

H Z C K E
K O D K
R O R I

Vương
Hải
Yến
dịch

ĐIỂM TÌNH và
NỒNG NHẬT ĐỎ



NGHỆ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

[EBOOK©VCTVEGROUP]

Agata Junsei là tất cả những gì tôi có.

Cả đôi đồng tử ấy, cả giọng nói ấy, cả nụ cười đôi khi phủ bóng cô độc ấy.

Nếu như một ngày Junsei chết ở nơi nào đó, chắc chắn tôi sẽ cảm nhận được. Dù chúng tôi có ở cách xa nhau đến đâu.

Dù chúng tôi không bao giờ gặp lại nhau nữa.

chương 1: Đôi chân búp bê

PIEDÌ DELLA BAMBOLA

Tôi mơ thấy một giấc mơ đáng sợ.

Trong giấc mơ ấy, tôi bị một giọng nói đáng sợ đeo đuổi. Giọng nói có chút chế giễu. Tôi biết giọng nói ấy biết mọi hành động của mình. Dù tôi có chạy trốn đi đâu thì giọng nói ấy vẫn luôn theo sát tôi. Thậm chí tôi còn cảm nhận được hơi thở đó phả trên đầu. Như thể vai tôi sắp bị tóm lấy. Quá sợ hãi, tôi không dám ngoảnh lại. Tim tôi đập thành thịch như sắp nổ tung. Giọng nói ấy có thể tóm tôi bất cứ lúc nào, nhưng vẫn không bắt tôi.

Tỉnh giấc, tôi dăm dăm nhìn trần nhà một lúc. Bóng tối ngự trị mọi góc ngách trong phòng. Tôi nghe thấy hơi thở đều đều của Marvin đang ngủ bên cạnh.

Giấc mơ thật khó chịu. Dù đã tỉnh giấc, khắp nơi trên cơ thể tôi vẫn lưu lại những cảm giác hết sức sống động.

Không sao. Tôi thả lỏng cơ thể, đưa hai tay ôm mặt. Rồi tôi duỗi chân, thử chạm vào chỗ lạnh lạnh của ga trải giường. Không sao. Chỉ là một giấc mơ thôi mà.

Tôi bước xuống giường, xỏ chân vào đôi hài Trung Hoa lựa bóng đỏ thêu hạt cườm. Đôi chân tôi luôn bị Marvin trêu chọc vì

quá nhỏ. Marvin nói, chân tôi hết như đôi chân búp bê. Rằng không thể tin được đây lại là đôi chân của một người đang sống. Nhưng Marvin rất thích đôi chân tôi. Đôi hài Trung Hoa đỏ này cũng là quà Marvin tặng.

Hài Trung Hoa bước đi không gây tiếng động nên rất tiện lợi. Tôi rời phòng ngủ, đi vào bếp, ngồi xuống chiếc ghế sắt gấp màu đen. Tại sao cứ vào bếp là bình tâm lại nhỉ. Mọi thứ trong bếp đều được xếp đặt gọn gàng, lau chùi sạch sẽ. Mỗi tuần một lần, nhân viên vệ sinh lại tới lau dọn, thậm chí lau cả kính cửa sổ giúp chúng tôi.

Đồng hồ điện tử trên lò nướng đang chỉ 2 giờ 8 phút sáng. Tĩnh lặng. Tôi cúi xuống, ngắm nhìn đôi chân mình và hoa văn trên nền đá cẩm thạch. Bằng sự ngây thơ như trẻ nhỏ.

Khi tôi trở lại giường, Marvin đã tỉnh.

“Aoi?”

“Em vừa đi đâu thế?” Anh hỏi với giọng ngái ngủ. Khẽ trở mình, anh xoay cơ thể to lớn về phía tôi.

“Em có đi đâu đâu.” Tôi trả lời rồi chui vào vòng tay anh đang dang ra đón. Một nơi thật ấm áp.

“Xin lỗi anh, em làm anh tỉnh giấc à? Em thấy khát nên vừa dậy uống nước.”

Tôi vùi mũi vào ngực Marvin, cảm nhận sự mềm mại của bộ đồ ngủ, hơi ấm cơ thể và mùi hương từ da thịt anh. Marvin đã thiếp đi khiến tôi không dám cựa quậy. Sau khi chờ đủ hai phút, tôi luôn ra khỏi vòng tay ấy.

* * *

Sự nhộn nhịp của các quán cà phê lúc xế trưa là một trong những điều tôi không thích ở khu phố này. Tiếng tán gẫu xung quanh, những chiếc bánh nhỏ chất đầy trên khay, sự sôi nổi của những người bồi bàn, khói thuốc lá.

“Mẹ tớ muốn gặp cậu lắm đây.”

Daniela nói. Cô có đôi đồng tử màu nâu thẫm, mái tóc uốn xoăn nhẹ cùng màu.

“Tất nhiên cả bố và em trai tớ nữa. Vì gần đây cậu chẳng chịu tới chơi gì cả.”

“Xin lỗi cậu. Thời gian vừa qua nhà tớ cứ rối tinh lên vì chị Angela.”

Tôi nói rồi nháp một ngụm cà phê trong chiếc cốc nhỏ. Thứ cà phê mà Marvin miêu tả là “đắng và đặc như bùn”.

“Nói dối.”

Daniela vừa nói vừa đổ hết gói đường vào chiếc cốc nhỏ ấy và lấy thìa khuấy.

“Trước khi chị Angela đến cậu đã thế rồi còn gì.”

Dù tỏ vẻ bình thản nhưng giọng nói chứng tỏ cô đang tổn thương. Tôi không biết đáp lại thế nào. Daniela là một cô gái cao lớn với đôi chân dài. Từ đầu gối trở xuống, chân cô đặc biệt thon và đẹp. Cô cũng có gương mặt nhỏ tới mức không cân đối với nửa thân trên mũm mĩm.

“Chị ấy sẽ ở đây tới khi nào?”

Không chịu nổi sự im lặng, Daniela đổi giọng, hỏi tôi.

“Tớ không biết.”

Tôi khẽ cười, nói.

Angela là chị gái của Marvin. Chị vừa ly hôn, đã chuyển tới Milano tháng trước. Marvin nói chị ấy chỉ đi du lịch cho khuây khỏa nổi lòng chút thôi, nhưng Angela chưa có vẻ gì là định quay về cả. Tuy rằng hơn một nửa tháng đó chị đi du lịch tới mấy nơi như Roma hay Venezia chứ không ở nhà chúng tôi.

“Cậu nên hỏi Marvin đi.”

Daniela nói. Nhờ nửa thân trên mập mạp và phong thái tiểu thư đài các, cô trông trẻ hơn tuổi thực rất nhiều. Nói cô hồn nhiên cũng không quá. Sự hồn nhiên thể hiện cả ở tính cách bộc trực lẫn nụ cười khiến người khác không thể không quý mến.

“Tại sao?”

Tôi nghiêng đầu hỏi.

“Tại sao ư?”

Daniela đảo mắt một vòng rồi trườn người qua bàn. Sợi dây chuyền ánh kim của cô thiếu chút thì lọt vào cốc cà phê.

“Nếu từ giờ chị ấy định ở hẳn đó thì sao? Vả lại nếu cứ thế này cậu sẽ không thể lên kế hoạch cho *vacanza*^[1] được mất.”

Tôi rụt cổ lại. Nếu nói là ở nhờ thì tôi cũng đâu có khác gì Angela.

Tôi bắt đầu sống cùng Marvin tới giờ đã được một năm. Sau lần đầu tiên gặp ở cửa hàng, Marvin thi thoảng lại mời tôi đi chơi. Cửa hàng ở đây là tiệm trang sức tôi đang làm việc. Giờ tôi làm thêm ở đó tuần ba buổi, nhưng khi ấy tôi là nhân viên toàn thời gian. Một người Mỹ giàu có. Ban đầu tôi chỉ nghĩ về anh như vậy. Từ người đàn ông cao lớn này luôn tỏa ra mùi hương giống như vừa tắm xong.

“Em thấy thế nào?”

Sau khi được tôi cho xem vài món đồ, cuối cùng thế nào Marvin cũng hỏi câu đó. Anh 38 tuổi, độc thân, người bang Pennsylvania. Làm nghề nhập khẩu rượu (dù hồi nhỏ mơ ước trở thành giáo viên), Marvin là người có tư duy logic, luôn nhìn vào mắt đối phương khi nói chuyện và đặc biệt hài hước. Kiểu hài hước mà tôi cho rằng không thể thấy được ở người Ý. Tôi chẳng có lý do gì để từ chối những lời mời đi ăn, vả lại, lần hẹn hò nào với anh cũng thật vui. Sự hiểu biết của anh luôn làm tôi cảm thấy yên tâm. Chẳng mấy chốc, tôi bắt đầu được anh gọi là “bảo bối”, từ đó cho tới khi tôi chuyển tới ở cùng anh cũng không lâu lắm.

“Cậu không định làm mẹ tớ thất vọng đấy chứ?”

Daniela hỏi.

“Không đâu. Tớ sẽ sớm qua thăm bác mà.”

Tôi trả lời, uống nốt chỗ cà phê còn lại.

Bầu trời quang mây, sáng sủa. Chúng tôi chia tay nhau, Daniela tới Brera mua sắm, còn tôi tới thư viện. Có tám cuốn sách phải trả, đang chất trong ô tô.

* * *

Về tới chung cư, tôi liền vặn nước nóng vào bồn tắm. Trái với vẻ ngoài cũ kỹ của cái bồn, nhiệt độ nước luôn được điều chỉnh một cách hoàn hảo. Thực lòng tôi nghĩ còn trên mức hoàn hảo nữa. Trong căn hộ cao cấp mùa hè thì mát, mùa đông thì ấm với những thứ đồ đạc cổ điển được bài trí một cách khiêm nhường này, thứ tôi thích nhất chính là phòng tắm. So với những phòng

khác, nó vô cùng đơn sơ, mở cửa sổ ra là có ban công nhỏ, có thể nhìn thấy con đường liễu rủ phía sau. Con đường nhỏ xíu nhưng xe đỗ kín cả hai bên.

Tôi thích ngâm mình trong bồn tắm vào buổi chiều. Khi đó trời vẫn còn sáng. Thứ Tư và thứ Sáu, những hôm không phải đi làm, tôi thường ngâm mình cho tới giờ nấu bữa tối. Cũng giống như Marvin thường xuyên đi tập gym. Nhưng khác với gym, ngâm bồn là một việc rất nhàn nhã.

Tôi mặc vào người áo len bông màu trắng cùng quần jean, ngồi đọc sách trong bếp được một lúc thì Marvin về.

“Anh về rồi đây.”

Anh nói thế sau khi đặt một nụ hôn lên má tôi.

“Em lại học bài à?”

“Không, em đang đọc tiểu thuyết.”

Tôi cho anh xem bìa cuốn sách vừa mượn ở thư viện. Mùi xúp rau củ thoang thoảng trong bếp, tôi biết chắc Marvin rất mãn nguyện.

* * *

Hôm sau là thứ Năm nên sau giờ làm, tôi vào centro (trung tâm) xem phim. Một bộ phim của Úc. Chúng tôi đi bốn người gồm tôi, Marvin, Daniela và bạn trai cô ấy, Luca. Chúng tôi thường xem phim vào tối thứ Năm. Rạp rất đông nhưng cả Daniela và Luca đều thích như thế. Họ nói rạp mà vắng thì ảm đạm lắm, chẳng vui chút nào. Vả lại, Daniela nói, ra ngoại ô chơi từ thứ Sáu chẳng phải rất tuyệt sao. Cả tôi và Marvin đều không hiểu được

thú vui ấy. Hai chúng tôi thích thong thả tận hưởng ngày nghỉ ở nơi quen thuộc của mình hơn. Marvin luôn đi tập gym vào thứ Bảy, còn tôi thì ngủ đến trưa.

Dù sao, con người nơi đây dường như đều có suy nghĩ giống như Daniela nên rạp chiếu phim vào thứ Năm rất đông (trong khi Marvin và tôi thì trông thấy cảnh chen chúc ở hành lang thôi cũng thấy ngại).

Quán Novecento cũng kín bàn do khách đặt trước. Đây là quán ăn ưa thích của Marvin, chỉ cần gọi điện, họ sẽ để dành bàn cạnh cửa sổ cho chúng tôi. Người hầu bàn nào cũng hoạt bát, và sự ồn ào của quán kích thích sự thèm ăn của thực khách. Rất ít quán có được điều đó.

“Chị diễn viên đó đẹp nhỉ.”

Daniela nói.

“Cảnh cuối phim kỳ lạ thật.”

Luca nói. Luca cao và gầy. Anh ăn rất ít nhưng luôn uống rất nhiều rượu vang. Vì anh tin vang đỏ tốt cho sức khỏe.

“Ban ngày chị Angela có gọi tới văn phòng cho anh.”

Marvin nói khi lấy xà lát rau củ vào đĩa cho tôi.

“Chị ấy nói ngày kia sẽ về.”

“Thế à.”

Tôi mỉm cười.

“Chị ấy nói Roma thế nào?”

“Có vẻ chị ấy thích. Chị ấy nói ngày nào cũng đi dạo dọc bờ sông Tevere.”

Hình ảnh Angela như hiện ra trước mắt tôi. Mái tóc buộc cao mặc kệ những sợi tóc tơ sau gáy, đeo kính râm, đi bộ, một tay cầm bản đồ. Áo sơ mi nhiều lớp phức tạp, ngó nghiêng từng cửa hàng đồ lưu niệm.

“Chị ấy sẽ ở đây bao lâu?”

Daniela hỏi. Chưa tới mức truy vấn nhưng giọng hỏi khá quyết liệt. Có lẽ đó là quan điểm về lẽ phải của cô ấy.

“Tôi cũng không biết.”

Marvin trả lời với giọng thản nhiên.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Dưới ánh đèn đường, màu xanh của hàng cây bên đường trở nên mờ ảo.

“Bộ phim hôm trước hay hơn hẳn hôm nay nhỉ.”

Đột nhiên Luca nói.

“Là bộ phim có bệnh viện tâm thần ấy à?”

Daniela chun mũi lại. Vẻ mặt như muốn nói thật không thể tin được.

“Dù sao em cũng không thể thích nổi ông đạo diễn này.”

Giọng nói của cô như thể đang bị tổn thương. Luca gượng cười, ôm lấy vai Daniela rồi kéo lại gần mình. Tôi dùng dĩa xiên một miếng xa lát.

Khi về tới nhà, Marvin vắn nước nóng vào bồn tắm cho tôi.

“Em có cần muối tắm không?”

“Không cần đâu anh.”

Sau đó, anh ngồi ở thành bồn tắm, mát xa cổ cho tôi đến khi nước đầy bồn.

“Tiếng Ý của anh dở lắm.”

“Không, anh giỏi mà.”

Quả thật, khi ở cạnh bạn bè tôi, Marvin hơi ít nói.

“Nghe hay hơn tiếng Anh của Daniela nhiều.”

Marvin dừng tay, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt tôi. Vẻ như anh bất ngờ.

“Tiếng Ý của anh có cảm giác như thế sao? Không phải thành một câu mà giống như một chuỗi từ có ngữ điệu phải không?”

Tôi bật cười.

“Đương nhiên là không phải.”

“Good.”

Marvin nói nhỏ, đoạn tiếp tục mát xa.

Marvin mát xa rất cừ. Từ cổ tới vai, lưng, đầu. Tôi ngồi im, cố gắng không trượt xuống khỏi đầu gối anh, mắt nhắm nghiền. Tai tôi lắng nghe tiếng nước nóng chảy ồ ồ sau vai.

“Dễ chịu quá.”

Tôi mơ màng nói. Cơ thể tôi được xoa bóp chậm rãi. Mùi hơi nước nóng lan tỏa, chiếc gương mờ dần đi.

“Em xin lỗi chuyện chị Angela. Daniela không có ác ý đâu.”

“Anh biết.”

Marvin nói. Đôi tay Marvin to lớn, ôm trọn cả vầng trán tôi. Lực day dễ chịu nơi thái dương, tiếng kim đồng hồ đeo tay.

“Cảm ơn anh.”

Tôi đứng dậy, khóa vòi nước nóng. Xung quanh bỗng trở nên yên ắng.

“Anh tắm cùng em không?”

Tôi nói thế vì có cảm giác cần phải nói như vậy, nhưng thực ra đó không phải điều tôi muốn. Marvin mỉm cười.

“Thôi, để lần sau. Em tắm cho thoải mái nhé.”

Tôi nhắc lại, bằng giọng khe khẽ: “Cảm ơn anh.”

“Không có gì.”

Marvin nói rồi hôn lên trán tôi.

Tôi biết, mọi người - trừ Marvin ra vì anh khác với những người khác - đều thấy khó nói chuyện với tôi. Có lần, Daniela đã nói thẳng với tôi:

“Aoi thay đổi rồi.”

Khi đó là mùa đông, chúng tôi đang ở trên xe điện. Tôi còn nhớ đôi bàn tay đeo găng da màu đen của Daniela lúc ấy đang cầm một túi hạt dẻ nướng.

“Cậu đã trở nên xa cách.”

Tôi nhìn khung cảnh ngoài cửa sổ. Trời âm u, như thể sắp có mưa hoặc mưa tuyết. Con tàu lao xình xịch qua phố Torino.

“Cậu có nghe không đấy?”

Daniela là bạn thân của tôi từ hồi sáu tuổi. Chúng tôi học cùng lớp tại trường tiểu học đầu tiên tôi theo học.

“Lúc cậu nói sẽ về Nhật học đại học, lẽ ra tớ nên phản đối mới phải.”

Thứ Tư hằng tuần, sau giờ học chúng tôi cùng tới lớp học múa ba lê. Túi đồ tập của Daniela, bộ đồ tập múa màu đen, đầu mũi lằm tằm tàn nhang. Sau đó tôi chuyển sang trường tiểu học khác nhưng vẫn thân với Daniela nhất. Có lẽ cũng bởi mẹ chúng tôi rất thân nhau. Chúng tôi thường xuyên qua nhà nhau chơi và ngủ lại.

“Những bốn năm trời.”

Để đứng vững trước sự rung lắc của tàu, tôi hơi choãi chân, mắt vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ và nói:

“Sau bốn năm, có ai mà không thay đổi ít nhiều chứ?”

Daniela không nói gì.

Tôi cởi đồ, cột tóc lên đỉnh đầu, rồi thả mình vào bồn nước. Dưới làn nước ấm trong suốt, da tôi như thể đang trôi bồng bênh.

* * *

Cửa hàng đồ trang sức cách hơi xa trung tâm thành phố. Nó nằm phía Tây công viên Sempione, giữa khu dân cư. Từ căn hộ của tôi đi bộ tới đó không tới 10 phút. Cửa hàng rất nhỏ, do hai chị em bà lão Gina và Paola quản lý. Nhưng gần đây, con trai bà Gina đã đảm nhận công việc chính của cửa hàng, vì thế màu sắc nơi đây đã thay đổi một chút. Cửa hàng bắt đầu bày bán đồ trang sức tự chế tác (những món đồ này dần hút khách, tới mức mùa hè này anh sẽ mở thêm cửa hàng thứ hai). Ban đầu đây là cửa hàng trang sức cổ. Những món đồ cổ bà Gina và bà Paola mua về đều rất tuyệt. Mỗi món đều mang theo mình một câu chuyện nào đó. Hai bà lão nói, đồ trang sức là biểu tượng của cuộc đời người phụ nữ được yêu thương. Tôi chợt nhớ tới bà Federica.

Tại phòng chế tác phía sau cửa hàng, Alberto, cháu trai của bà Paola, đang làm việc. Alberto là một anh chàng thật thà, làn da trắng trong suốt. Đồ trang sức tự chế tác thành công là nhờ khiếu thẩm mỹ và kỹ thuật của anh.

Nửa năm sau khi trở về Milano tôi bắt đầu làm việc ở đây, tới giờ đã sắp ba năm. Tôi không đeo đồ trang sức, nhưng đã từng mua một món đồ ở cửa hàng. Đó là một chiếc nhẫn đơn giản kết hợp giữa sứ xanh và ngọc trai, vừa nhìn tôi đã thích. Nghe nói chiếc nhẫn là món đồ từ những năm 1920. Bà Gina nói nó rất hợp với tôi.

“Em hợp với các bà lão độc thân ghê.”

Marvin cười, nói. Có lẽ đúng là như vậy.

Có tới hai tiếng nghỉ trưa nên thường thì tôi sẽ về nhà. Đôi khi tôi và Marvin hẹn nhau cùng ăn trưa. Cũng có khi tôi ăn bánh mì kẹp trong công viên.

* * *

Sau bữa cơm chiều, khi tôi đang tráng bát, Marvin vùi mũi vào tóc tôi. Tôi không thích bị ôm từ phía sau như thế. Tôi sẽ cảm thấy an tâm mất. Marvin cắn vào vành tai tôi khiến tôi không thể rửa cần thận được.

“Anh ngoan nào.”

Tôi nói thế, nhưng Marvin không nghe.

“Bát đĩa để sau đi em.”

Chúng tôi tới phòng ngủ.

Chiếc chụp đèn ngủ bằng giấy kiểu Nhật là thứ Marvin đặt mua riêng, ánh sáng dịu dịu từ đó tỏa ra khắp phòng. Thứ ánh sáng lặng lẽ. Marvin là người coi trọng trật tự. Tôi rất thích bắp chân của Marvin. Phần cơ phát triển rất đẹp. Chúng tôi yêu nhau chậm rãi. Marvin nhiều lần dịu dàng cắn ngón chân tôi.

Giống như một chú gấu đang liếm mật. Tôi nhắm mắt, cảm giác thân thể mình đã hóa thành ngàn hạt cát trên bãi biển.

Tôi xếp bát đĩa đã tráng vào máy rửa bát, lau kệ bếp, cuối cùng là cọ bồn rửa rồi ngồi xuống ghế. Đồng hồ của lò nướng chỉ 0 giờ 59 phút sáng. Làm tình với Marvin rất hạnh phúc. Không có bất cứ lý do nào mà tôi không thỏa mãn.

* * *

Thứ Bảy, tôi ngủ đến trưa.

Khi tỉnh dậy, Marvin đã tới phòng gym. Tôi uống cà phê, xếp chồng gối trên xô pha rồi đọc sách.

Milano vào tháng Năm rất sáng. Không phải là so với những thành phố khác, mà là so với những tháng khác. Khoảng thời gian từ mùa thu tới mùa đông thực sự dài, ngày nào cũng lạnh lẽo tối tăm. Vì thế những ai đang quen với điều đó sẽ phải ngạc nhiên trước vẻ tươi tắn khi tháng Năm ghé đến bất ngờ. Mẹ tôi từng rất thích khoảng thời gian đầu hạ của Milano.

Angela về tới nhà khi ánh nắng bắt đầu yếu dần. Chị mang hai túi lớn, ngoài ra còn một chiếc túi Coach đeo trên vai, bên trong nhét lộn nhồn ví, sổ tay và chai nước Evian.

“Hi, honey!”

Chị mỉm cười bước vào, túi xách va vào cửa. Áo nhiều lớp phức tạp, kính râm gài nơi cổ áo.

“Chị về rồi đây à.”

Chúng tôi ôm và hôn lên má nhau.

“Marvin đâu em?”

Sau khi mang đồ tới phòng nghỉ dành cho khách, chúng tôi ngồi uống trà ở phòng khách.

“Đi tập gym chị ạ. Anh ấy nói còn việc chưa làm xong nên sau khi tập sẽ đi thẳng tới văn phòng luôn.”

“Thế à?”

“Hay chị gọi điện cho anh ấy xem sao?”

Angela khá đẹp. Tôi có chút không thích những người quá gầy, nhưng chị luôn tràn đầy năng lượng, như một chú hươu rừng.

“Không, không cần đâu. Cảm ơn em nhé.”

Chị ngồi xuống xô pha, co một chân lên, nhấp hồng trà một cách vô cùng thư giãn. Chiếc quần bó ôm lấy đôi chân mảnh dẻ của chị, áo len màu hồng đào quấn quanh hông.

“Roma thế nào hả chị?”

Một nửa khuôn mặt và mái tóc hứng lấy ánh nắng chiều từ cửa sổ, Angela hướng ánh mắt xuống tách hồng trà, khẽ trả lời: “Fabulous.” (Tuyệt lắm.)

“Em tới đó bao giờ chưa?”

“Có tới mấy lần chị ạ.”

Hồi nhỏ bố mẹ có dẫn tôi đi du lịch đây đó.

“Lần cuối em đi là khi nào?”

Lần đầu tiên tôi nhận ra đồng tử của Angela giống hệt Marvin. Đôi đồng tử màu nâu sâu thẳm, điềm tĩnh.

“Chắc là khoảng mười năm trước. Hồi trung học, em đi cùng bạn thân.”

Angela gật đầu.

“Chắc Roma bây giờ vẫn là Roma khi đó.”

Khi tôi ngược mắt nhìn lên, Angela nói như thể rào đón cho câu hỏi của mình.

“Thời gian trôi qua chậm rãi đến đáng sợ.”

Chị nói, nhấn mạnh từ *đáng sợ*.

“Đất nước này thú vị thật.”

Sau đó, chúng tôi im lặng uống phần trà của mình. Có lẽ, mỗi người đều theo đuổi một ý nghĩ riêng.

Marvin về nhà lúc hơn 8 giờ.

“Chị đã về rồi à, chị Angela. Chuyến đi của chị có vẻ vui nhỉ.”

Dù đi làm trong ngày nghỉ, và dù đã làm việc cả ngày, trông Marvin vẫn căng tràn sức sống.

“Anh về rồi đây, Aoi.”

Anh hôn tôi, một nụ hôn chứa chan tình cảm, khác hẳn với nụ hôn vừa dành cho Angela.

Ba chúng tôi ăn tối nhẹ rồi kéo nhau tới quán bar. Angela muốn thế. Tôi và Marvin rất hiếm khi làm những chuyện như vậy.

“Sao? Nơi đây là tháp ngà của hai người hả?”

Angela khẽ nhướn lông mày, hỏi.

* * *

Tuần tiếp theo, trời mưa dai dẳng.

Tôi ngắm nhìn đường phố ướt mưa qua kính cửa sổ.

“Những lúc không có khách, cháu đọc sách cũng được.”

Bà Paola nói. Đến tận bây giờ bà vẫn ghé cửa tiệm mỗi ngày một lần. Mưa rơi không ngừng nghỉ. Mưa không lớn nhưng là kiểu mưa luôn vương lại trong không khí chờ rơi xuống, mãi mãi không chấm dứt, thứ mưa như muốn giam cầm cả thế gian. Mưa khiến tôi ít nói. Những ký ức không muốn nhớ đến cứ thay nhau tràn về.

Buổi sáng, ngoài một khách quen, không có vị khách nào đáng kể ghé vào tiệm.

“Hơi se lạnh nhỉ.”

Bà Paola nói.

Vào ngày mưa, mùi từ phòng chế tác bay tới nồng hơn bình thường. Thứ mùi lạnh lẽo, hoài cảm, giống như mùi thuốc, giống như mùi một bức tường trắng toát mới sơn.

“Những ngày thời tiết xấu thế này chán thật. Chị Gina cũng không được vui.”

Ngoài cửa sổ, một phụ nữ dẫn chó băng qua đường. Chú chó mặc áo mưa. Bà Gina đã hơn 70 tuổi, rất hiếm khi tới cửa hiệu.

“Bà Gina có khỏe không ạ? Lâu lắm rồi cháu không gặp bà.”

Khi tôi hỏi, bà Paola bật cười.

“Khỏe lắm. Tuần nào bà ấy cũng đi thẩm mỹ viện một lần đấy.”

Mưa vẫn rơi không ngớt.

Một trong những điểm tuyệt vời của Marvin là anh không bao giờ trễ hẹn. Hôm nay cũng vậy, đúng 7 giờ 30 khi tiệm đóng cửa, anh đã đỗ chiếc Jaguar trước cửa tiệm. Dù đây chỉ là một cái hẹn bất chợt.

Marvin bước vào, mang theo mùi mưa và mùi không khí bên ngoài tươi mát.

“Anh đến có kịp không vậy?”

Giọng nói của anh pha lẫn nét cười. Ngữ điệu điềm đạm, rõ ràng. Ban ngày tôi đã gọi tới văn phòng anh, nói muốn anh tới đón.

“Xin lỗi đã bắt anh tới đây nhé.”

Khi ngồi vào ghế phụ, tôi thấy ngại nên nói thế. Vì đi bộ chỉ mất mười phút thôi.

“Tại sao?”

Marvin vui vẻ nói.

“Anh thích mưa mà.”

Xe của anh thấp, chỗ để chân rộng. Cảm giác gần với mặt đất, rất dễ chịu.

“Vì anh biết mỗi lần trời mưa là bảo bối của anh lại làm nũng.”

Khi Marvin hỏi tôi có muốn chạy xe đi dạo một chút không, tôi lập tức gật đầu. Tôi rất thích chạy xe đi dạo trong những đêm mưa.

Chúng tôi chạy xe trên đường cao tốc khoảng 30 phút. Những hạt mưa chảy dài trên cửa kính trước rồi bắn ra.

“Chắc chị Angela đang lo đấy.”

“Không sao đâu.” Giọng nói của Marvin vẫn giống mọi khi, không chút dao động. Trong tôi trào lên nỗi khao khát anh mãnh liệt.

“Marvin.”

“Cảm ơn anh đã tới,” tôi nói.

“Không có gì.”

Tôi ngồi im nhìn về phía trước, vờ như đang ngắm mưa rơi.

chương 2: Tháng Năm MAGGIO

Trời đã mưa liên tiếp bốn ngày.

Tỉnh dậy, phòng ngủ tối mờ, tiếng mưa rơi bên tai khiến tôi chợt cảm thấy mệt mỏi. Tôi không thích mưa. Ban ngày dù ngồi trong phòng đọc sách thế này thì bề mặt xô pha tiếp xúc với khoeo chân vẫn âm ỉm nước, chưa kể mỗi lần giở trang mới lại thấy mùi giấy ẩm. Đặc biệt là sách của thư viện. Ngay cả thể văn khô khan của Ginzburg cũng thành âm ỉm.

Tiếng mưa tí tách làm ướt đôi tai.

“Lúc nào cũng thấy em đọc sách nhỉ.”

Sáng nay Angela đã nói thế. Nói là buổi sáng nhưng thực ra lúc đó đã gần trưa, Angela vốn quen ngủ trễ giờ mới dậy. Có vẻ tối qua chị đi ngủ mà không tẩy trang, vết chì kẻ mắt lem dưới mắt chị.

“Văn học Nhật Bản à?”

“Không ạ.”

Tôi khép hờ cuốn sách đủ để có thể nhìn thấy bìa, kẹp một ngón tay vào trang đang đọc dở, tôi giở cuốn sách lên cho chị xem. *La città e la casa*, tiểu thuyết hiện đại của Italia.

“Marvin có kể với chị rằng em học khoa Văn học Nhật Bản tại trường đại học ở Nhật. Còn nói em đã lấy được bằng thạc sĩ nữa.”

Tôi nhún vai.

“Chỉ là cười ngửa xem hoa thôi chị.”

Lần này tới lượt Angela nhún vai. Angela rất thích thảo luận. Chị đọc sách về hội họa, điêu khắc, văn học, kịch nghệ và kiến trúc, hoặc tới tận nơi để nhìn ngắm. Chị thích nói về mấy đề tài đó.

“Em đi pha trà nhé.”

Khi tôi hỏi, Angela lắc đầu.

“Không cần đâu. Buổi sáng chị không có hứng ăn uống.”

Bên trong căn phòng cũng tối tăm như phía trước nhà, mọi thứ đều bị cô lập vì tiếng nước, khiến chúng tôi trở nên thành thực một cách kỳ lạ. Tôi nghĩ về việc bản thân mình trong mắt Angela là một cô gái phương Đông nguồn gốc bí hiểm, bạn gái của em trai chị.

“Marvin còn nói một chuyện khác nữa. Rằng những ngày mưa tâm trạng em rất tệ.”

Thật đáng tiếc, đúng là như thế.

“Xin lỗi, chị làm phiền em đọc sách rồi. Em đọc tiếp đi.”

Angela nói vậy, tôi liền làm theo.

Khi tôi nhìn đồng hồ, đã tới 4 giờ. Tôi có hẹn với Marvin vào lúc 7 giờ. Gập sách lại, tôi vắn nước nóng vào bồn tắm. Việc ngâm mình vào buổi chiều dễ gợi lên ý nghĩ rằng đời sống xã hội của tôi không được chẵn chu lắm, và điều đó làm tôi thích thú. Tôi cảm thấy đó là hành vi phù hợp với bản thân mình lúc này.

Tắm xong, vừa chuẩn bị tôi vừa bật đĩa nghe nhạc. Nhạc Ravel. Một vở nhạc kịch lấy trẻ em làm nhân vật chính. Marvin thích âm thanh của nhạc chạy từ đĩa thay vì âm thanh điện tử.

Xịt một chút nước hoa vào chiếc áo lót màu ghi sáng, tôi mặc bộ vest đen thẫm kết hợp với áo sơ mi màu da trời nhạt. Tôi chải đầu, đi đôi giày gót to bản vừa khít chân. Từ cửa sổ đang mở, luồng không khí lạnh lẽo mang theo hơi nước tràn vào.

Không khí Milano lạnh lẽo và ẩm thấp. Mùi của sương mù và mưa phùn thân thuộc mà từ nhỏ tôi đã biết. Thứ mùi ấy đã bám vào tận phổi tôi rồi.

Vừa chuẩn bị, tôi vừa uống lon bia. Khi bước ra ban công nhà tôi, sẽ nhìn thấy một con đường nhỏ xám mờ sương. Những chiếc xe đỗ chật kín hai bên đường ướt sũng nước mưa, lặng lẽ sáng.

Marvin trở về đúng giờ hẹn, không sai một khắc.

“Perfect.”

Vừa nhìn thấy tôi, anh đã mỉm cười nói.

“Em đẹp lắm.”

Chúng tôi tới khách sạn bên cạnh nhà ga trung tâm để đón khách.

“Hãy nói là quà do em tặng nhé.”

Marvin chỉ vào chiếc hộp đặt trên băng ghế sau. Có lẽ lại là bộ ly uống rượu.

“Được ạ.”

Đi chiêu đãi khách cùng Marvin thế này không phải là chuyện hiếm. Ngồi trong xe trên đường tới khách sạn, tôi cố ghi

nhớ tên tuổi, tên công ty và thành phần gia đình của vị khách ngày hôm nay.

* * *

Chúng tôi về tới nhà khi đã quá 12 giờ. Lúc đó Angela đang ngồi xem ti vi ở phòng khách, nhưng thấy chúng tôi về chị liền vào phòng riêng.

“Marvin.”

Tôi gọi sau lưng anh. Marvin vừa tắm xong, anh ngồi làm việc với máy tính, trên người chỉ quấn khăn tắm ngang hông.

“Marvin.”

“Gì thế em?” Anh trả lời, nhưng không chịu quay lại nhìn tôi. Tôi quyết định im lặng chờ đợi. Mưa vẫn tiếp tục rơi.

“Em gọi anh à?”

Sau khi để tôi chờ đủ hai phút, cuối cùng Marvin cũng quay lại. Vòm ngực anh giống như vòm ngực của các Ninja rùa.

“Vâng, em vừa gọi.”

“Chuyện gì thế em?”

Anh tắt máy tính, trườn vào giường.

“Anh còn nhớ em từng kể về bà Federica không?”

“Sure.” (Có chứ.)

Tôi rời khỏi giường, lấy bộ đồ ngủ của Marvin từ ngăn kéo ra và mang tới.

“Là bà lão đã rất yêu quý em lúc em còn nhỏ đúng không?”

Anh nói trong khi xỏ tay vào tay áo.

“Vâng. Em đang định cuối tuần này đi thăm bà một chuyến.”

“Nghe được đây.”

Một lần nữa, anh giở chăn mền sột soạt rồi nằm xuống bên cạnh tôi trong bộ đồ ngủ. Hương xà phòng tắm thoang thoảng.

“Lần này em sẽ giới thiệu anh với bà chứ?”

Trước đây Marvin có nói muốn gặp bà một lần. Bà Federica có vẻ cũng muốn gặp anh.

“Không phải vậy.”

Tôi nói.

“Em đang nghĩ cuối tuần anh nên ra ngoài chơi với chị Angela. Hai chị em thỉnh thoảng cũng cần đi chơi cùng nhau mà.”

Marvin cười nhăn nhó.

“Em nghĩ ra lý do khéo đấy.”

Những lúc thế này, Marvin tuyệt nhiên không thể hiện vẻ tổn thương.

“Nhưng cũng được. Nếu em đã nói thế thì anh sẽ hỏi chị Angela xem.”

“Không phải hỏi mà là mời.”

Tôi đang lợi dụng sự dịu dàng của anh.

“Ừ. Anh sẽ mời.”

Marvin ôm chặt tôi từ phía sau, vùi mặt vào gáy tôi. Lưng tôi cảm nhận vòm ngực anh, khoeo chân tôi cảm nhận đầu gối anh. Tôi nằm yên trong tư thế đó cho tới khi nghe thấy hơi thở đều đều của anh.

Nằm một lúc tôi vẫn không ngủ được. Tiếng mưa vọng tới bên tai. Trước đây, những đêm khó ngủ mẹ thường hát bài hát đêm cho tôi nghe. Một bài hát dài miên man không có hồi kết.

Một, một đêm qua đi, đường phố đông vui, đông vui. Khắp nơi trang hoàng cửa nhà, trang trí cây thông, trang trí cây thông.

Hai, hai nhánh lá thông màu xanh biêng biếc, biêng biếc. Muốn lấy cây thông đẹp, phải lên núi Kasugayama, núi Kasugayama.

Thời học đại học ở Nhật, rốt cuộc tôi không gặp được ai nhớ câu hát cuối cùng của bài hát này. Có lẽ số phận bài hát vốn là như vậy.

“Bài hát hay quá. Cậu dạy tớ đến câu cuối cùng đi!”

Người duy nhất nói câu đó với tôi cũng là một sinh viên mới hồi hương, tên Junsei. Đổi lại, cậu dạy cho tôi một bài hát buồn học được từ bà giúp việc người Trung Quốc. Giọng cậu rất hay.

Tôi ngồi dậy, chăm chú nhìn gương mặt đang ngủ của Marvin. Chiếc cằm cứng cáp, những sợi râu lún phún, hàng lông mi dài. Marvin, người nói yêu tôi, giờ đang thực sự ở trước mắt tôi, đang ôm lấy tôi. Tôi quần chân vào đôi chân anh, cọ mặt vào hõm vai anh đang ngủ. Hơi ấm của Marvin, mùi hương của Marvin. Marvin không bao giờ tìm cách đi sâu vào nội tâm của một người để hiểu mọi điều về người đó. Anh sẽ không một mình hứng chịu tổn thương rồi cuối cùng biến mình thành một con nhím cáu kỉnh. Anh cũng sẽ không làm vẻ mặt đau thương như thể tận thế tới nơi và dùng sự im lặng để trách móc tôi.

Mưa làm tôi nhớ tới Tokyo.

* * *

Tỉnh giấc, tôi thấy mình trong vòng tay Marvin. Mưa đã tạnh. Khi tôi mở cửa sổ, không khí thật thoáng đãng, đựng đầy những hạt ánh sáng đi vắng bấy lâu.

Sau bữa sáng, tôi rời khỏi căn hộ sớm hơn chừng một tiếng. Sân vườn của nhà thờ Santa Maria delle Grazie là nơi tôi thích nhất ở Milano. Bốn cây mộc lan trắng và bốn chú ếch bao quanh đài phun nước. Cây cối được bố trí cân xứng.

Tôi ngồi xuống bệ đá ở hành lang, đọc phần tiếp theo của cuốn tiểu thuyết. Câu chuyện mà trong đó các nhân vật đều dần dần trở nên bất hạnh.

Khi biết căn hộ của Marvin ở gần nhà thờ này, tôi đã rất vui sướng. Tôi nghĩ hằng ngày mình có thể đi bộ tới đây. Marvin không thích nhà thờ, như vậy cũng tiện. Đây sẽ là nơi tôi đến khi muốn ở một mình. Bệ đá thấm hút nước mưa cho tới tận hôm qua nên giờ còn âm ẩm, lạnh lạnh, nhưng được mặt trời tháng Năm mời gọi, nhiều du khách đã vội vàng mặc quần cộc đeo kính râm tới đi quanh quần nơi đây. Tại cửa trai phòng cũ có bức bích họa Bữa tiệc ly của Leonardo da Vinci, nơi lượng khách vào thăm bị hạn chế, hẳn là khách đã xếp thành hàng rồi. Tôi gấp sách lại, nhìn lên mái vòm. Trên nền trời xanh trong, lớp vữa trắng và những viên gạch tối màu bắt nắng sáng lóa.

Công việc của tôi giống như những con vật trong sở thú một ngày xuân. Nhàn nhã nhưng có chút buồn. Tôi thích cửa hàng của bà Gina và bà Paola, cũng thấy mình phù hợp với vị trí nhân viên. Tôi khá cẩn thận trong những công việc văn phòng, hiếm khi để tình cảm chi phối. Vốn ban đầu, bị ý nghĩ đồ trang sức là biểu tượng của cuộc đời người phụ nữ được yêu thương thu hút nên tôi mới bắt đầu công việc này.

Đến giờ tôi vẫn thích đồ trang sức. Đặc biệt là những đồ trang sức cổ.

Tôi mở cửa hàng, lau chùi kính cửa sổ, xếp tiền lẻ vào máy tính tiền. Nhìn những gương mặt quen đang leo lên chiếc xe buýt thường ngày qua cửa sổ, tôi bật đài, nghe bản tin thời tiết. Nếu có hàng mới nhập về, tôi sẽ ghi vào sổ rồi đặt lên quầy.

“Công việc không phải là như thế sao?”

Có lần Marvin đã nói.

“Anh nghĩ nhiệt thành hoặc lý tưởng quá mức đều làm chất lượng công việc giảm sút. Aoi quá nghiêm túc rồi. Anh không hiểu sở thú vào ngày xuân có gì tệ. Không phải rất lovely (đáng yêu) ư?”

Đương nhiên đúng là như thế. Tôi làm việc cũng không phải để kiếm sống.

Tôi vặn nhỏ đài, bắt đầu viết tên người nhận lên những tấm thiệp giới thiệu chương trình giảm giá. Chuông cửa reo, tôi mở cửa cho vị khách đầu tiên ngày hôm nay.

* * *

Thứ Bảy, thời tiết giống như đã sang hè.

Con phố Keplero nơi bà Federica đang ở tuy yên tĩnh nhưng hiu quạnh, một khu dân cư giống như đã bị thời gian bỏ lại. Đi qua cửa hàng bánh mì và tiệm giặt là buồn tẻ, tiến vào đường một chiều rồi rẽ phải, căn hộ của bà nằm bên trái đường, trong một tòa chung cư bốn tầng với bức tường màu cát. Tôi mở cửa

kính hết cỡ, chạy xe trong một buổi trưa sáng sủa như thể lạc điệu. Một chú chó đen gầy guộc đang nằm ngủ bên vệ đường.

Trước vườn, cây tử đằng đang nở rộ. Thân rủ xuống như cây nho, sắc hoa tím nhạt mềm mại. Dưới gốc tử đằng, những chậu hoa thu hải đường cũng khoe sắc rực rỡ.

Trước đây tôi đã từng sống ở khu này. Khi đó bố mẹ tôi còn trẻ, chúng tôi thường trang trí búp bê gỗ hoặc lồng đèn giấy trước cửa nhà.

Vừa đặt chân vào tòa nhà, cảm giác nhiệt độ giảm tới ba độ. Một mùi đặc trưng, giống như mùi bóng râm, như mùi trong lòng đất, như mùi rau củ mới được nhổ lên. Thang máy chậm chạp với tấm cửa hai lớp kiên cố, mỗi lần lên xuống lại kêu ken két âm ỉ đến nỗi người ta phải lo lắng không biết có phải nó hỏng hóc gì đó rồi không.

Lần gần đây nhất tôi gặp bà Federica là Giáng sinh năm ngoái.

Khi cánh cửa kim loại mở ra, mùi trái cây hong khô lập tức tràn tới. Chúng được treo lủng lẳng đầy tường. Vỏ chanh, vỏ cam, quế, đinh hương.

“Buon giorno.” (Xin chào.)

Cái ôm của bà nhẹ nhàng, và thật kỳ lạ, cảm giác mà lòng bàn tay bà để lại trên người tôi cứ lưu lại mãi như thế.

“Buon giorno.”

Tôi lập tức trở lại thành cô bé mười tuổi ngày nào.

Bà Federica luôn là đồng minh của tôi.

Ký ức đầu tiên của tôi là vỉa hè đá và cây lá rụng mùa đông. Khi đó mẹ đang dắt tay tôi. Khung cảnh một ngày lạnh lẽo, trời

nhiều mây, chiếc áo khoác vải tuyết của mẹ. Trường tiểu học, Daniela, những buổi học ba lê. Những đứa trẻ phương Đông ở đây lúc đó vẫn còn khá hiếm.

“Mẹ cháu khỏe không?”

Bà vừa rót nước chanh cho tôi vừa hỏi.

“Dạ, chắc là có.”

Bố mẹ tôi giờ đang ở Anh. Công ty điều bố tôi sang công tác ở đó.

“Chắc là ư, như vậy không được đâu.”

Bà Federica cười nhăn nhó, vỗ nhẹ lên cánh tay tôi. Bàn tay bà to, chắc khỏe, những ngón tay dài. Qua năm tháng, làn da bà khô đi một cách mịn màng, bắt đầu xuất hiện nếp nhăn.

Sau bữa trưa gồm rau củ nướng và mì ống, chúng tôi ngồi trên ghế trong phòng khách. Đó là một chiếc ghế đôi cứng bọc vải trắng. Bà Federica chậm rãi hút một điếu thuốc lá.

“Thật tốt khi thấy cháu vẫn khỏe. Tóc cháu lại mọc dài ra thêm rồi.”

“Sì.” (Vâng.)

Tôi còn nhớ rõ cửa sổ căn hộ này. Cả khung cảnh nhìn từ ban công, và hoa văn của rèm cửa nữa.

“Lúc cháu mới về đây, cháu để tóc ngắn như con trai ấy.”

Bà Federica mỉm cười yếu ớt.

“Tuy rằng kiểu tóc đó cũng không tệ.”

Nơi đây không hề thay đổi. Chiếc khăn trải bàn đăng ten giặt đi giặt lại nhiều lần, tạp chí trên kệ, mùi hương ngọt ngào mong manh từ điếu thuốc của bà Federica.

“Cháu với anh chàng người Mỹ kia tiến triển tốt chứ?”

“Sì,” tôi trả lời ngắn gọn. Một con côn trùng nhỏ đang bò vào chậu cây.

“Nếu vậy thì tốt.” Bà nói, nhưng câu nói đó như chìm vào không khí, trong một lúc cả hai chúng tôi đều im lặng. Một làn gió nhẹ từ cửa sổ thổi tới.

Bà biết rõ những chuyện đã xảy ra ở Tokyo, sự phấn khích và nồng nhiệt lạ thường của những ngày đó. Những bức thư tôi đã viết và gửi đi, phần ký ức tôi đã phong kín lại. Bốn năm mà Daniela và Marvin không biết tới.

“Anh Marvin muốn gặp bà lắm. Anh ấy đã gửi lời hỏi thăm bà rất nhiều lần.”

“Bà vui lắm.”

Bà Federica cao, riêng phần hông nặng nề còn những phần khác trên cơ thể bà đều gầy. Bình thường bà hay mặc váy ngang gối, đi giày cao vừa phải, không bao giờ tháo chiếc nhẫn mặt đá mắt mèo mà bà nói được chồng bà tặng. Viên đá lớn màu sẫm như sắp tan chảy đó trông giống như một phần bàn tay của bà. Tôi đã từng rất ngưỡng mộ chiếc nhẫn đó.

“Khi nào cháu sẽ giới thiệu bà với cậu ấy đây?”

Tôi trả lời rằng lúc nào đó nhất định sẽ làm thế rồi đứng dậy.

“Cảm ơn bà đã đãi cháu bữa trưa. Bà nấu ăn ngon lắm.”

“Bà cũng cảm ơn cháu đã mang rượu tới. Thỉnh thoảng nhớ ghé thăm bà nhé. Bà luôn cầu chúc phước lành cho cháu.”

Tôi khẽ hôn thành tiếng cạnh tai bà. Gò má bà trong khoảnh khắc tôi chạm vào thật lạnh. Cửa khép lại, hành lang tối thui.

Chiếc thang máy kêu vang ken két đưa tôi trở lại với buổi trưa đầy nắng.

* * *

Tuần sau đó, tôi bước sang tuổi 27.

Marvin, Angela, Daniela và Luca mở tiệc chúc mừng tôi. Chúng tôi tới nhà hàng pizza dùng bữa, sau đó về nhà uống rượu. Luca thổi một bài kèn harmonica, thứ anh chơi rất cừ, để góp vui cho chúng tôi.

Từ khi nào mà ngày sinh nhật không còn hạnh phúc hay đặc biệt nữa nhỉ. Ngày hôm đó là một ngày bình thường. Tuổi tác thực sự chỉ là một con số.

“Tháng Năm thật là một tháng xinh đẹp.”

Angela vừa uống một ly brandy pha nước vừa nói.

“Rất hợp với Aoi.”

“Cảm ơn chị.”

Tôi nói, lắc lắc rượu vang đỏ trong chiếc ly thủy tinh lớn. Marvin ngồi nửa người trên thành ghế xô pha, tay ôm lấy vai tôi. Tôi rất thích dựa vào ngực Marvin như thế này. Mùi hương thật thanh khiết, an bình.

Ban ngày, tôi đi dạo cùng Marvin, anh mua quà cho tôi ở La Perla. Một bộ đồ mặc nhà và một bộ đồ lót, một màu sữa, một màu mơ. Marvin nói anh nghĩ tôi hợp với màu đen nữa, nhưng dù thế nào tôi cũng không muốn mặc đồ lót đen. Marvin trượt ngón tay trên nền lụa sáng bóng, vẽ mặt nuôi tiếc.

“Anh Marvin thật hoàn hảo.”

Mỗi lần tới nhà tôi chơi Daniela đều nói thế, mắt sáng lấp lánh. (Còn tôi những lần đó đều hỏi lại, “cậu thấy thế à?”)

Hôm đó chúng tôi chơi trò Pictionary đến đêm. Pictionary là trò chơi vẽ tranh đoán chữ của người Mỹ. Không ngờ Luca lại giỏi trò này. Mọi người uống rượu và cười đùa rất nhiều. Mỗi lần đoán trúng một câu, Daniela và Luca lại hôn nhau.

Tôi rất thích những buổi tối cùng bạn bè. Thật sôi động và hạnh phúc.

“I miss her.” (Anh nhớ cô ấy quá.)

Marvin ngồi trên thành bồn tắm, vừa mát xa cổ cho tôi vừa nói. Phòng tắm lúc 2 giờ sáng có mùi hơi nước và mùi của đêm.

“Ai cơ?”

Cảm giác rượu vang đang chạy đua trên khắp cơ thể mình, tôi băng quơ vẩy hai tay. Là tôi không gây nên tiếng bì bõm.

“Aoi của tuổi 26.”

Marvin liếm đỉnh đầu tôi, nói.

“Anh đã rất yêu cô ấy.”

Đôi tay của Marvin trượt từ vai xuống ngực tôi. Nghe tiếng thì thầm bên tai, tôi xoay người lại, hôn môi anh. Bàn tay tôi lần từ bắp đùi săn chắc của anh xuống tới đầu gối.

Chúng tôi khóa vòi nước, tiến về phòng ngủ và yêu nhau.

Như mọi khi, Marvin dậy sớm, tắm vòi sen, rồi đi làm với bộ vest phẳng phiu. Tiễn anh đi rồi, tôi trở lại giường lần nữa, thử vùi mặt vào gối của anh. Mọi ngày trôi qua thật bình yên.

Sau khi ghé qua thư viện, tôi đến cửa hàng. Tại cửa hàng, Alberto cho tôi xem một số mẫu trong loạt trang sức mới - sợi dây bạc mảnh quấn nhiều vòng quanh một viên đá thiên nhiên

trông giống viên đường phèn. Thạch anh hồng, ngọc bích, thạch anh tím, những viên đá trong mờ mang phong cách mùa hè.

Tôi thích ngồi trong phòng chế tác xem Alberto làm việc. Bàn chế tác lớn, nhiều dụng cụ màu bạc hoặc màu sắt gỉ, ngọn lửa cồn. Trên bàn đặt ba bình thủy tinh chứa ba loại dung dịch - trong suốt là nước, màu hồng là cồn, màu lục nhạt như vừa nấu chảy những con đom đóm là dung môi hỗ trợ các mối hàn. Alberto đã dạy tôi như vậy. Bài hát yêu thích ngân lên nho nhỏ từ chiếc đài, gương mặt nhìn nghiêng đầy ý chí và chuyên tâm của Alberto khi làm việc.

Tôi từng biết một người có vẻ mặt y hệt như thế khi nhìn vào cuốn sổ phác họa. Aoi. Người đó gọi tôi bằng sự mềm mại của những con chữ Hiragana. Đó là chuyện từ rất nhiều năm trước, ở một nơi rất xa nơi đây.

Buổi chiều, chúng tôi bán được một chiếc nhẫn mã não có vân.

Sau giờ làm, tôi ghé vào siêu thị. Tôi mua gạo Roma và Golia. Golia là loại kẹo cam thảo mà Marvin thích, là món nhu yếu phẩm trong cuộc sống của anh. Tôi không thích siêu thị vào buổi chiều. Vì thế tôi mua cho xong món cần thiết rồi vội về nhà.

Sau bữa cơm chiều, giữa Marvin và Angela nổ ra cãi vã. Nói là cãi nhau nhưng hầu như chỉ là Angela đơn phương nổi giận, nhưng đột nhiên Marvin chửi “Chết tiệt!”, giọng như thể nổ ra, khiến tôi bất ngờ. Tôi chưa từng cãi nhau với Marvin.

Angela nói Marvin coi chị như chướng vật trong nhà. Dù Marvin phủ nhận nhưng chị vẫn nhắc đi nhắc lại câu đó. “Chị

vừa phải thôi nhé!” Marvin nói, gương mặt méo xệch vì tức giận. Anh để lại cốc cà phê trên bàn, đi vào phòng ngủ.

“Để chị giúp.”

Khi tôi tráng bát, Angela đi tới với cái mũi đỏ ửng, nói.

“Không cần đâu, em làm xong ngay thôi.”

“Để chị làm đi mà.”

Thấy chị nài nỉ, tôi đứng sang bên cạnh để chừa chỗ cho chị. Tôi nhận bát đĩa đã tráng, cho vào máy rửa bát.

“Em không nói ‘Marvin không nghĩ như vậy đâu’ nhỉ.”

Angela nói.

“Anh ấy không nghĩ như vậy đâu.”

Angela nhìn khuôn mặt tôi, rồi hơi mỉm cười. Mái tóc nâu buộc cao mặc kệ những sợi tóc tơ sau gáy, chiếc áo phong in hình chú mèo của Andy Warhol.

“You know that.” (Chị biết mà.)

Angela không trả lời.

“Em yêu Marvin ở điểm nào?”

Thay vì thế chị hỏi như vậy.

“Chính trực.”

Tôi trả lời sau một thoáng suy nghĩ.

“Chính trực ư?”

“Vâng. Cả bắp chân của anh ấy nữa.”

Angela nhìn mặt tôi lần nữa.

“Bắp chân?”

Tôi gật đầu.

“Chân anh ấy rất tuyệt.”

“Thế ư?”

“VẬY lần tới chị sẽ nhìn kỹ xem sao.” Angela nói với vẻ mặt dăm chiêu.

Tắm xong, tôi mặc bộ đồ hôm qua được anh mua tặng - khi xỏ tay qua, lớp áo nhẹ nhàng ôm lấy da thịt tôi - rồi ngồi lên giường, ngắm gương mặt đang ngủ của Marvin và nghĩ về anh.

Tôi yêu con người này ở điểm gì nhỉ.

Chính trực. Đương nhiên là như thế. Marvin luôn công bình và rõ ràng.

Bắt chân. Điều này tuyệt đối đúng. Bắt chân của Marvin thực sự rất đẹp.

Cơ trí.

Rộng lượng.

Cách nói chuyện điềm đạm.

Ngoài ra còn có...

Khi tôi nhận ra thì thấy ngón tay mình đang vuốt tóc Marvin. Vừa chạm vào vàng trán lấm tấm mồ hôi ấy, tôi vừa cố tìm thêm điểm tốt của anh. Cố gắng tìm thêm như thế, không hiểu là để biện hộ cho điều gì.

Cơ thể anh to lớn. Tôi ghé mặt vào mặt anh, lắng nghe hơi thở anh. Tôi vòng tay qua người Marvin bên ngoài lớp chăn mỏng, ôm anh nhẹ nhàng nhất có thể.

* * *

Tôi gặp Daniela vào ngày thứ Bảy cuối cùng của tháng Năm.

“Vây bây giờ chị Angela đang ở Paris à?”

Dưới bầu trời đầy mây, chúng tôi ngồi trong quán cà phê gần quảng trường San Babila, vừa uống cà phê vừa ăn thạch hoa quả.

“Ừ.”

“Vì vụ cãi nhau đó hả?”

Đây là quán ưa thích của Daniela. Tuy ở ngoài trời nhưng bàn ghế đều có tông màu đơn sắc, tinh tế.

“Có lẽ không phải. Chị ấy vốn thích du lịch, còn nói ‘Chị thích Paris lắm’ nữa.”

“Chị thích Paris lắm!”

Daniela nhại lại bằng tiếng Anh.

“Chị ấy nói sẽ đi khoảng một tuần rồi về.”

Tôi nhớ tới bóng lưng của Angela sáng hôm qua, khi chị từ chối lời đề nghị tiễn ra sân bay của Marvin, tự mình leo lên taxi đi tới nhà ga trung tâm, nơi từ đó chị có thể bắt xe buýt đi tiếp. Nếu ví von, thì Angela giống như một chú chồn hoang vậy.

“Thế chị ấy định ở Milano bao lâu nữa?”

Daniela nói với giọng điệu giống hệt mẹ mình. Từ hồi trung học, họ đã bị gọi là mẹ con cùng trứng. Vừa nói, cô vừa cho tận hai viên đường vào chiếc cốc nhỏ xíu, dùng thìa khuấy đều.

“Trời hơi lạnh nhỉ.”

Tôi ngược nhìn trời, nói.

“Thế mà mấy hôm trước trời nóng như mùa hè đấy.”

Tôi đưa một miếng thạch cam vào miệng.

“Giờ vẫn là tháng Năm mà.”

Daniela nói, nhấp tách cà phê (mà chắc hẳn) rất ngọt và đã nguội.

Tôi biết. Daniela nghĩ tôi là đứa xấu bụng. Tôi đã trở nên xấu bụng. Hoặc tôi đã trở nên kiêu lời. Hoặc tôi đã trở nên khó gần.

Đương nhiên đó không phải là sự thật. Tôi chỉ cẩn trọng hơn trước một chút thôi. Cẩn trọng hơn một chút, và có lẽ, lười biếng hơn.

Nhưng điều đó thì có gì không tốt chứ?

Có lẽ Marvin sẽ nói thế.

“Giờ cậu sẽ làm gì?”

Vừa nghĩ trời có lẽ sắp mưa, tôi vừa nhìn ngón tay Daniela và hỏi. Móng tay được cắt tỉa đẹp mắt theo hình bầu dục. Cành lá của đám cây nhất loạt rung lên vì cơn gió. Âm thanh hăm dọa, mùi không khí ẩm hơi nước.

“Tớ định tới Host.”

“Mua đồ cho Luca à?”

Host là cửa hàng âu phục nam giới. Daniela lắc đầu.

“Cho bố tớ. Tháng sau bố tớ 62 tuổi.”

Tôi nhớ tới người bố trắng kiện và dịu dàng của Daniela.

“Bác khỏe không?”

“Đương nhiên rồi.”

Daniela cười to. Thời trung học, bác ấy thường đi xe tới trường đón tôi. Đầu tiên bác tới trường của Daniela đón con gái, rồi tới trường quốc tế đón tôi, sau đó cứ như vậy dẫn chúng tôi đi chơi.

“Vậy thì tớ cũng đi sắm một chiếc áo phong polo cho anh Marvin luôn.”

Thanh toán xong, chúng tôi rời khỏi quán. Đường phố Milano ngập trong cơn gió như thể vừa bị đổ mực đen nhạt.

Marvin đề nghị chúng tôi đi Thụy Sĩ vào kỳ nghỉ tới.

chương 3: Cuộc sống tĩnh lặng

UNA VITA TRANQUILLA

“Bambina, bambina.”

Giọng ca ngọt ngào của Tony Dallara phát ra từ chiếc đài. Vườn nở rộ hoa tường vi, ngập sắc vàng hoa đậu chổi. Vừa ngẩng nhìn con đường lâu rồi mới hững hờ qua cặp kính râm, tôi vừa nhún nhẹ chân ga. Làn gió đầu hạ tràn vào từ cửa sổ.

“Ngạc nhiên thật.”

Lần đầu tiên leo lên xe tôi lái, Marvin đã phải nhường mày.

“Không ngờ Aoi lại tăng tốc tới mức này đây.”

Đó là một buổi hoàng hôn, chúng tôi đang chạy trên đường cao tốc. Nếu chạy theo tốc độ giới hạn trên đường cao tốc của Milano, chẳng mấy chốc sẽ gây tắc nghẽn giao thông mất.

“Em đã phá hỏng hoàn toàn hình tượng cô gái phương Đông trong anh rồi đó.”

Marvin không hiểu gì hết. Cả về thành phố này lẫn về tôi.

Tôi đỗ xe ở bãi gửi xe thư viện, trả lại năm cuốn sách. Tòa nhà bằng đá, yên tĩnh, mát mẻ và trần nhà cao. Phòng khám nha khoa, phòng tập ba lê và thư viện là những nơi thân thuộc đầu tiên của tôi ở khu phố này.

“Sách hay không em?”

Người thủ thư quen thuộc hỏi tôi tại quầy, tôi đáp ngắn gọn:

“Sì.”

“Em thích sách như vậy mà lại không mua sách nhỉ.”

Marvin thường thắc mắc như vậy.

“Vì em chỉ thích đọc chứ không thích sở hữu.”

“Thảo nào.” Marvin mỉm cười nói. Một cách dịu dàng, ý tứ sâu xa.

Tôi từng thích bày những cuốn sách ửng ý lên giá. Trên giá sách trong căn phòng trẻ em nhỏ của căn hộ ở đường Keplero, tôi cũng từng bày sách thời trang, Lindgren, truyện cổ Nhật Bản, truyện cổ Grimm và Calvino, còn có cả Moravia, Tabucchi và Mori Mari, Truyện Genji. Giá sách tại căn hộ ở Seijou đầy những cuốn *Sơn gia tập*, *Tân cổ kim hòa ca tập*, *Vũ nguyệt vật ngữ*, *Tuyển tập truyền thuyết Uji*, Tanizaki và Soseki.

“Vì sở hữu là sự ràng buộc tệ hại nhất.”

Khi tôi nói vậy, Marvin hơi nhún vai. Anh lẩm bẩm “Có lẽ thế”, không khẳng định cũng không phủ định.

“Chào em.”

Khi xuống xe phía sau cửa hàng, tôi gặp Alberto.

“Chào anh. Sáng nay đẹp trời quá.”

Alberto khác hẳn những người Ý khác, rất chăm chỉ và ngăn nắp, hôm nào anh cũng đến xưởng từ sớm. Sau đó, anh lặng lẽ làm việc với sự thuần khiết của một đứa trẻ say mê trò chế tác. Cả ngày dài anh ngồi trước bàn chế tác, vừa làm vừa nghe nhạc dân ca từ chiếc đài cũ ọp ẹp.

“Bầu trời sáng nay có màu ngọc bích kìa.”

Alberto nói ngâm nga như hát. Làn da anh trong suốt, anh ngược nhìn trời với đôi đồng tử màu nâu sâu thẳm.

Sự cần mẫn của Alberto đôi khi làm tôi nghệt thở.

Tôi mở cửa hàng, lau kính cửa sổ. Nhét tiền lẻ vào máy tính tiền. Nhìn những gương mặt quen thuộc lên chiếc xe buýt quen thuộc qua cửa kính, bật đài, nghe bản tin thời tiết. Uống cà phê. Vị khách đầu tiên mãi chẳng tới.

Trước giờ nghỉ trưa, có điện thoại từ Marvin gọi đến.

“Bảo bối của anh thế nào rồi?”

Cuộc sống tĩnh lặng. Ngày tháng trôi qua êm đềm, không thừa không thiếu, vô cùng suôn sẻ.

“Hết giờ làm anh tới đón em nhé?”

Marvin cố gắng nói bình thường như thể đó là chuyện hết sức tự nhiên.

“Sao lại đón em?”

Khi tôi hỏi vậy,

“Không có lý do nào đặc biệt cả.”

Anh đáp.

“Hôm nay em cũng lái xe đi làm.”

“À, vậy thì được rồi. Em ghé qua thư viện à?”

“Vâng,” tôi trả lời, bắt đầu vẽ linh tinh lên tờ giấy nhó bên cạnh. Ba quả anh đào. Cả ba đều có cuống rẽ nhánh từ một điểm, trong đó một quả có lá mọc ở sát cuống.

Có lẽ lúc sáng Marvin đã tỉnh. Từng cử động của tôi, hơi thở cố nén, tiếp đó là tiếng thở dài bất an run rẩy. Có lẽ anh đã cảm

nhận thấy tất cả bằng tấm lưng của mình.

“Anh có về sớm được không?”

Dù sao tôi cũng thử lấy giọng vui vẻ hỏi lại.

“Nếu Aoi muốn thế.”

Marvin bật cười nhận lời.

* * *

Sáng nay, tôi mơ thấy ác mộng. Giấc mơ bị một giọng nói cười nhạo. Giọng nói đó luôn là giọng phụ nữ, địa điểm không rõ. Có lẽ là nơi nào đó của Tokyo. Tôi không giải thích được vì sao lại nghĩ rằng đó là Tokyo, chỉ là có cảm giác như vậy. Giống như sự ngọt ngào, nặng nề, đơn điệu, bế tắc. Trong mơ, tôi xách một chiếc túi vải bố màu xanh dương. Đó là chiếc túi tôi thường dùng ngoài đời thực. Tôi đang khoác túi đi bộ. Vì tiếng cười quá lộ liễu, tôi chột tò mò xem bên trong chiếc túi vải bố là gì. Có rất nhiều nhãn, nhưng không hiểu sao có cả bàn tay. Chiếc nhãn lục bảo trên bàn tay trắng nhìn thấy cả huyết mạch của mẹ, chiếc nhãn đá mắt mèo trên bàn tay nhăn nheo với những ngón dài của bà Federica.

Tôi đứng sững lại. Tôi muốn buông tay khỏi chiếc túi thật nhanh, nhưng không thể ném nó đi, nên tôi cứ giữ nó như vậy. Cánh tay và các ngón tay tôi như đóng băng, tôi không biết mình phải làm gì.

Tỉnh dậy, tôi nhìn trần nhà một lúc. Vừa nhìn trần nhà, tôi vừa kiên nhẫn đợi nỗi sợ hãi lan khắp cơ thể mình rút đi. Tôi nín thở. Toàn bộ cơ thể căng cứng. Dù đã tỉnh nhưng cảm giác trong

mơ vẫn còn đọng lại ở khắp nơi. Giọng nói đó nấp mình tại mọi khe hở của bóng tối. Vì không nhìn thấy bằng mắt nên lại càng cảm thấy rõ hơn.

Ngay sau đó tôi dùng hai tay bưng lấy mặt. Một, hai, ba giây. Rồi tôi thở ra một hơi, dài, yếu, to. Không sao. Chỉ là một giấc mơ thôi. Tôi nói thế, tự vỗ về chính mình. Bình tĩnh lại nào, thấy không, đâu có chuyện gì? Dù gặp chuyện muốn khóc đến đâu, dù run rẩy không kiềm chế được, cũng phải giả vờ như không thấy gì hết.

Trên đường về tôi rẽ vào hàng cá. Ở đó có cá trích con, loại cá nhỏ mà Marvin rất thích, nên tôi mua. Một cân 32.000 lira. Cho cá vào nước sôi đúng ba phút, khi cá chuyển màu trắng lập tức vớt ra, vắt chanh và rắc dầu ô liu lên rồi thưởng thức. Ngoài ra tôi cũng mua loại cá nhỏ màu đỏ mà nếu rạch bụng rồi đem hấp rượu vang sẽ rất ngon. Loại này 24.000 lira.

Tôi mơ thấy ác mộng từ hồi nhỏ. Giấc mơ của tôi đầy chết chóc, côn trùng, ma, bạo lực, trong mơ tôi vô cùng yếu ớt. Tôi không phải một đứa bé mít ướt, nhưng mỗi lần gặp ác mộng tôi lại khóc nức nở. Dù mẹ có an ủi tới đâu, bố có mắng mỏ cỡ nào tôi vẫn không ngưng khóc.

Giấc mơ từ chỗ côn trùng và ma quỷ đã trở nên trừu tượng hơn. Dần dần trừu tượng hơn, chỉ có nỗi khiếp sợ rõ mồn một là không hề thay đổi.

Hồi ở Tokyo, tôi thường mơ thấy mình bị đuổi nước. Mỗi khi định bơi thì lại bị ai đó nhấn đầu xuống, không thở được nên tôi vô cùng hoảng loạn... Và giấc mơ về một con chim đáng sợ nữa. Con chim to lớn, màu xám, mang một khuôn mặt vô cùng tà ác.

Trong một năm nay, tôi chỉ mơ thấy giọng nói ấy. Giọng nói lạnh lẽo, kỳ dị, lúc cười, lúc hét, lúc lại gào lên thảm thiết. Giọng nói làm đầu óc tôi rối loạn. Từng sợi dây thần kinh, từng thớ cảm xúc. Rồi tôi sẽ cạn kiệt tinh thần mất.

Dù như vậy, tôi vẫn không thể giải bày với Marvin về giấc mơ đó.

* * *

Marvin mua sô cô la ở tiệm Marchesi về làm quà cho tôi. Hộp quà thắt nơ trắng. Marchesi là tiệm cà phê ưa thích của chúng tôi.

Vừa nhắm cá với rượu vang lạnh, chúng tôi vừa băng quơ nhắc tới những chuyện diễn ra trong ngày. Chuyện anh Alberto, chuyện vị khách mang chó tới cửa hàng, chuyện hội đồng hương Mỹ, đại loại như thế. Cả chuyện về những bà vợ người Mỹ chuyển tới sống ở Milano vì công việc của chồng nữa.

Tôi biết, Marvin đang suy nghĩ một chuyện khác. Anh dùng đĩa gom cá lại, khéo léo xiên qua rồi đưa lên miệng, thỉnh thoảng uống một ngụm rượu lớn, tuy vẫn tỉnh tể chêm những câu nói vui vào câu chuyện, nhưng Marvin quả có khác mọi khi.

“Anh ăn thêm mì pasta nhé?”

Tôi biết câu trả lời, song vẫn hỏi cho có lệ.

“Không, anh ăn đủ rồi.”

Ăn thêm sẽ thừa ca lo mất, Marvin nói, làm vẻ mặt cười đùa. Một người lý trí, điềm tĩnh, luôn phán đoán chính xác như

Marvin, vậy mà giờ đang bất an. Điều đó làm ngực tôi thắt lại. Nhưng Marvin không hỏi gì tôi cả, và tôi biết điều đó.

“VẬY MỘT CHÚT HOA QUẢ THÌ SAO?”

Có lẽ Marvin sẽ nói, chúng ta vào phòng ngủ ăn đi. Những ngày như thế này, chắc chắn Marvin sẽ muốn yêu tôi. Giống như chỉ làm như vậy anh mới có thể chắc chắn về sự hiện hữu của tôi. Em sẽ không rời xa anh đâu, tôi tự nhủ trong lòng, nhưng không thể nói ra miệng được.

Sau cuộc yêu, tôi rửa bát trong bếp rồi uống cà phê một mình. Vừa uống vừa nghe Schubert, với âm lượng quá lớn so với thời điểm đó trong ngày. Tiếng piano của Pires. Bản D 940 thu hút tôi từ khi còn nhỏ. Một khúc nhạc ngẫu hứng, lạnh buốt đủ khiến lòng ngực đập loạn. Giai điệu ẩn chứa sự điên cuồng sâu thẳm bên trong, lấp đầy khoảng không giữa căn bếp buổi đêm và tôi. Đá lát tường caro đen trắng, vân cẩm thạch của nền nhà, chiếc ghế sắt gấp đen. Tôi ngồi im rất lâu nghe cảm giác rã rời của chân tay và cơ thể nhẹ bẫng sau cuộc yêu. Vàng trắng màu bánh trứng treo lơ lửng ngoài ban công nhỏ ở cửa sổ đang mở.

* * *

Thứ Năm, bốn người chúng tôi lại vào trung tâm xem phim. Chúng tôi chọn phim Mỹ, loại phim đã lâu không xem. Bộ phim có Harvey Keitel đóng. Luca thích Harvey Keitel. Anh khác người thật đấy, Daniela nói. Sau khi xem phim, chúng tôi dùng bữa, sau bữa ăn chúng tôi đi uống.

Daniela và Luca là một đôi thú vị. Hai người hầu như không có điểm chung nào, nên lần đầu được giới thiệu tôi đã rất ngạc

nhiên. Tiểu thư xuất thân danh giá Daniela và anh chàng trí thức bất hảo Luca. Sau bữa ăn, vừa uống rượu họ vừa hôn nhau năm phút một lần.

“Tớ thấy Aoi lạnh nhạt với anh Marvin quá.”

Tuần trước tôi bị Daniela nhận xét như vậy. Đó là khi Daniela đang chọn quà cho bố, còn tôi chọn quà cho Marvin tại Host.

“Đôi khi tớ thấy anh Marvin thật đáng thương.”

Đôi má tròn trịa của Daniela căng cứng.

Đương nhiên Daniela không hiểu. Tôi yêu Marvin, dù không theo kiểu cứ năm phút hôn anh ấy một lần, nhưng điều đó đâu có nghĩa là tôi lạnh nhạt với anh ấy.

“Aoi ơi.”

Marvin nhìn sâu vào khuôn mặt tôi.

“Em không uống à?”

Em đang uống mà, tôi trả lời, với tay lấy ly rượu. Tôi cảm thấy tia nhìn sắc nhọn của Daniela từ góc chéo bên kia bàn.

* * *

Thứ Sáu, khi tôi tỉnh dậy, Marvin đã rời nhà. Tôi tắm, rồi tới vườn ếch. Bầu trời thấp tịt. Chắc chẳng mấy nữa mà mưa. Chồi non trên cây mộc lan mọc mướt mát. Bốn cây xanh non trên nền trời xám. Tôi ngồi xuống bệ đá hành lang, mở sách ra. Một cơn gió nhẹ thoảng qua má tôi.

Sau khoảng một tiếng, mùi hương ngọt ngào của cơn mưa quần quýt quanh mũi, những hạt mưa nhỏ bắt đầu rơi. Lập tức đất cũng tỏa mùi thơm. Tôi gấp sách lại, ngồi ngắm mưa một lát.

Cơn mưa làm từng cánh từng cánh lá non như mờ sương của cây mộc lan run rẩy.

Tôi về nhà, đắm mình trong bồn tắm ấm áp. Lắng nghe tiếng mưa mỏng nhẹ giăng đầy không gian, đập xuống máng nước.

Buổi chiều, tôi viết thư cho bà Federica.

Trời đang mưa bà ạ. Cảm ơn bà về bữa ăn rất ngon hôm trước. Món ăn của bà luôn làm cháu nhớ lại cảm giác thời tiểu học.

Bà có nhớ lần duy nhất bà mắng cháu không? “Cháu bỏ sách xuống.” Bà đã nói bằng giọng rất nghiêm khắc. Đó là một buổi chiều tĩnh lặng, trời cũng đổ mưa lâm thâm như thế này, cháu ghé nhà bà sau khi tan học, và bà cho cháu ăn vặt. Khi đó cháu đang mải mê đọc một cuốn sách rất thú vị vừa mượn ở trường về.

Lúc đó cháu đã học được từ bà cụm từ “Topo di biblioteca” có nghĩa là “mọt sách”.

Giờ cháu đang đọc một cuốn sách của Henry James, dù không phải vì cháu đang hẹn hò với một anh chàng người Mỹ.

Cuối thư tôi ký tên Aoi, rồi gấp một phong bì màu xanh nhạt.

Chiều muộn, Marvin gọi cho tôi từ văn phòng. Anh cười nói, vì trời mưa nên hỏi thăm xem tâm trạng tôi thế nào.

“Anh đừng nuông chiều em quá.”

Tôi nói, mắt nhìn mưa rơi bên cửa sổ.

“Anh mà nuông chiều, em sẽ đòi hỏi ích kỷ đấy.”

Marvin lúc nào cũng dịu dàng.

* * *

Tuần sau đó, cửa hàng mở chương trình khuyến mãi nên khá bận rộn. Đôi khuyên tai mã nã nằm im trong hộp hơn một năm cuối cùng đã bán được. Một phụ nữ khoảng 40 tuổi với mái tóc bob màu bạch kim rất đẹp đã mua nó.

Mỗi lần bán được đồ trang sức, tôi luôn có một cảm giác khó tả. Đầu tiên, tôi tưởng tượng ra căn phòng của người đó. Tưởng tượng nơi món trang sức sẽ được cất. Sau đó, tưởng tượng cảnh người đó đứng trước gương, đeo trang sức lên mình. Người đó chỉ đeo vào những dịp đặc biệt hay đeo thường xuyên như một phần cơ thể, khi du lịch người đó có mang theo không, v.v...

Có lẽ tôi không thích đồ trang sức, mà thích cuộc sống của người phụ nữ mang trang sức. Cả cuộc sống của người phụ nữ mua đồ trang sức lẫn cuộc sống của người phụ nữ được tặng đồ trang sức.

Hơi thở mùa hè dần hòa mình vào không khí, ngày càng nồng đậm hơn. Con phố bên ngoài cửa sổ nhuốm một màu sắc tươi sáng, nhộn nhịp. Quảng trường mọc lên một quây bán kem, những người mặc áo ba lỗ với quần cộc cố gắng tận hưởng mùa hè ngắn ngủi bằng cách tắm nắng trên nóc nhà thờ lớn, nhà thờ chính tòa Milano.

“Nhà thờ lớn đẹp lắm. Vừa nghiêm trang, vừa tráng lệ. Bản thân tòa nhà đã là một tác phẩm điêu khắc rồi.”

“Ồ. Nghe tuyệt thế.”

“Nhà thờ lớn có cả một bề dày lịch sử đấy. Lịch sử văn hóa Cơ Đốc giáo từ rất xa xưa.”

Khi đó là mùa hè, chúng tôi đang ở căn hộ của Junsei ở Umegaoka.

“Nhưng mà, nói thế nào cho đúng nhỉ, nhà thờ lớn của Milano lạnh lẽo lắm. Như thế không cho mọi người đến gần ấy. Dù không thể phủ nhận như thế rất hợp phong cách của Milano.”

Nhà thờ lớn.

Khi nhìn thấy nó qua kính cửa xe buýt trên đường đi siêu thị, trong khoảnh khắc có gì đó lướt qua tâm trí tôi. Cảm xúc khẽ dâng lên, rồi chợt tan đi rất xa, rất xa. Nó hầu như chỉ hiện ra như một chấm nhỏ. Trông chỉ như một chấm nhỏ, nhưng lại sống, hít thở bên trong tôi.

* * *

“Em thích cái nào?”

Khi tôi đóng cửa hàng và đang ghi chép vào sổ bán hàng, Alberto từ phía trong đi ra hỏi. Mỗi tay anh cầm một chiếc vòng cổ. Cả hai đều làm từ đá lưu ly.

“Cái này.”

Tôi chỉ vào chiếc đơn giản hơn, không hề lưỡng lự.

“Anh biết em sẽ nói thế.”

Alberto gật gù đầy ẩn ý.

“Aoi mắc bệnh sạch sẽ mà.”

Vừa nói anh vừa mỉm mỉm cười.

“Bệnh sạch sẽ ư?”

“Thể hiện phản ứng cự tuyệt đồ trang sức.”

Tôi cười gượng.

“Anh nói dao to búa lớn quá. Chỉ là em thích những thứ đơn giản thôi.”

Alberto nhìn tôi đắm đắm.

“Sao thế?”

Làn da trắng trong suốt, đôi đồng tử nâu thuần khiết.

“Tại sao?”

Tôi đặt bút xuống, nhìn vào mắt Alberto.

“Tại sao cái gì ạ?”

Trong giây lát, một khoảng lặng chen vào giữa chúng tôi.

“Anh chỉ thắc mắc tại sao em từ chối đồ trang sức thôi, vì trang sức cũng vui mà.”

Alberto cười nói, giọng nhỏ như hát.

* * *

Angela nói đi một tuần sẽ về, vậy mà gần một tháng trôi qua không có tin tức gì từ chị. Khi chị gọi điện từ nước ngoài về, chúng tôi đang ngồi ở phòng khách uống rượu ngọt.

“Hi honey, chị đây, nhận ra chị không?”

“Hi Angela, chị khỏe không?”

Tôi giữ ống nói bằng tay trái, tay phải khuấy đá lạnh canh trong ly rượu. Viên đá tròn to nhuộm màu rượu amaretto, sáng lấp lánh. Dù biết người gọi là chị Angela, nhưng khuôn mặt Marvin không hề thay đổi biểu cảm.

“Marvin có nhà không em?”

“Dạ có. Chị đợi chút nhé.”

Tôi nhượng mày, ra dẫu cho Marvin. Rằng chị Angela muốn nói chuyện với anh đó.

“Mà chị vẫn ở Paris à?”

“Ừ, chị vẫn ở Paris.”

“I know you love Paris.” (Em biết chị yêu Paris mà.)

Angela cười lớn.

“Chị Angela đây à, chị sao rồi?”

Marvin nói với giọng tràn đầy tình thân, như thể chưa hề có cuộc cãi vã trước đây. Tôi nhắm nhắm lưỡi với rượu amaretto.

Angela cần tiền. Nghe nói chị gặp chút rắc rối với thẻ tín dụng.

“Không sao, em sẽ gửi ngay.”

Marvin nói, vừa nhìn tôi vừa đọc lại tên khách sạn và địa chỉ của Angela. Tôi đứng dậy, đi tìm giấy nhớ.

Sau khi Marvin cúp máy, tôi cũng không hỏi thẻ gặp rắc rối gì, hay khi nào chị ấy sẽ về Milano. Tình chị em. Tôi là con một nên không hiểu cảm giác này lắm.

Hôm sau, trời sáng bừng rạng rỡ, tôi cùng Marvin tới Café Stendhal. Tiệm nằm ở Brera, phục vụ bữa lửng ngày Chủ nhật kiểu Mỹ. Trung bình tháng hai lần tôi và Marvin dùng bữa sáng Chủ nhật tại đây.

“Cuộc sống tĩnh lặng.”

“Gì cơ?”

Chúng tôi cùng mặc quần soóc, cùng đeo kính râm. Trong chiếc áo polo, cánh tay của Marvin thật vạm vỡ. Tay anh thuần nhỏ dần theo từng thớ cơ bắp rất đẹp, cổ tay đeo chiếc đồng hồ Tag Heuer to sụ.

“Cuộc sống tĩnh lặng.”

Tôi nhắc lại.

“Là tên một cuốn tiểu thuyết, của một nhà văn đoạt giải Nobel.”

Tôi nhấp một ngụm nước cam vừa vắt, rồi ăn chiếc bánh quế cuộn ngọt ngậy. Món trứng tráng Marvin gọi có diêm cháy cạnh quăn lên như lớp đăng ten áo, được mang ra cùng với mùi dầu rán thơm ngào ngạt.

Buổi chiều tôi tới thư viện.

Điều làm tôi thán phục ở thư viện, ấy là nó được thiết kế để hàng ghế phía cửa sổ cũng không bị nắng chiếu. Bên ngoài khung cửa sổ vuông vức, nắng gắt khiến hoa cả mắt, nhưng bên trong lại tối, tĩnh lặng, không khí dường như cũng không mấy may chuyển động.

Tôi ngồi trong góc căn phòng tối đó, ngắm nhìn phía bên ngoài.

Sau khi quen biết Marvin một thời gian, một hôm chợt anh nói:

“Mất Aoi trong vắt nhỉ.”

“Trong vắt ă?”

Khi ấy chúng tôi đang đi bộ dọc bờ sông. Hàng cây mùa đông khô héo. Sương mù, dãy cửa sổ của các hàng quán nhỏ nối tiếp nhau, và bề nước công cộng từng là khu giặt giũ ngày xưa.

Marvin mặc một chiếc áo khoác lông cừu màu xanh navy đậm. Cả hai chúng tôi đều phả ra hơi thở trắng.

“Kiểu như đôi mắt luôn nhìn thẳng để thấy bản chất mọi vật. Ánh mắt không dễ bị lấp liếm, bị làm cho nhiễu loạn.”

“Anh đang định lấp liếm chuyện gì hả?”

“Không,” Marvin nói, bật cười.

“Không phải. Em thích bắt nạt anh thật đấy.”

Hai bên con phố dọc bờ sông có rất nhiều cửa hàng cũ - toàn phòng tranh. Giữa những phòng tranh xen kẽ các cửa hàng đồ lót hoặc cửa hàng đồ chơi cũ kỹ. Chúng tôi đi tới cuối con đường, băng qua một chiếc cầu nhỏ, và lại đi bộ trên con đường đối diện.

“You may not believe this...” (Có thể em không tin, nhưng...)

Marvin dừng bước, nhìn vào mắt tôi với vẻ chân thành đến ngạc nhiên.

“Đây là lần đầu tiên anh muốn chung sống cùng ai đó.”

Tôi không ngửi thấy mùi dối trá trên người Marvin.

Có lẽ tôi bị anh hấp dẫn bởi điểm đó. Anh mang tới cảm giác gần gũi rất tự nhiên.

Có thể hơi kỳ cục, nhưng việc một ngày nào đó anh trở về Mỹ cũng là điều tôi mong đợi.

“Thế thì chúng ta sống chung đi.”

Khi tôi nói vậy, Marvin im lặng một chút, rồi hỏi:

“Vì anh nói anh muốn làm vậy ư?”

Giọng anh có chút tổn thương.

“Anh đang hỏi cảm giác của Aoi đó.”

“You are too serious.” (Anh nghiêm túc thật đấy.)

Khi đó đang hoàng hôn. Những chiếc xe đỗ trên đường dần dần bị bao bọc bởi màn đêm đang buông xuống.

“Em thực sự thích anh.”

Tôi nói chậm rãi, thận trọng.

“Còn việc sống chung thì với em thế nào cũng được.”

Marvin không nói gì.

Chúng tôi im lặng một lúc, sánh vai nhau bước đi. Cuối cùng Marvin hào hứng nói “Okay”.

“Okay, let’s rock a boat.” (Được, vậy chúng ta làm thế đi.)

Let’s rock a boat.

Phải chăng vì ánh nắng tràn ngập bên ngoài cửa sổ mà việc đọc sách của tôi hôm nay chẳng tiến triển chút nào.

* * *

Buổi chiều, tôi hẹn gặp Marvin tại Peku. Bên trong Peku là cửa hàng bán thức ăn sẵn lớn có cả quầy bar, tầng hầm là quầy rượu.

“Buon giorno.”

Vì tính chất công việc nhập khẩu rượu của Marvin nên chúng tôi đã quen đến nhìn mặt nhân viên của cửa hàng. Một phần vì đôi nam Mỹ nữ Nhật chúng tôi vốn đã gây chú ý, lại hay chọn nơi này để chờ nhau nữa. Nếu hỏi Marvin, anh sẽ nói nơi đây “hội tụ đủ các sản phẩm yêu thích”, còn tôi, tôi rất thích không gian bên trong rộng rãi, sạch sẽ và không khí mở cửa nó. Rượu ngon, giá phải chăng nữa.

Marvin chưa đến. Tôi đi lòng vòng quanh cửa hàng như mọi khi. Giá xếp vô số những chai rượu đẹp mắt giống như giá sách trong thư viện. Chai lá cây nhạt, chai đen, chai trong suốt, chai xanh dương.

Hầu hết mọi chai đều được đặt nằm nên có thể nhìn thấy những nắp kim loại mỏng bao lấy miệng chai ngoài nút gỗ. Màu xanh da trời đậm của nắp rất giống màu xanh của bầu trời đêm.

“Mời quý khách.”

Nhân viên quán rót vang trắng để lạnh ra một chiếc ly nhỏ rồi mang tới. Là rượu để thử.

“Cảm ơn chị.”

Tôi nói, ngồi xuống ghế gỗ trắng và uống.

“Aoi.”

Từng có lần, không nhớ là khi nào, tôi được Marvin tặng rượu ở đây. Giá rượu anh dẫn tôi tới xếp đầy rượu vang lâu năm.

“Em nhìn mác rượu này.”

Chai rượu Marvin mua cho tôi là một chai rượu vang trắng được sản xuất năm 1970, năm sinh của tôi.

“Em đến sớm thế.”

Marvin đã thay chiếc quần soóc bằng quần âu, anh đứng đó, người tỏa mùi thơm xà bông.

“Buổi chiều của em thế nào?”

Anh hôn lên má tôi khi tôi đứng lên, hỏi.

“Em đọc sách.”

Tôi thờ ơ trả lời, vòng tay qua eo anh.

“Buổi tập gym của anh thì sao?”

Tiếp đây, chúng tôi sẽ mua đầy giỏ hàng ở tầng một. Có lẽ trong suốt lúc đó tôi sẽ ôm eo anh. Chúng tôi sẽ về nhà bằng xe của Marvin. Có thể chúng tôi sẽ yêu nhau trước bữa ăn. Có thể chúng tôi sẽ đi tắm.

“Aoi.”

Marvin ôm vai tôi, vừa ôm vừa đi, và nói anh rất thích cách ăn mặc giống như một cô gái Mỹ của tôi.

chương 4: Cuộc sống tĩnh lặng (2)

UNA VITA TRANQUILLA / PARTE DUE

Cây mộc lan trên phố Keplero đã nở hoa.

Ngày trước mẹ tôi nói, mỗi lần thấy hoa này nở mẹ lại nghĩ hè đã tới. Mẹ tôi có khuôn mặt thon dài, mắt một mí, và dù đã ở đây hơn 15 năm mẹ vẫn không có ý định học tiếng Ý. Không biết con phố này phản chiếu như thế nào trong mắt mẹ qua mỗi ngày mẹ dắt tay tôi đến trường.

Lúc này, khi tôi đang vừa ngâm bồn buổi chiều vừa nghe tiếng mưa rơi, Angela rủ tôi đi dạo. Angela lúc nào cũng rất thích vận động.

Hoa mộc lan vừa trắng vừa to, mùi thơm ngọt ngào và rất nồng nàn, nhưng lớp lá dày mọc quá khít, hoa ẩn mình trong tầng lá dày khít đó nên nhiều người đi ngay bên dưới cũng không nhận ra.

“Hoa ư? Ở đâu cơ.”

Angela đội mũ áo mưa lên đầu, đi bộ mà không che ô, chau mày hỏi. Chị gái của người yêu tôi, người vừa trở về từ Paris tuần trước, nói “Chị nhớ bầu không khí nặng nề và ẩm ướt của Milano quá,” rồi liên tục hít thở sâu hết cỡ. Chị có vẻ không để ý dù bị mưa rơi xuống mặt.

“Ở chỗ kia, chị thấy không, cả chỗ kia nữa.”

Khi tôi chỉ, nhận ra những bông hoa giản dị nằm giữa đám lá, Angela tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Thế mà lúc này chị không nhìn thấy.”

Angela luôn thể hiện sự hứng thú với mọi thứ, lúc này đưa đầu ngón tay thon nhỏ nhưng khỏe khoắn vạch đám lá và càng lúc càng tìm thêm được những bông hoa mới.

Hôm nay là ngày thứ ba tôi đi dạo với Angela như thế này. Những ngày tôi không đi làm, chắc chắn chị sẽ rủ.

“Đẹp quá.” Angela nói. “Tiếc là không thu hút được sự chú ý của ai.”

Chị thêm vào bằng giọng nói nhỏ nhẹ đến kỳ lạ.

Cơn mưa làm lá cây rung rinh, làm không khí run rẩy, không ngừng thấm ướt con phố Keplero với những hạt mưa nhỏ đến khó tin. Tiếng mưa rơi lâm râm mơ hồ xóa nhòa hình dáng của cả không gian và thời gian.

“Em không thấy chán sao?”

Rời khỏi cây mộc lan, vừa đi bộ vừa lướt đầu ngón tay trên hàng rào sắt đen dọc theo khu vườn bên tay phải, Angela nhỏ giọng hỏi tôi.

“Marvin giống ông già lắm đúng không?”

“Ông già ư?”

Tôi hỏi lại nhưng Angela không trả lời.

“Em đâu có một công việc đáng kể gì. Ừ thì em có một công việc bán thời gian, nhưng việc đó đâu thể trở thành một nghề được. Có đi chơi em cũng chỉ gặp Daniela đúng không? Em nói tiếng Anh hoàn hảo thế, vậy mà không tham gia hội người Mỹ,

cũng không có vẻ gì là đang giao du với người Nhật cả. Chỉ toàn đọc sách và tắm bồn.”

Chị nói. Đến đoạn “chỉ toàn tắm bồn”, chị khẽ cười. Tôi trả lời vì mình lười, nhưng Angela có vẻ không phục.

“Em không định kết hôn sao?”

Đột nhiên chị hỏi.

“Kết hôn à?”

“Ừ. Em yêu Marvin mà, đúng không?”

Tôi nhìn mặt Angela. Mái tóc nâu kết thành bím lớn, tóc sau gáy lòa xòa, gương mặt không trang điểm. Bề mặt chiếc áo mưa màu xanh quân đội đã hứng đầy những hạt mưa.

“Mà thôi. Chị xin lỗi. Em không cần trả lời đâu.”

Chị giơ hai tay lên, nói.

“Chị chỉ muốn hỏi thử như vậy thôi. Thế nên đừng làm mặt giận nữa nhé.”

Chị cười tươi. Nụ cười của người Mỹ rất khoáng đạt, nhưng có chút gì đó thật đáng thương.

“Những người thông minh như em chắc chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện ngốc nghếch kiểu như kết hôn vì yêu đâu đúng không?”

“Em không làm mặt giận đâu. Mặt em vốn như thế này đấy.”

Khi tôi nói vậy, Angela nhún vai.

“Maybe.” (Cũng có thể)

Chúng tôi chìm vào thinh lặng, bước đi bên cạnh nhau.

“Hẳn là chị ấy cũng không biết nên làm thế nào.”

Tôi qua, sau giây phút mẶn nong cùng tôi, Marvin nói.

“Từ xưa chị ấy đã là một người mạnh mẽ rồi. Nên chị ấy không thể níu kéo Doug được.”

Doug là chồng cũ của Angela.

“Doug tuyệt nhiên không phải một người đàn ông tệ bạc. Anh ấy thích những nơi nhộn nhịp, là một người nhiều hoài bão.”

“Anh và anh ấy từng rất hợp nhau à?”

Tôi hỏi khi đang nằm trong vòng tay anh. Thân nhiệt Marvin cao, nên vòng tay anh vô cùng ấm áp.

“Không, không hẳn là hợp lắm.”

Marvin không nói lời không hay về người khác. Nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa là anh hợp, hoặc thích người đó. Đột nhiên tôi muốn ôm anh, nên tôi vòng tay qua lưng anh. Ngực và cánh tay anh rất ấm áp, nhưng lưng anh hứng trọn khí lạnh từ điều hòa, lạnh tới mức làm tôi kinh ngạc.

“Dù em lười biếng, nhưng anh Marvin vẫn bỏ qua cho em.”

Tôi nói khi gấp ô, bước lên bậc xe buýt. Cảm nhận không khí bên trong chiếc xe buýt ngày mưa.

“Cần phải có ai đó bỏ qua cho em hay sao?”

Angela hỏi. Tôi không đáp lại.

* * *

Buổi chiều, sau thời gian dài bỏ bữa, tôi nấu một bữa ăn kiểu Nhật. Bí ngô hầm, cá nướng, cải bó xôi luộc, xúp sò. Đối với tôi, đó không phải là những vị gắn liền với Nhật Bản. Mà là những vị gắn liền với tuổi thơ của tôi ở Milano. Trong rất nhiều loại gạo ở

siêu thị, gạo Roma giống với gạo Nhật nhất; củ cải chỉ có bán ở cửa hàng thực phẩm Trung Hoa; cải bó xôi sau khi luộc, cắt nhỏ và để lạnh sẽ rất tiện; tất cả những điều đó tôi đều học từ mẹ. Giữa những lời nói lặp đi lặp lại không có điểm dừng.

Marvin vốn thích đồ ăn Nhật, và cả Angela - người chỉ biết tới sushi và sukiyaki - cũng khen tay nghề của tôi.

Ba người chúng tôi quây quanh bàn ăn. Đó là một bữa cơm chiều yên bình, tĩnh lặng, dịu êm, nhưng mỗi người xa cách với những người còn lại một cách thật kỳ lạ, như thể chúng tôi là những kẻ chẳng biết nhau mà vì lý do gì đó mà bị xếp chỗ cạnh nhau. Dù ở ngay trước mắt, dù là hai chị em, nhưng trái tim họ cách nhau quá xa. Như ở hai đầu trái đất.

Dọn dẹp sau bữa ăn là công việc yêu thích của tôi. Tôi tráng qua bát đĩa, đưa vào máy rửa bát. Angela đi tắm, Marvin giam mình trong phòng ngủ với chiếc máy tính nên trong bếp chỉ có mình tôi. Tôi có cảm giác nhiệt độ căn bếp luôn thấp hơn những nơi khác trong nhà, không phải vì điều hòa. Căn bếp đêm, mọi thứ đã được cất vào nơi nó thuộc về, bồn rửa được lau cọ sạch sẽ.

Mưa vẫn rơi miên man.

Tất nhiên, cơn mưa này khác hẳn cơn mưa đó. Đây là cơn mưa mùa hè, cơn mưa của Milano. Tôi cho nước rửa bát màu xanh lá vào máy rửa, đẩy nắp lại, bật nút. Tiếng động cơ máy, và vô vàn tia nước hình parabol nhìn thấy qua ô quan sát.

Cơn mưa đó. Cơn mưa hút sạch bụi bặm, hút sạch khí thải, làm ướt sũng con phố xám xịt. Tôi ngồi xuống ghế, thu mình lại trước những ký ức đang chực tràn về. Máy rửa bát chạy phát ra tiếng ồn dữ dội.

Căn hộ ở Umegaoka tuy nhỏ nhưng rất dễ chịu. Mùi sơn và mùi dầu thoang thoảng, vào ngày mưa những mùi này nồng đậm hơn. Từ cửa sổ có thể thấy công viên trước mặt với cầu thang dài dằng dặc và những thân cây khô ướn sùng. Đó quả thực là cơn mưa khiến người ta muốn chết đi cho rồi. Cơn mưa đó, mùa đông đó. Tôi đã giam mình trong căn phòng đó. Giam mình trong ký ức hạnh phúc cho tới thời điểm đó, trong tình yêu, niềm tin và khao khát cháy bỏng càng lúc càng cuộn lên tràn đầy tới mức không thể tin được. Tôi đã không thể bước ra ngoài một bước. Dù Junsei gọi tôi, “Tới đây nào”, “Tới đây nào”, với sự thuần khiết như viên đá thiên nhiên mới được khai quật, vừa cưỡng ép, vừa dịu dàng, vừa thô bạo.

Cơn mưa đó. Con phố đó. Bốn năm ở đất nước đó.

Khi tôi nhìn đồng hồ, đã là 11 giờ. Tôi đứng dậy, lấy chai San Benedetto từ tủ lạnh ra rót vào cốc, uống hết một nửa, chỗ còn lại đổ xuống bồn rửa.

Chuyện đã qua rồi. Tôi đắm đắm nhìn trần nhà, nhìn cánh cửa tủ bát, tiếp theo tới tủ lạnh, bàn, ghế, rồi đắm đắm nhìn vân hoa cẩm thạch dưới sàn nhà. Nơi đây mới là hiện thực của tôi.

Marvin choàng áo len trên vai bên ngoài áo thun, ngồi trước máy tính trong căn phòng ngủ mà máy lạnh để thấp đáng sợ. Tiếng gõ bàn phím lách cách, nhàm chán.

“Anh vẫn làm việc à?”

Tôi nói, ôm lấy Marvin từ phía sau. Rồi tôi vùi mũi mình vào mái tóc mềm mượt. Bờ lưng rộng rãi, mùi thơm của Marvin.

“Nếu anh dừng lại thì có được thưởng gì không đây?”

Marvin nói, tay phải của anh vượt tay trái tôi. Tôi trả lời, đương nhiên rồi. Đương nhiên là thế. Tôi mở hộp Golia nằm lẫn lóc trong góc bàn, đưa viên kẹo đen, nhỏ, đắng vào miệng.

* * *

Sáng hôm sau, trời quang đãng. Lúc nằm trên giường tôi đã biết hôm nay sẽ là một ngày nóng điên cuồng.

Sau bữa sáng, tôi đánh xe chở Angela tới câu lạc bộ thể thao vì đột nhiên chị nói muốn bơi, sau đó đi thẳng tới cửa hàng. Lúc đó mở cửa thì còn hơi sớm nên tôi tới phòng chế tác để xem Alberto làm việc. Alberto đang khắc cao su silicone. Đây là một vật liệu tổng hợp có tính chất giống cao su.

“Chào anh.”

Khi tôi cất tiếng ở cửa vào, Alberto đáp lại “Chào em” giọng vui vẻ, dù mặt không ngẩng lên khỏi tay. Đài vọng ra tiếng nói của một DJ nam.

Tôi pha cà phê cho hai người. Một mùi thơm mềm mại lan tỏa khắp phòng chế tác buổi sáng.

“Hôm nay trời đẹp quá.”

Tôi nói, nhìn theo tia nắng hắt ngược lại từ cửa sổ. Alberto đáp bằng giọng ngâm nga, vừa nói vừa đổ một loại sáp đỏ tên cherra vào viên cao su silicone mới khắc xong:

“Công nhận.”

Sau đó, trong phòng chỉ còn tiếng động nho nhỏ khi Alberto làm việc và tiếng đài buổi sáng đã vụn nhỏ lại. Tường phòng chế tác trắng tới mức không cần thiết. Tôi dựa lưng vào bức tường

cạnh cửa vào, ngấm nhìn khung cảnh được kết hợp một cách hoàn hảo: Alberto và chiếc bàn làm việc nhỏ, những dụng cụ với số lượng khủng khiếp, và những tia nắng từ cửa sổ.

Những động tác thủ công tới mức triệt để này, tôi nghĩ ngoài anh thì không thể tìm thấy một ai làm vậy. Triệt để tới mức anh tự tay làm ra cao su silicone luôn. Để có thể tự mình làm được mọi thứ, anh đã trang bị mấy chiếc máy to còng kênh dưới hầm. Máy đẽo kim loại theo cỡ nhất định, máy giũa điện, máy nung chảy. Những chiếc máy to lớn, thô ráp, đầy mùi dầu.

Đã tới giờ mở cửa hàng nên tôi rón rén đi ra.

Hôm đó vắng khách hơn cả mọi khi, vì thế việc đọc của tôi khá suôn sẻ. Tôi bắt đầu đọc cuốn Lytton Strachey từ hai hôm trước. Đó là một cuốn sách dày tới mức phát ngán lên được.

Buổi chiều, bà Paola đến, mang cho tôi bánh quy hoa quả bà tự làm. Khi nhìn chiếc áo tôi đang mặc, bà nói màu trắng không đẹp.

“Áo có màu mới đẹp. Như là màu kem, màu đen, màu nâu, màu da trời ấy.”

Theo lời bà, khi tôi mặc áo trắng, trông tôi “có vẻ buồn rầu”.

“Bà thích những thứ vui vẻ xinh đẹp cơ.”

Bà Paola nói.

Mùa hè thống trị đều khắp trên mọi nẻo đường. Trên con đường xe buýt chạy qua ngoài cửa sổ, trên chỗ gom rác ở con đường đối diện cửa sau, trên những con mèo hoang, trong mùi hương ngọt ngào, ẩm ướt của không khí ban đêm và trong tiếng côn trùng kêu tại khoảnh khắc bước ra ngoài sau giờ làm việc.

* * *

Tin tức tới vào tối thứ Sáu. Daniela và Luca đã đính hôn.

Sau một bữa tối ngọt ngào, lúc hai người tới thông báo, tôi và Marvin đang ở phòng khách. Bản opera của Strauss được mở với âm lượng vô cùng nhỏ. Vừa uống amaretto, Marvin vừa đọc tạp chí chuyên ngành về rượu vang, còn tôi đọc Lytton Strachey.

“Chúng tớ đính hôn rồi.”

Daniela nói ngay khi tôi vừa mở cửa. Giọng nói và nét mặt của cô tràn đầy hạnh phúc, đương nhiên tay cô đan vào tay Luca.

“Tuyệt quá!”

Đầu tiên, tôi ôm chầm lấy Daniela trong đủ mười giây, sau đó ôm Luca.

“Meraviglioso.” (Thật tuyệt.)

Tôi nhắc lại, và lại ôm Daniela thật trù mến lần nữa.

“Xin lỗi vì chúng tớ tới muộn thế này. Nhưng tớ rất muốn thông báo cho cậu trước nhất.”

Cái ôm thứ ba.

“Anh ấy cầu hôn cậu ở đâu?”

Cuối cùng chúng tôi cũng tách nhau ra, tôi hỏi. Marvin trước hết ôm vai Luca, sau đó hôn lên đôi má của Daniela.

“Ở San Satiro.”

Daniela nói tên một nhà thờ nhỏ gần nhà thờ chính tòa. Đó là một nhà thờ rất cổ xưa, nghe nói được dựng nên từ thế kỷ 15.

“Trong nhà nguyện.”

Daniela nói, nhìn Luca say đắm như thể đang nhớ lại, hai người hôn nhau lần thứ hai liên tiếp.

Chúng tôi kéo cả Angela, vốn đã về phòng ngủ từ trước, vào nhập hội; tối đó chúng tôi mở hai chai vang. Nhạc Strauss bị tắt đi, nhường chỗ cho Raf và Giorgia - những ca sĩ ưa thích của Daniela.

* * *

“Em gặp Daniela ở trường tiểu học đầu tiên, nhưng khuôn mặt cô ấy bây giờ chẳng thay đổi gì so với khi đó cả. Believe me (Tin em đi), thời tiểu học cô ấy như phiên bản tí hon của chính mình bây giờ vậy.” Tôi nói.

Sau khi hai người ra về, tôi ngồi trên thành bồn tắm và để Marvin mát xa giúp.

“Anh tin em.”

Marvin cười khúc khích, đáp lời tôi.

“Cô ấy là cô bé mang vẻ mặt người lớn. Khuôn mặt cô ấy lúc nào cũng thật rạng ngời.”

“Đúng vậy.”

Mái tóc màu nâu thẫm, đồng tử màu nâu thẫm, làn da trắng lốm đốm tàn nhang.

“Nhân tiện hãy tin em thêm điều này nữa nhé. Hồi bé cô ấy giống như thiên sứ vậy. Trong lớp cô ấy là cô bé tốt nhất. Cô ấy cũng là một cô bé rất dũng cảm.”

“Một cô bé dũng cảm ư?”

“Vâng,” tôi đáp, vịn mình, thò cả hai chân vào bồn tắm lúc này đã đầy một nửa.

“Daniela là người duy nhất tự mình bắt chuyện với một cô bé người phương Đông như em. Em bắt đầu học ba lê cũng là do cô ấy rủ.”

Váy tập ba lê của Daniela màu đen, của tôi màu hồng phớt. Phòng tập ở tầng hai của tòa nhà, ngập tràn nắng, chiếc gương lớn, xà ngang bọc da nâu mềm mại đã ngả màu và nặng trĩu vì hút đầy mồ hôi của mọi người.

“Kết cục, em phải chuyển sang trường tiểu học khác sau khi học ở đó một năm. Nhưng so với những người bạn gặp ở trường mới, em vẫn thân với Daniela nhất.”

“Em bị bắt nạt ở trường tiểu học đầu tiên à?”

Marvin hỏi. Tôi ngẫm nghĩ một lát.

“Không hẳn là em bị bắt nạt, nhưng mà cũng có một số chuyện.”

Tôi trả lời. Đó không phải thứ ký ức tôi muốn nhớ lại. Marvin dừng bàn tay đang mát xa cổ tôi, rồi đặt lên đỉnh đầu tôi một nụ hôn.

“Khổ thân em. Nếu lúc đó anh ở đây, anh đã chẳng cho phép ai làm như thế.”

Tôi phá lên cười.

“Nhưng mà không phải lúc đó anh đang ngồi ăn hamburger ở đất nước tự do đó sao?”

“Vả lại,” tôi nói, đứng lên, hôn lên đỉnh đầu Marvin và khóa vòi nước. “Trường học thứ hai của em rất vui. Đó là trường

dành cho học sinh người Nhật mới được xây xong, có gì đó rất phóng khoáng.”

Biểu cảm trên mặt Marvin dần ra như thể anh vừa thở phào nhẹ nhõm. Dù chuyện đã qua hai chục năm rồi.

“Nhưng mà, có thể đó là một sai lầm cũng nên.”

Tôi nói thêm, đầy vẻ đùa cợt.

“Vì nó làm em tưởng lầm Nhật Bản là một đất nước tốt đẹp, tươi sáng, phóng khoáng, tưởng đất nước mình dễ chịu lắm.”

Chúng tôi nhìn nhau, trao nhau nụ cười mỉm qua ánh mắt.

“Tới lúc tắm rồi.”

Tôi nói, bắt đầu cởi đồ. Mùi nước nóng pha dầu thơm làm mũi tôi ngứa ngứa.

“Em tắm thông thả nhé.”

Khi Marvin ra khỏi nhà tắm, tôi không biết mình nên cảm thấy nhẹ nhõm hay nên thấy cô đơn nữa.

Việc đính hôn của Daniela làm tâm trạng tôi vui vẻ một cách kỳ lạ. Con đường tới trường mỗi ngày mà chúng tôi vừa cùng nhau đi bộ vừa ăn merenda^[2], và Daniela, người đã chia sẻ rất nhiều bí mật nho nhỏ với tôi.

Tôi khuấy nước kêu ục ục. Chân và bụng tôi trông như đang đung đưa. Trên tường là bức ảnh của nhiếp ảnh gia Izis lồng trong khung đen, chiếc khăn tắm trắng dày bự.

Thời gian ngưng đọng xung quanh tôi.

* * *

Cuối tuần trôi qua tĩnh lặng. Marvin tới phòng gym, còn tôi trừ những lúc đi dạo cùng Angela thì đều đọc sách.

“Aoi thích sách nhỉ.”

Tôi nhớ hồi tiểu học, Daniela đã chun mũi bảo vậy.

“Cậu muốn sau này trở thành cô giáo à?”

Thư viện là nơi duy nhất trong trường học mang lại cảm giác an tâm cho tôi. Một sách, topo di biblioteca, tôi vẫn nguyên vẹn là tôi khi đó.

Chủ nhật, buổi chiều tôi hẹn Marvin đi siêu thị mua đồ, buổi tối tôi xem phim. Đó là cuốn băng Angela bỗng nhiên thuê về. Tất cả có ba cuốn, một cuốn là phim Hồng Kông, hai cuốn còn lại là phim Mỹ.

“Em thích xem phim nào?”

Angela ngồi dựng một chân trên xô pha, hỏi tôi. Chị mặc áo thun hồng đào, quần jean, cổ tay đeo dây buộc tóc.

“Phim nào cũng được ạ.”

Tôi nói thế, nhưng Marvin nhìn tựa đề phim liền nhăn mặt lại.

“Bắt buộc phải xem một trong ba à?”

“Marvin!”

Sau khi tôi nói, Marvin giơ hai tay đầu hàng, ngoan ngoãn ngồi xuống xô pha.

“Cảm ơn em.”

Angela nhìn mặt tôi, nói.

Kết cục chúng tôi xem một bộ phim Mỹ mới ra, nhưng phim đó dở tệ.

Chúng tôi bối mớ bộ phim một lúc lâu. Angela nói “Nó làm chĩ hết cả nhớ nhà đấy.” Mỗi người uống một ly rượu ngọt, rồi ai nấy về phòng ngủ. Tôi bị một cơn đau đầu nhẹ vì những cảnh xả súng loạn xạ và máu me tung tóe trong phim.

“Đúng là nhẹ cả người.”

Vừa đóng cửa, Marvin liền nói. Cây đèn bàn lớn, hình tròn với chụp đèn bằng giấy kiểu Nhật tỏa ánh sáng mềm mại khắp căn phòng.

“Une existence tranquille.”^[3]

“Gì cơ?”

Khi tôi hỏi lại, Marvin mỉm cười.

Anh mở chiếc cặp kều “tách” một tiếng lớn, lôi một cuốn sách ra cho tôi xem.

“Tiểu thuyết đó. Của một nhà văn nhận giải Nobel. Quyển này là bản dịch tiếng Pháp.”

Tôi nhận lấy, giở vài ba trang.

“Em đọc được à?”

“Anh đùa em hả?”

Marvin cởi đồ, trên mình chỉ còn chiếc quần lót trắng muốt, anh khẽ khàng ôm lấy tôi khi tôi vẫn đang cầm cuốn sách.

“Une existence tranquille.”

Anh nhắc lại, đặt môi lên trán tôi.

Marvin với thân nhiệt cao, mùi thơm xà bông và cơ thể vô cùng to lớn.

Trên giường, chúng tôi nói về kỳ nghỉ. Không cần là Thụy Sĩ, đảo Sicilia cũng được. Marvin nói anh muốn tới Firenze. Quá

thêm chút nữa tới Bắc Âu cũng tốt. Mà hòn đảo nhỏ phía Nam cũng hay.

“Anyplace.” (Tới đâu cũng được.)

Tôi nói.

“Nếu đó là nơi anh muốn tới, thì bất kể là nơi nào.”

Bữa sáng ngày hôm sau được Angela chuẩn bị. Trứng chiên màu vàng tươi, xốp mềm. Nhưng bản thân chị lại nói buổi sáng chị lạt miệng nên không ăn. Chị uống cà phê, với khuôn mặt nhìn nghiêng tiều tụy.

Tháng Bảy.

Ánh nắng ngoài cửa sổ quá chói nên gương mặt Angela đang đứng cạnh cửa sổ trở nên tối thui, không thể thấy rõ.

Marvin đã tới văn phòng. Tôi dọn bát đĩa, mở sách ra đọc phần kế tiếp.

“Hôm nay cũng sẽ nóng lắm chị nhỉ.”

Khi tôi nói với khuôn mặt vẫn chưa nhìn rõ của Angela thì có tiếng chuông cửa. Âm thanh thấp, nhưng nghe vô cùng khó chịu.

“Ai đó ạ?”

Khi nhắc ông nghe, tôi nghe thấy một giọng nói không thể tin được.

“Aoi à?”

Giọng nói vô cùng thân thiết, đến mức không thể tin được. Tôi đang sửng người, không thể trả lời, thì:

“Buon giorno?”

Giọng nói ấy trở nên bất an.

“Không thể tin được.”

Khi tôi buột miệng lẩm bẩm như vậy, giọng nói bên kia ống nghe bật cười. Một giọng nói thoải mái, vui vẻ.

“Cậu nên tin thì hơn.”

Tôi chạy ra cửa và thấy Takashi đang đứng đó.

chương 5: Tokyo

TOKYO

“Lâu quá rồi nhỉ.”

Takashi đứng giữa nắng sớm. Nụ cười thân thiện quá mức từng khiến bạn bè ở trường đại học tại Nhật cảm thấy không quen cùng mái tóc húi cao như đầu bếp của cậu vẫn không hề thay đổi.

“Thật không thể tin được...”

Tôi mơ hồ nhắc lại như một đứa ngốc. Takashi cười gượng, hai tay dang rộng, nhún vai.

“Cậu trở về rồi à?”

Mấy năm rồi nhỉ. Takashi là đồng môn của tôi tại trường dành cho người Nhật, tới trung học cậu cùng gia đình về nước, sau đó chúng tôi gặp lại tại trường đại học ở Nhật. Ngoại hình của cậu đương nhiên là người Nhật, nhưng cậu luôn tiếp xúc với xung quanh bằng sự thẳng thắn rất xa lạ với người Nhật. Tôi đã bao lần được cứu vớt nhờ sự hiện hữu của cậu.

“Takashi!”

Cuối cùng tôi cũng thốt lên, với nụ cười sung sướng mà chính tôi không ngờ tới trước đó, tôi ôm chầm lấy người bạn

thương mến của mình.

“Cậu ở nơi tráng lệ thật đấy.”

Vừa đặt bước vào căn hộ, Takashi nói. Khi Takashi nói, dù là điều gì, người nghe cũng sẽ không thấy chút ác ý nào.

“Bạn em à?”

Angela tò mò hỏi, khi tôi trả lời đúng vậy, không chờ tôi giới thiệu, Takashi đã tự xưng tên mình. Tiếng Anh của cậu không lưu loát, nhưng gương mặt tươi cười của cậu mang lại cảm giác rất dễ chịu.

“Đây là chị Angela.”

Tôi nói, hai người nói chào và bắt tay nhau. Ở bên cạnh ô cửa sổ sáng chói chang.

“Chị Angela là chị gái của Marvin. Còn Marvin là...”

Takashi ngắt lời tôi.

“Tớ biết. Tớ nghe bà Federica kể rồi.”

Nhờ đó tôi đã hiểu. Người Nhật biết địa chỉ của tôi - ngoài bố mẹ tôi ra - đáng lẽ không có ai mới phải.

“Hai người hình như lâu lắm mới gặp lại nhỉ.”

Angela nói với vẻ hứng thú.

“Cậu uống cà phê nhé?”

“Để em pha cho. Chị cứ ngồi đây đi.”

Tôi cần tới phòng bếp. Tôi cần được ở một mình, trong một phút thôi cũng được, tôi cần đẩy Tokyo về chỗ cũ của nó.

Mình ổn. Tôi tự nói với mình. Takashi là người Milano. Cậu ấy học cùng tiểu học với mình. Chúng mình còn chung trường trung học quốc tế, rất hay chơi với nhau. Những lát bánh mì

nướng mỏng trong bữa ăn ở trường, quảng trường San Babila mà chúng mình hay đi chơi tối cùng nhau. Tôi cố gom những kỷ ức đã diễn ra ở Milano lại. Takashi, cậu ấy là người bạn cũ tại khu phố này của tôi.

Tôi pha cà phê, để bánh biscotti bên cạnh. Giống như suất phục vụ của cửa hàng cà phê cạnh trường trung học của chúng tôi trước kia.

Takashi không trở về đây, cậu chỉ tranh thủ nghỉ hè tới đây chơi. Cậu nói mình đã “dạo quanh Tây Ban Nha trong một tuần” rồi mới tới.

“Cậu còn nhớ Vakaro không?”

Tôi gật đầu. Đó là cậu bạn chơi thân với Takashi hồi trung học.

“Tớ đang ở nhờ chỗ căn hộ của cậu ấy.”

Sau khi tốt nghiệp đại học, Takashi học tiếp lên cao học. Cậu nghiên cứu về văn học trung đại, “nhưng không hiểu sao tự nhiên lại thấy hứng thú với Phật giáo”, vì thế đã nhập học tại một trường đại học Phật giáo xa lạ hẳn với không khí Tokyo.

“Sinh viên năm thứ 9.”

Cậu nói, cười mủm mỉm.

“Phật giáo ư?”

Mắt Angela lấp lánh.

“Từ trước tôi đã quan tâm tới Phật giáo rồi. Cậu còn ở Milano tới khi nào?”

“A week.” (Một tuần ạ.)

Takashi nói, mỉm cười cắn bánh biscotti.

* * *

Uống cà phê xong, chúng tôi ra ngoài đi dạo. Tôi có rủ Angela nhưng chị nói không muốn cản trở cuộc tái ngộ của chúng tôi nên không đi cùng. Trước mặt là bức tường đá nóng, màu sắc ấm đậm; tia nắng hoàng hôn và bóng chiều tạo nên một sự tương phản rõ nét trên tường.

“Cậu muốn đi đâu?”

Tôi hỏi, nhưng Takashi chỉ nhún vai.

“Đâu cũng được.” Cậu nói.

“Nơi nào cũng thật thân thương, nhưng trái với tớ nghĩ lúc đầu, chẳng nơi nào khiến tớ bồi hồi cả.”

Lâu rồi tôi mới nghe tiếng Nhật.

“Tối hôm đến, tớ đã say lướt lướt ở quảng trường. Vì thế nên hôm qua tớ ngủ tới chiều, lúc chiều muộn đã cùng Vakaro leo lên nóc nhà thờ lớn.”

“Nhà thờ lớn á?”

Takashi cao ráo, khung xương to, dù có đứng cùng người Ý - không, dù có đứng cùng người Mỹ đi chẳng nữa - cũng không hề thua kém về mặt hình thể. Cậu mặc một chiếc áo vàng nhạt kéo khóa, một chiếc quần jean bạc màu, mà có lẽ màu sắc ban đầu của nó là màu đen.

“Ừ. Trời nắng đẹp, chúng tớ vừa uống azzurro vừa ngắm toàn cảnh thành phố.”

Azzurro là tên một loại bia.

“Bọn tớ cũng chú tâm ngắm cảnh quan bên trong nhà thờ lớn. Quả là lạ thường, thật khiến người ta ngạc nhiên.”

Đúng như cậu ấy nói. Mọi thứ đều to một cách lạ thường, cổ một cách lạ thường, trang nghiêm một cách lạ thường.

“Cậu nói như khách du lịch ấy nhỉ.”

“Thì tớ là khách du lịch mà.”

Takashi tươi cười.

“Cậu có vẻ sống vui nhỉ.”

Khi lên tàu điện ngầm, Takashi ý nhị đứng che cho tôi vào phía trong, nói.

“Vui chứ. Đương nhiên rồi.”

Khuôn mặt hiện lên trên nền đen cửa sổ tàu của Takashi đang cười gượng.

“Chẳng khác trước chút nào.”

Xuống tàu ở ga trung tâm, chúng tôi tới một công viên nhỏ. Đó là một công viên rất nhỏ, tới cái tên cũng không có, chỉ có vòi uống nước, dải hoa và ghế đá. Ở vòi uống nước, một con chó đen đang đứng uống.

“Chỗ này môi trường tệ thật.”

Takashi nói, ngẩng nhìn con đường bị vây quanh bởi các tòa nhà cao tầng, ô tô qua lại nườm nượp.

“Từng có một trường tiểu học ở khu này nhỉ.”

Giờ trường đã được chuyển tới một nơi có môi trường tốt hơn, nhưng thời chúng tôi, trường tiểu học nằm ngay cạnh nơi này.

“Tớ hay tới khu này lắm.”

Tôi ngồi xuống ghế, ngẩng mặt lên, tắm mũi mình trong ánh nắng rồi đeo kính mát.

“Cậu nhớ cạnh đây có một khách sạn lớn không? Tớ và Marvin thường tới đây để đưa đón khách hàng của anh ấy.”

“Ra là vậy.”

Takashi cũng ngồi xuống bên cạnh.

“Tớ rất hay nhớ lại thời đó. Không biết giờ này thầy hiệu phó có khỏe không.”

Nghe tôi nói, Takashi phì cười. Cậu biết tôi nói tới chuyện gì.

“Ừ, phải rồi.”

Hồi đó, quanh nhà ga trung tâm buổi tối thường có mại dâm nam đứng. Đương nhiên chúng tôi không được cho biết về việc này, nhưng mỗi sáng tới trường đều thấy thầy hiệu phó đang quét dọn quanh cổng trường. Bởi bao cao su rơi vương vãi ở đó.

“Cậu sống ở căn hộ đó bao lâu rồi?”

Takashi hỏi. Takashi đeo một chiếc nhẫn màu bạc ở ngón út tay trái.

“Một năm rưỡi.”

Con chó đen lúc này ra khỏi công viên cùng một ông bác mập mạp.

“Thế à.”

Dù nơi đây toàn xe cộ và nhà cao tầng nhưng bầu trời lại rất xanh.

“Cậu còn nhớ Daniela không?”

“Certo.” (Có chứ.)

Cậu nói bằng tiếng Ý. Tôi kể về việc đính hôn của Daniela. Thời gian rõ ràng vẫn cứ trôi.

Chúng tôi hẹn gặp lại vào hôm sau, rồi chia tay ở nhà ga. Cả hai đều không nhắc tới chuyện ở Tokyo. Điều đó thật không tự nhiên.

* * *

“Ai cơ?”

Vừa về tới nhà, Marvin liền đi tắm cho khỏi nóng. Anh mặc áo phông polo, quần soóc ngắn, uống ừng ực hết chai nước có ga, vừa dùng khăn bông lau tóc ướt vừa hỏi.

“Bạn em. Cậu ấy là con trai giám đốc chi nhánh tại Ý của một công ty thương mại, cậu ấy lớn lên tại đây. Từ hồi tốt nghiệp đại học em không gặp lại cậu ấy, hôm nay đột nhiên cậu ấy ghé chơi.”

“Cậu ta khá dễ mến đó.” Angela đang ngồi ăn ô liu, đọc tạp chí ở bên cạnh xen vào.

“Nghe nói cậu ta đang học về Phật giáo.”

“Ồ. Cậu ấy ở đây trong bao lâu?”

Angela đáp là một tuần.

“Hay hôm nào mời cậu ấy tới dùng bữa?”

Marvin nói. Sau khi tắm, người anh tỏa mùi hương thật dễ chịu, khiến tôi ngộp thở. Cái cổ vạm vỡ của anh, bờ vai với cơ bắp rắn rỏi, và bắp chân anh.

“Nhưng mà, hai người cùng vào chung một trường đại học ở Nhật nữa, ngẫu nhiên ghê.”

Tôi bật cười.

“Vì không có nhiều trường đại học tiếp nhận sinh viên hồi hương đâu ạ.”

Marvin tỏ ra ngạc nhiên, nói:

“Tư tưởng khép kín nhỉ.”

“Chị đói rồi. Chúng ta mau ăn thôi.”

Angela nói.

* * *

Buổi sáng, tôi tới khu vườn trong nhà thờ Santa Maria delle Grazie. Bầu trời thấp đầy mây. Hôm nay là một ngày không có gió. Lối đi rải sỏi với thảm cỏ có vẻ được chăm chút cẩn thận, nhưng không ai tới gần đài phun nước được bốn chú ếch bảo vệ. Từ khi còn nhỏ, tôi đã thích sự an yên đó.

Đã tới mùa hoa mộc lan nở trong vườn ếch rồi nhỉ.

Mùa xuân, những bức thư mẹ viết cho tôi chắc chắn sẽ có câu này.

Sau khi học đại học bốn năm ở Nhật, ngày đầu tiên trở về khu phố nơi tôi từng không định trở lại này, dù đã là tháng Ba nhưng lại có tuyết rơi nhiều. Khi ngẩng nhìn khu vườn bị tuyết phủ kín hôm đó, lần đầu tiên tôi đã có thể khóc được một chút.

Tôi ngồi xuống bờ tường đá ở hành lang và đọc sách. Hít đầy phổi thứ mùi trộn lẫn giữa mùi đất và mùi đá.

Tôi gặp Takashi ở Novecento vào giữa trưa. Khi tôi tới Takashi đã ở đó, ngồi chống cằm bên chiếc bàn cạnh cửa sổ, mắt nhìn ra bên ngoài.

“Cậu đến sớm thế.”

Khi tôi cất tiếng, cậu quay ra nhìn, cười tươi.

“Buon giorno.”

Cậu nói. Novecento vẫn nhận nhịp như mọi khi, đầu tiên chúng tôi gọi rượu vang, chia nhau phần mì và rau, món chính cả hai đều gọi cá. So với người cùng giới, Takashi không ăn quá nhiều, nhưng ăn rất cẩn thận, sạch sẽ. Bàn tay có đeo nhẫn bạc.

“Cậu không làm việc à?”

“Có chứ. Làm thêm thôi.”

Món cá là cá nui Nhật, được kèm thêm bí ngòi xào bơ.

“Cậu còn nhớ cửa hàng đồ trang sức cổ gần công viên Sempione không?”

Takashi gật đầu, uống một ngụm nước từ chiếc cốc lớn.

“Gần điểm dừng xe buýt đúng không? Nằm trong góc tầng một của tòa nhà màu hồng đất?”

“Ừ, đúng rồi. Tôi đang làm việc ở đấy.”

Tôi bẻ bánh mì, cho vào miệng.

Dùng bữa với Takashi thế này có gì đó thật kỳ lạ. Vì thời trung học, chúng tôi không vào những tiệm ăn thế này, cả thời đại học ở Tokyo cũng thế.

“Cậu quen anh bạn trai người Mỹ thế nào?”

Takashi hỏi. Tôi cố gắng giải thích thật ngắn gọn, đương nhiên không có gì cần giấu, nhưng vẫn cố gắng lựa chọn câu từ để không có chi tiết nào thừa. Chuyện sau khi trở về tôi ở nhờ nhà Daniela một thời gian, chuyện tìm được việc làm, thuê nhà trọ, chuyện gặp gỡ Marvin khi ấy là khách của cửa hàng không lâu sau đó.

“Anh ấy tán tỉnh cậu à?”

Takashi nói, tôi trả lời với vẻ đùa giỡn, “Cũng kiểu vậy.” Khi đột cười khúc khích lắng xuống, đột nhiên một khoảng lặng lạ lùng len vào giữa chúng tôi.

“Marvin là người đứng đắn.”

Tôi nhìn ra cửa sổ, nói. Chiếc xe Fiat màu xanh lá cây đang loay hoay tìm cách đỗ trên khoảng đất hẹp.

“Vừa đứng đắn, vừa dịu êm, cũng rất thông minh nữa.”

Takashi không nói gì.

“Ăn bánh ngọt không? Daniela bị nghiền món bánh kếp ở đây đây.”

Tôi nói, đưa một tay lên ra dấu với người bồi bàn.

Chúng tôi bước giữa hai hàng cây bên đường. Trong miệng tôi đầy mùi cà phê nồng đậm.

“Tiếp theo cậu làm gì?”

“Chiều tối tớ có hẹn với Marvin. Từ giờ tới lúc đó tớ sẽ tới thư viện.”

Từng cây từng cây rậm rạp ven đường vươn thẳng trên nền trời đầy mây. Bức tường xám cũ kỹ trải dài ra mãi.

“Cậu không gặp lại Junsei từ dạo đó ư?”

Takashi hỏi, mắt vẫn nhìn thẳng phía trước.

“Dạo đó là dạo nào?”

Tôi cúi mặt hỏi lại, mắt dõi theo mồm đôi giày màu nâu của mình, và đôi bốt đen có vẻ không hề được đánh của Takashi. Từ dạo đó nghĩa là thế nào? Takashi biết về cái “dạo đó” nào cơ chứ?

“Chúng tớ chưa gặp lại. Suốt từ hồi tốt nghiệp.” Chúng tôi đã chia tay. Một thời gian ngắn trước khi tốt nghiệp, sau một hồi nguyên rửa nhau thậm tệ.

“Cả việc giờ cậu ấy ở đâu cậu cũng...”

“Không biết.”

Tôi nói, cố nặn ra một nụ cười nhẹ.

“Không phải là chuyện xưa lắm rồi sao. Chỉ là tình yêu sinh viên thôi mà.”

Con đường trở thành một con dốc thoải thoải, những ngôi nhà lớn nối tiếp nhau. Một con mèo lọ lem nằm trên hàng rào. Lọ lem, nhưng đôi mắt rất đẹp.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Bằng giọng nói khê khàng, Takashi hỏi.

“Hai người quần quýt đến thế, rốt cuộc đã có chuyện gì?”

Tôi dừng bước, nhìn vào mắt Takashi, giả bộ nhướng mày.

“Cuộc phỏng vấn gì thế này?”

Takashi không cười.

“Tớ quên rồi. Chuyện lâu lắm rồi mà.”

Cực chẳng đã, tôi nói, bắt đầu bước tiếp, nhưng cụm từ “quần quýt đến thế” làm lòng ngực tôi dậy sóng. “Quần quýt đến thế”, “quần quýt đến thế”, cụm từ phiền phức này tự tiện lặp lại trong đầu tôi, khiến lòng tôi dao động một cách thảm hại.

Takashi không hỏi gì nữa.

Việc đọc sách không tiến triển. Tôi ngồi xuống chiếc ghế trong góc một bàn lớn nằm ở hướng Nam của thư viện, lơ đãng

nhìn quanh phòng. Giá sách cao chạm trần, chiếc thang màu nâu bắc trên giá, những gáy sách với số lượng đáng sợ.

Takashi mang theo mùi của Tokyo. Không thể nói rõ tại sao tôi thấy vậy, nhưng tay cậu, chân cậu, hơi thở của cậu, từng động tác của cậu đều làm tôi nhớ tới Tokyo. Nhớ tới thời mà cả ba chúng tôi vẫn còn là “những sinh viên kỳ cục từ nước ngoài tới”, hoặc cái thời chúng tôi bị nuốt chửng trong sự yên bình một cách vô lý của Nhật Bản, mất đi bản sắc vốn có của mình.

Tôi gấp sách, bước ra mặt trước thư viện. Băng qua bãi đỗ xe, tôi hướng về ga tàu điện ngầm.

Agata Junsei là một thứ gì đó kỳ lạ mãi mãi không biến mất trong cuộc đời tôi. Chuyện đã xảy ra giữa tôi và cậu ấy không phải là thứ tình yêu sinh viên thời xa xôi nào đó.

Tôi bước nhanh chân. Một chú chim đồ chơi đang vẫy nước và chiếc máy rửa kính được đặt trang trí cạnh cửa sổ quầy thuốc.

* * *

“Cậu giỏi thật, có thể ở mãi một chỗ như thế.”

Hồi đó, mỗi khi tôi đọc sách trong thư viện, thế nào Junsei cũng tới đưa tôi ra ngoài.

“Không ra chỗ nào có nắng thì người cậu sẽ mọc lên đây.”

Hai chúng tôi đi bộ phía sau trường đua ngựa. Đó là một trường đại học có khuôn viên rất rộng.

“Book worm.” (Đúng là một sách.)

Junsei nói, tôi cười lớn.

“Hồi ở bên kia tớ cũng hay bị nói vậy.”

Tôi sống ở căn hộ cạnh trường học, tuy gọi là căn hộ nhưng nó là nhà nguyên căn bằng gỗ, có cầu thang lộ thiên, cầu thang và tường đều trắng tinh, tầng một và tầng hai là các phòng cho thuê dành cho sinh viên, mỗi phòng một người. Nhưng Junsei tới căn hộ đó giải lao thư giãn thoải mái như thể đó là căn hộ của chính cậu. Cậu đến và vào bất kỳ khi nào cậu muốn. Nhưng tôi cũng vậy, tôi không còn nhớ mình đã trải qua bao nhiêu giây phút - những giây phút vui vẻ, cuồng nhiệt, những giây phút nồng đậm ngưng tụ mọi cảm xúc - trong căn hộ của Junsei ở Umegaoka nữa.

Lúc đó chúng tôi đều 19 tuổi, vẫn còn là những đứa trẻ. Chúng tôi đã có một tình yêu hoang dại. Một tình yêu hoang dại, đối diện với mọi vấn đề của nhau, một tình yêu có thể bình thản từ bỏ cả tương lai và quá khứ.

Đối với tôi, Junsei không phải là chàng trai đầu tiên tôi ngủ cùng, nhưng nếu có thể nói, thì cậu là người đầu tiên tôi thực sự thả lỏng thân thể mình, thả lỏng mọi thứ. Người đầu tiên, cũng là người duy nhất.

Dù ở đâu chúng tôi cũng luôn bên nhau. Dù chúng tôi mỗi người một nơi nhưng vẫn luôn bên nhau.

Chúng tôi nói với nhau mọi chuyện. Chuyện thời nhỏ, chuyện bố mẹ, chuyện người giúp việc ở nhà. Chúng tôi tin rằng dù sinh ra và lớn lên ở hai mảnh đất hoàn toàn xa cách là New York và Milano, nhưng chúng tôi đã luôn tìm kiếm nhau, và cùng an ủi lẫn nhau về thời nhỏ cô độc. Vì thế nếu là chuyện Junsei kể, bất kể là chuyện gì - chuyện bà giúp việc Trung Quốc, bài hát ru buồn mà cậu học từ bà, chuyện trường cho người Nhật ở New York, chuyện thời hướng đạo sinh, người mẹ đã mất

khi cậu còn nhỏ, chuyện người ông họa sĩ, chuyện năm 12 tuổi cậu đã một mình băng qua nước Mỹ để tới Ross - tôi đều nghe như thể đó là chuyện của bản thân mình, và ghi khắc vào ký ức.

Tôi rất thích nghe chuyện của Junsei. Trên con đường bờ sông, trên thềm đá phía trước nhà tưởng niệm, trong quán cà phê quen thuộc dưới lòng đất, trong căn phòng của chúng tôi. Junsei có giọng nói rất dịu dàng. Dù nói chuyện với ai, cậu cũng nói với một sự nồng nhiệt tới mức đáng kinh ngạc. Cậu thường tìm cách hiểu đối phương, và hơn thế, muốn đối phương hiểu mình. Đôi khi, sau khi nói hơi nhiều, cậu đột nhiên im lặng. Giống như không thể dùng từ ngữ để diễn đạt được nữa, cậu bỗng nhiên ôm chầm lấy tôi.

Tôi yêu Junsei như yêu một người anh sinh đôi bị tách rời khỏi mình. Không có sự phân biệt nào giữa chúng tôi.

Chịu ảnh hưởng từ tình yêu tranh của Junsei, chúng tôi rất hay tới bảo tàng mỹ thuật. Setagaya, Shoutou, Ueno, Nezu. Chúng tôi từng đặt chân tới Nagano và Yamanashi vì nghe nói ở đó có triển lãm tranh quy mô lớn. Khuôn mặt nhìn nghiêng khi ngắm tranh của Junsei đầy chăm chú, căng thẳng.

Junsei thường lấy tôi làm mẫu vẽ. Bàn tay phải với những động tác chính xác của Junsei họa tôi trên giấy. Tôi có cảm giác hình bóng tôi dần khắc sâu trong lòng Junsei, với cùng một nhịp điệu và tốc độ - tiếng bút chì soàn soạt trên giấy - mà Junsei định hình tôi trên giấy vẽ.

“Giống như được mẹ ôm vậy.”

Junsei thường nói như thế trong vòng tay tôi. Tôi liền rơi vào một thứ cảm xúc kỳ lạ.

* * *

Marvin vẫn chưa tới.

Peku buổi chiều tối đông khách, nhạc Mozart ngân nho nhỏ, sau khi nhận ly rượu từ người nhân viên quen mặt, tôi đi một vòng chậm rãi quanh cửa hàng. Rất nhiều chai rượu nằm ngay ngắn. Bên trong cửa hàng bật máy lạnh mức lớn, sáng sủa, sạch sẽ.

Marvin không bao giờ tới muộn. Trước khi đi hết một vòng, tôi đã nghe thấy một giọng trầm thấp, giàu biểu cảm sau lưng mình.

“Anh nhớ em quá.”

Giọng nói mà tôi rất thích. Tôi quay lại, áp má mình vào má Marvin, đưa cho anh ly rượu tôi đang cầm. Trên thân ly rượu vang trắng ngưng tụ một màng mỏng các hạt nước.

“Em không uống à?”

Cảm thấy kỳ lạ, Marvin hỏi tôi, rồi dốc rượu chảy xuống cổ họng. Bằng hai ngụm.

Marvin tỏa ra mùi thơm xà bông, anh đã cởi áo vest, trên chiếc áo sơ mi xanh nhạt có cài khuy măng sét bằng bạc.

“Em nhớ anh.”

Tôi nhìn Marvin, nói.

Khi vào thang máy, tôi luôn vào trước, Marvin vòng tay qua eo tôi từ phía sau. Anh sẽ vùi mũi vào mái tóc tôi và thì thầm điều gì đó.

Chúng tôi mua giăm bông ở quầy thịt, ngoài kiểu thái lát mỏng, họ còn xắt hạt lựu cho chúng tôi. Tôi để vào giỏ bia lon,

nước, món xoài Marvin rất thích, và món bánh quy giòn yêu thích của Angela.

“Tiếp theo chúng ta mua gì?”

Vừa đẩy giỏ hàng, Marvin vừa hỏi, chúng tôi đan ngón tay vào nhau, cùng liếc qua quầy đồ ăn sẵn.

Mua sắm xong, chúng tôi chất đồ vào cốp xe, hôn nhau và ngồi vào ghế. Không khí yên bình trong xe Marvin. Đèn đường bắt đầu thấp lên, nhưng trời vẫn chưa tối. Khi nhấn nút dàn âm thanh, nhạc Saint Saens vang lên. Là khúc “Samson et Dalila”.

Tôi thích ngồi cạnh Marvin trong lúc anh lái xe. Thời điểm anh nhìn gương chiếu hậu, động tác vòng tay sau ghế phụ khi lùi xe của anh, cử chỉ dùng một tay thắt dây an toàn khi bắt đầu chạy của anh nữa.

“Hôm nay của anh thế nào?”

Tôi hỏi, Marvin lập tức đáp lại.

“Working.” (Anh làm việc.)

“Anh mệt không?”

“Không.”

Anh nói với giọng vui vẻ, như không hề mệt mỗi chút nào thật. Marvin sẽ không bao giờ để lộ giọng nói yếu ớt của mình.

“Còn hôm nay của em thì sao?”

Marvin hỏi.

“Nothing.”

Tôi trả lời. Không có gì cả.

Tôi bày đồ ăn sẵn mới mua về, mở chai rượu vang đỏ, bắt đầu bữa tối. Angela nói buổi trưa chị xem băng phim *Il Postino*, giờ

chị đang phần khích kể lại tóm tắt nội dung cho chúng tôi.

Tắm xong, tôi ra ban công hóng gió, Marvin mang rượu amaretto tới. Những viên đá to thấm nước, sáng long lanh.

“Anh xong việc rồi à?”

Nhận lấy ly rượu, tôi hỏi. Trước đó Marvin vẫn miệt mài làm việc bên máy tính.

“Ừm.”

“Gió thích thật,” anh nói, nheo mắt lại trước không khí buổi đêm.

“Anh có thích thành phố này không?”

Tôi hỏi Marvin điều tôi chưa thử hỏi bao giờ. Anh đứng ngay sau tôi, ôm trọn tôi trong vòng tay, bàn tay anh nắm thanh vịn.

“Milano ư?”

Anh nói, chăm chú nhìn mặt tôi. Rồi sau đó, “Đương nhiên rồi.”

Anh trả lời.

“Vì nơi đây có bảo bối của anh mà.”

Lúc này, tôi đang mặc bộ đồ trong nhà màu mơ. Đây là bộ đồ Marvin tặng tôi dịp sinh nhật lần trước.

“Nếu không có em thì sao?”

Tôi nhấc tay trái Marvin lên, áp vào má mình. Rồi khẽ đưa nó lên môi hôn.

“Nếu vậy,” Marvin ngược lên trên, làm ra vẻ mặt nhăn nhó, “nó sẽ là một thành phố xám ngoét, lạnh lẽo, ảm đạm lắm.”

Anh đưa ra kết luận.

Chúng tôi trao nhau một nụ hôn ngắn, bước vào phòng, khi đã leo lên giường, chúng tôi hôn khắp thân thể nhau bằng những nụ hôn dài nóng bỏng. Vẫn chậm rãi như mọi lần - lưỡi của Marvin là chiếc lưỡi ma thuật - chúng tôi ôm lấy nhau. Khi thò đầu khỏi chăn để thở, những viên đá trong ly amaretto đã tan hết.

Tôi gặp ác mộng.

Trong giấc mơ, giọng nói ẩn nấp khắp phòng. Tuy không thấy bóng dáng, nhưng tôi biết nó đang trốn đâu đó. Khắp mọi nơi trong phòng. Tôi bị nhốt trong căn phòng đó, phía trước mây phủ dày đặc.

Tôi biết. Nếu mở cửa sổ sẽ nhìn thấy công viên. Công viên héo úa mùa đông. Hai bên cầu thang dài là rừng mai, người có tuổi thường dạo bộ trong đó.

Mi có đợi thế nào Junsei cũng không trở về đâu. Dù mi có thức trắng bao đêm để đợi, dù mi có bỏ ăn bỏ uống để đợi chẳng nữa. Giọng nói nén cười.

Khi tỉnh dậy, tôi thấy mình bị đổ mồ hôi nhẹ. Cũng có thể vì tôi đã quấn chân Marvin khi ngủ, mà thân nhiệt anh vốn cao. Tuy đổ mồ hôi đêm, nhưng người tôi vẫn khẽ run. Vì căn phòng trong giấc mơ rất lạnh.

Tôi khẽ lật ngửa mình, nằm im một lúc. Rồi tôi chậm rãi bước xuống giường. Tôi nhặt đồ lót và đồ mặc ngoài mặc lên người, choàng lên mình chiếc áo len bông, sửa lại chăn trên vai Marvin, đoạn đi vào phòng bếp.

Trong phòng bếp, khi bật đèn, đèn sẽ phát ra tiếng vo vo của động cơ điện. Nền đá cẩm thạch đen trắng. Tôi nhìn đồng hồ

điện tử trên lò nướng, đã 3 giờ sáng. Ngồi xuống ghế, tôi nhìn lên trần nhà.

“Marvin.”

Tôi nói nhỏ. Tiếng nói phát ra thật cô đơn, tôi chợt bối rối, chợt muốn khóc.

“Marvin!”

“Marvin!”

“Marvin!”

Tôi gọi bao lần bằng giọng yếu ớt, vùi nửa mặt vào một bàn tay. Dù anh ở gần tôi đến vậy, dù chúng tôi sống cùng nhau lâu đến vậy...

Khi mở mắt, tôi nhìn thấy những ngón chân trần. Những ngón chân trắng lạnh lẽo. Đôi chân nhỏ bé tới mức Marvin luôn gọi là đôi chân búp bê.

Tôi nghĩ, chờ trời sáng mình sẽ sơn móng chân. Tôi buộc tóc cao, đứng dậy mở tủ bát, lấy ra một chiếc bình thủy tinh lớn đường kính lên tới 15 cm. Nó vốn là một chiếc bình rộng miệng để đựng mì sòng, có nắp màu trắng. Tôi để nút chai rượu trong đó, nút chai đầy tới một phần ba bình, khi lắc sẽ kêu lên tiếng lộc cộc vui tai. Tôi mở nắp bình, lấy ra từng chiếc nút chai, đặt trên bàn.

“Tặng Aoi. Với muôn vàn yêu thương.”

“Tặng Aoi. Nhân ngày sinh nhật em.”

“Tặng Aoi. Ngày 2 tháng Mười một năm 1995.”

Trên mỗi nút chai đều có các dòng chữ tròn trịa của Marvin. Mỗi lần chúng tôi có bữa ăn đặc biệt, anh lại lấy bút trong túi ra và viết lên đó.

“Tặng Aoi. Marvin.”

“Gửi tới em với hàng ngàn nụ hôn.”

“Tặng Aoi. Giáng sinh 1996.”

Tôi đọc từng cái một, thỉnh thoảng còn đưa lên mũi ngửi thử mùi. Nút chai không còn giữ mùi rượu vang nữa, chỉ còn một thứ mùi khô, dịu dàng.

“Tặng Aoi. Ngày 20 tháng Sáu năm 1996.”

“Tặng Aoi. Mừng ngày Quốc tế Phụ nữ.”

“Tặng Aoi. Từ Marvin, với muôn vàn yêu thương.”

Có cả những nút được ghi bằng tiếng Ý.

“Tặng bảo bối của anh.”

“Tặng niềm hạnh phúc của anh.”

Những chuyện hạnh phúc tôi và Marvin đã trải qua bên nhau, lần lượt được viết lên từng chai, từng chai một. Vừa đọc, tôi vừa chậm rãi đẩy lùi Tokyo. Đẩy tới nơi tăm tối, sâu thẳm trong lòng ngực.

“Tặng Aoi. Từ Marvin.”

“Tặng Aoi. Chúc mừng năm mới.”

“Gửi Aoi của anh. Yêu em nhiều lắm.”

Tôi nhắm mắt lại, thở khẽ một hơi. Cho lại nút chai vào bình, tôi vặn nắp thật chặt, đoạn cất vào tủ bát.

Agata Junsei đã là quá khứ rồi.

Mái tóc dài chấm vai, sống mũi thanh thoát, và cả đôi mắt trong suốt nhìn tôi đắm đắm, đều là quá khứ rồi.

Tôi uống nước, tắt đèn trong nhà bếp. Đoạn quay bước trở về căn phòng Marvin đang ngủ.

chương 6: Gió thu IL VENTO AUTUNNALE

Từ cửa sổ phòng tắm vô sắc có thể nhìn thấy dãy phố vô sắc. Trong bồn tắm ấm áp, tôi chậm rãi cử động tay chân dưới làn nước nóng. Phải chăng do đang là chiều tối nên tôi tưởng như mọi thứ, cả nước nóng, không khí trong phòng tắm và bên ngoài cửa sổ đều chung một màu sắc và cảm giác?

Bồn tắm lúc chiều tối thực sự mang lại cảm giác lười biếng. Lười biếng và nhàn rỗi.

Junsei ghét nhàn rỗi. Ghét không làm gì cả, và không trở thành gì cả.

Như một đứa trẻ lên năm mà nếu mẹ rời mắt là không biết nó sẽ làm những trò gì, Junsei luôn tìm kiếm thứ gì đó. Sự nhiệt tình ấy, của Junsei. Sự chuyên tâm. Và, năng lượng tích cực ấy.

Junsei không phút nào ở yên. Cậu cười. Nói. Đi lại. Suy nghĩ. Ăn. Vẽ. Tìm kiếm. Nhìn chăm chăm. Chạy. Hát. Vẽ. Học. Junsei là một kho báu động từ. Chạm. Yêu. Chỉ dẫn. Ra ngoài. Nhìn ngắm. Yêu. Cảm nhận. Đau đớn. Yêu. Tức giận. Yêu. Yêu. Yêu hơn nữa. Khóc lóc. Tổn thương. Gây tổn thương.

Tôi ngả đầu lên mép bồn, trần trần nhìn bức tường và trần nhà màu trắng.

Takashi nói sẽ lên máy bay lúc sáng. Rằng cậu sẽ về Tokyo trên chuyến bay sáng nay.

“Cậu không muốn về đúng không?”

Nghe tôi hỏi, Takashi cười lớn.

“Đâu có.” Cậu đáp. “Đâu có, giờ đó là quê hương của tớ mà.”

Tôi thử nhấc một cánh tay lên. Lúc rời mặt nước, trong thoáng chốc tôi cảm thấy sức níu mạnh mẽ của làn nước. Òm, một âm thanh vang lên, cánh tay tôi đưa lên ngang đầu.

Giờ này có lẽ cậu ấy đang ở không phận nước Nga. Tôi đưa mắt nhìn trời chiều giăng mây ngoài cửa sổ.

Mỗi ngày đều không làm gì cả, không trở thành gì cả. What's wrong with that? (Như vậy có gì sai?) Nếu là Marvin, chắc chắn anh sẽ hỏi thế. Lười biếng và nhàn rỗi. Như vậy có gì sai?

Phòng tắm lúc chiều tối hợp với tính cách của tôi. Phòng tắm trong ngôi nhà này yên lặng, vô sắc và tĩnh tại.

Takashi có mùi của Tokyo.

* * *

Tắm xong, tôi ra ban công uống amaretto pha loãng với soda. Bầu trời đầy mây xám ngắt không gợn chút ánh sáng nhưng mãi mà không đến tối, đó là không khí mùa hè của Milano.

Tối qua, tôi mời Takashi tới dùng cơm. Marvin một mực muốn gặp cậu ấy.

Takashi là một vị khách hoàn hảo. Cậu chỉ đến trễ hai phút so với giờ hẹn, sau khi chào Angela bằng biểu cảm đầy thân thiện và rạng rỡ, Takashi tươi cười bắt tay Marvin thật chặt rồi đưa

cho tôi một gói sáu lon bia. Từ rượu khai vị qua hai chai vang đỏ tới rượu tráng miệng, Takashi cho thấy tửu lượng không hề thua kém Marvin chút nào, cậu tươi cười trò chuyện từ đầu đến cuối. Cả những câu hỏi “lan man, cũ rích nhưng đầy hiếu kỳ” về Phật giáo của Angela, cậu cũng lần lượt trả lời từng câu một cách lịch sự, chân thành và đơn giản.

Tôi nhón tay lấy prosciutto^[4] mà Marvin đã ghé Peku mua về rồi dọn mì ống, rau và cá ra. Món nào Takashi cũng ăn sạch sẽ. Giống như trước đây, cậu vẫn luôn ăn sạch những món tôi làm, ở căn hộ của Junsei chẳng hạn.

“Kể cho tôi về Aoi đi. Về Aoi ngày xưa mà tôi không biết ấy.”

Nghe Marvin hỏi, Takashi suy nghĩ trong giây lát, “Hồi đầu, Aoi là một cô bé rất ít cười.”

Cậu trả lời. “Nhưng chúng tôi quen nhau ngay. Ngày đó trường học cho người Nhật ở Milano vừa mới thành lập nên quy mô cũng nhỏ và thoải mái như ở nhà vậy.”

Cẩn thận nhớ lại và cân nhắc kỹ lưỡng rồi mới nói, đó là cách trò chuyện của Takashi.

“Trong trường có một cây mơ, mỗi khi xuân về chỉ riêng nơi đó tràn ngập sắc trắng của những bông hoa bùng nở.”

“Bọn mình còn trồng cả mướp hương nữa, hồi học môn Khoa học tự nhiên ấy.”

Tôi cũng nhớ lại và góp lời.

“Cậu nhớ phòng nhạc trông như cái nhà kho không?”

Ký ức khe khẽ chảy trên bàn ăn của chúng tôi, tựa như một dòng suối, nhỏ mà trong lành. Lúc chúng tôi kể chuyện dọn vệ

sinh buổi sáng cùng thầy hiệu phó, cả Marvin và Angela đều tròn mắt ngạc nhiên.

“Hồi đấy Takashi còi lắm, còi đến mức mọi người không thể hình dung ra nếu nhìn cậu ấy bây giờ đâu, cả áo len với áo khoác nữa, lúc nào cũng bùng nhà bùng nhùng.”

“Hồi đó Aoi cao hơn tớ nhỉ.”

Đó là chuyện xa xưa lắm rồi.

“Thời trung học Aoi là học sinh ưu tú đấy anh chị ạ.”

Nghe Takashi nói vậy, Marvin liền xen vào: “Hắn là thế rồi!”

“Tuyệt! Cuối cùng cũng giống Aoi mà tôi biết.”

Angela nhún vai tỏ vẻ ngạc nhiên.

Thời trung học, chúng tôi hơn hở như một lũ ngốc. Tôi nhớ những chiếc bánh kẹp nướng qua loa trong suất ăn ở trường, nhớ quảng trường San Babila nơi mỗi tối cuối tuần chúng tôi tụ tập.

“Vui nhỉ!”

Marvin cảm thán, lời anh nói tràn đầy yêu thương quá đối tự nhiên khiến tôi chột chạnh lòng.

“Vui lắm anh ạ!”

Tôi trả lời để xua đi nỗi buồn.

Mọi người ăn nhiều, uống nhiều. Tôi đã mua sẵn vài loại kem gelato để tráng miệng sau bữa ăn nhưng cả bốn chúng tôi đều đã no nên không ai muốn dùng thêm nữa.

“Hồi ở Tokyo, Aoi thế nào?”

Marvin đột nhiên hỏi vậy sau khi chúng tôi chuyển sang phòng khách.

“Tôi muốn nghe cả chuyện ở Tokyo nữa. Hai người học cùng trường đại học nhỉ?”

Marvin nói, giọng anh điềm tĩnh, nhưng kiên định. Tôi có cảm giác như trong một thoáng, mọi người - ngay cả Angela - đều im lặng.

“Anh đến Tokyo bao giờ chưa?”

Takashi hỏi với giọng tươi vui, Marvin trả lời: “No!”

“Tôi đang tính đến đó một lần.”

“Một thành phố thú vị đấy.”

Tức thì, Angela tiếp lời.

“Tôi cũng muốn đi. Có lần tôi xem trên ti vi. Asakusa thì phải. Chương trình chiếu cảnh ở đó. Trong chương trình ấy, khói bay nghi ngút từ một cái nồi lớn, người thì đông như nêm. Tôi nghĩ là một nghi thức tôn giáo nào đó.”

Takashi mỉm cười hưởng ứng:

“Tôi sẽ làm hướng dẫn viên cho chị.”

Đoạn nói thêm:

“Tuy ở Tokyo nhưng trường đại học của chúng tôi nằm ở một nơi khá yên tĩnh nên rất thuận lợi cho việc học.”

“Ở đại học, Takashi học giỏi hơn em đó.”

Tôi nói.

“Hồi đầu Aoi hơi tách biệt với mọi người nhỉ. Mặt lúc nào cũng như muốn bảo tôi ghét tụ tập. Kiểu như tôi thích ở một mình ấy.”

Trước giọng điệu bông đùa của Takashi, Marvin mỉm cười đáp: “Tôi hiểu.”

“Tôi về Nhật từ thời trung học, trước Aoi, nên đến lúc đó đã thích nghi hoàn toàn rồi.”

Takashi ngừng lời, tôi cố bầu víu vào thực tại để khỏi bị cuốn trôi trước làn sóng ký ức bất ngờ ập xuống. Là thực tại của thời khắc này, khi tôi ngồi trên ghế xô pha nơi phòng khách có điều hòa dễ chịu, trong căn hộ của Marvin, tại Milano.

“Tất nhiên...” Takashi nói tiếp. “Tất nhiên, Aoi cũng nhanh chóng hòa nhập với bạn bè (Takashi giơ tay lên như muốn nói, không có gì phải lo lắng cả). Cuộc sống ở đại học cũng vui lắm.”

Bạn bè? Tôi cười nhạt, cảm thấy thật mỉa mai. Bạn bè ư? Đúng vậy. Tôi đã tìm thấy một người bạn duy nhất, và liền linh tan vào cậu ta. Đến mức cuồng dại.

* * *

Một bữa tối kỳ lạ.

Gió chiều vãn thổi ngoài ban công, tôi đưa tay lắc những viên đá trong cốc, làm vang lên những tiếng lanh canh mát lạnh. Amaretto pha soda nhạt dần vì đá tan ra, giờ đã gần như nước. Một thứ nước có ga nhạt nhẽo.

Không sao. Tôi tự nhủ. Takashi đi rồi.

“Giữ sức khỏe nhé.”

Tối qua, lúc ở trước cửa nhà, Takashi dặn tôi như vậy. Cậu khẽ ôm lấy tôi, vẻ mặt tươi cười thoải mái.

“Takashi cũng vậy nhé.”

Nghe tôi nói, Takashi mỉm cười gật đầu, và rồi:

“Hai người họ tử tế nhỉ.”

Cậu nói. Bằng tiếng Nhật. Rằng, hai người họ đều là những người tử tế.

“Tớ mừng cho cậu.”

Sau đó, Takashi đi khỏi.

Tôi về phòng, khoác một chiếc áo cardigan rồi đổ hết rượu trong cốc vào bồn rửa mặt. Tôi nhìn khuôn mặt mình phản chiếu trong gương. Không sao đâu. Tôi tự nhủ một lần nữa. Không còn ai gợi nhớ về Tokyo nữa rồi.

Tôi vào bếp, vừa đọc sách vừa nấu gà hầm rau củ. Gà là món ăn yêu thích của Marvin.

* * *

Hôm sau trời nắng đẹp.

Như thường lệ, tôi tạt qua thư viện rồi đến chỗ làm và uống cà phê với Alberto, anh đã bắt đầu công việc ở phòng chế tác từ trước đó. Phòng chế tác màu trắng và sáng sủa, mùi hương nơi đây thanh khiết, vừa như được phẩm lại vừa có gì đó cổ điển. Tôi uống ly cà phê sữa có bọt và ngắm nhìn những thao tác thủ công của Alberto. Từ radio khế phát ra tiếng hát ngọt ngào của cặp song ca chị em mới nổi.

“Mỗi khi ở đây, em thấy thật tĩnh tại.”

Nghe tôi nói vậy, Alberto ngẩng đầu lên, mỉm cười:

“Sì.”

* * *

Bước sang tháng Chín, liên tiếp có những ngày đẹp trời hiếm thấy ở Milano.

Marvin bận rộn công việc, cuối cùng lỡ cả kỳ nghỉ hè, theo ý tưởng của Angela, hai chúng tôi sẽ bỏ lại anh và cùng nhau đi du lịch ít ngày, ban đầu anh tỏ vẻ không thoải mái.

“Lúc nào chị cũng bảo thích đi du lịch một mình cơ mà?”

Marvin gằn giọng.

“Sao giờ lại đưa Aoi đi cùng?”

Anh hỏi, gần như giận dữ.

“Marvin!”

Tôi cố ngắt lời nhưng anh bỏ ngoài tai, cuối cùng anh nói với tôi:

“Nghe này Aoi, em không cần phải đi cùng chị Angela.”

“Marvin!”

Tôi gọi tên đến lần thứ ba, cuối cùng anh mới đáp lại: “What?”

“Em sẽ đi.”

Tôi trả lời ngắn gọn.

“Em thấy có sao đâu? Em đã để dành một đợt nghỉ để khớp với lịch nghỉ của anh rồi mà.”

Marvin khẽ giơ hai tay lên.

“Marvin, không ai cướp người yêu của em đâu. Chị chỉ mượn cô ấy một thời gian ngắn thôi.”

Angela phân trần, vẻ mặt kinh ngạc.

“Đúng đó.”

Tôi nói và hôn lên má anh.

* * *

Đêm trước chuyển đi, sau cuộc yêu đương, Marvin muốn ôm tôi mãi trong lòng.

“Em muốn tắm vòi sen một lát.”

Dù tôi nói vậy, anh vẫn không buông ra.

“Em nghĩ anh sẽ để em đi ư?”

Anh hỏi, trong khi vẫn ghì chặt tôi vào lòng. Cơ thể với thân nhiệt cao của Marvin.

“Đau em.”

Tôi đang áp mặt lên lồng ngực Marvin nên không thấy được nét mặt anh.

“Anh không muốn em đi tới nơi xa xôi nào cả.”

Lại ôm siết tôi vào lồng ngực vạm vỡ của mình hơn nữa, Marvin nói, giọng anh nhẹ nhàng nhưng xúc động và vô cùng bất an. Nơi xa xôi nào đó trong lời anh nói không phải nơi mà tôi và Angela sắp đến. Cả Marvin và tôi đều hiểu.

“Buông em ra nào.”

Tôi cố gắng nói thật nhẹ nhàng. Marvin đang lo sợ. Điều đó khiến tôi thực sự không thể chịu nổi, nhưng tôi không thể trấn an anh. Tôi không thể nói với anh rằng: Không sao mà, em không đi đâu hết, và rằng: Em sẽ ở đây thôi, anh đừng lo gì cả.

* * *

Tôi xếp hành lý trong chiếc túi du lịch màu đỏ. Đó là quà Marvin tặng khi chúng tôi mới bắt đầu hẹn hò.

Chiếc túi da cừu màu đen đã sờn mà tôi dùng trước đó, giờ đang yên vị trong xó tủ quần áo. Cùng vài món đồ bỏ đi. Trước khi gặp Marvin, những vật tôi mang bên mình chỉ có thế. Tôi ghét tích trữ đồ. Những thứ bám lấy mình tôi đều ghét.

Sau bữa sáng, Marvin chất đồ lên xe giúp tôi. Nhờ có buổi sáng đẹp trời, anh đã trở về là Marvin như trước đây vẫn thế.

“Chúng ta sẽ có một kỳ nghỉ đông tuyệt vời. Mình sẽ trượt tuyết ở Bắc Âu. Trượt tuyết ở Bắc Âu xong, chúng ta sẽ đón Giáng sinh ở Mỹ.”

Tôi nói.

“Đến nơi em sẽ gọi cho anh.”

Chúng tôi hôn nhau rồi ra ngoài, nắng đã lên chói mắt. Tôi thấy thật sảng khoái khi lái xe. Hơn một tiếng sau, chúng tôi đã tới Lugano. Vừa chạy qua biên giới, bầu không khí đã trở nên vô cùng trong lành, Angela hết sức ngạc nhiên.

“Tuyệt quá!”

Ngồi bên ghế phụ, chị hét lên sung sướng, khuôn mặt nhỏ nhắn mang kính râm, mái tóc đuôi sam lao xao trong gió, nom Angela hết như một cô gái Mỹ thập niên năm mươi. Chị bận một chiếc quần ống lửng màu xanh nhạt trong trẻo.

Lý do tôi chọn Thụy Sĩ cho chuyến du lịch hai người cùng chị gái của người yêu, tất nhiên một phần cũng vì chị ấy nói “thích vùng thôn quê không khí trong lành”, nhưng có lẽ chủ yếu là do bản thân tôi đang thèm khát chốn thiên nhiên trù phú đến đơn điệu này và những màu sắc trong trẻo đáng sợ đó. Vừa chạy xe trên đường cao tốc rộng thênh thang, tôi vừa nghĩ vậy.

Trong thành phố tấp nập người qua lại. Mặc dù chúng tôi đi nghỉ muện nhưng vẫn đang là mùa du lịch. Tôi và Angela ở khách sạn do Marvin đặt trước cho - một biệt thự nhỏ trên đồi. Từ cửa sổ có thể nhìn thấy cả dãy Alps và hồ Lugano. Nhận phòng xong xuôi, chúng tôi xuống phòng ăn dưới tầng một ăn trưa rồi quyết định ra ngoài đi dạo. Bên trong khách sạn mát mẻ và yên tĩnh. Angela vừa ký tên vào thẻ khách thuê phòng, vừa cất tiếng vào một thời điểm bất ngờ:

“Cảm ơn em đã đi cùng chị.”

Buổi tối chúng tôi lên San Salvatore bằng cáp treo, vừa ăn uống vừa ngắm cảnh đêm.

Hôm sau chúng tôi di chuyển tới Locarno. Đây là thánh địa của các khu nghỉ dưỡng, hơi ồn ào so với Lugano. Angela tay cầm bình nước ngó vào từng quầy hàng lưu niệm.

“Cứ đến những nơi chưa biết, chị lại thấy năng lượng trong mình sôi lên. Em hiểu cảm giác đó đúng không?”

Chị nói. Chúng tôi tham quan lâu đài Visconti, băng qua quảng trường Grande rồi đi bộ tới hồ Maggiore.

Angela là người bạn du lịch hoàn hảo. Chị hăng hái vừa phải, mệt mỏi cũng vừa phải.

Mỗi ngày tôi đều viết một tấm bưu thiếp. Ngày đầu cho Marvin, ngày thứ hai cho Daniela, ngày thứ ba cho bà Federica, ngày thứ tư cho bà Gina và bà Paola.

Sau Locarno, chúng tôi đi tiếp từ Centovalli đến Domodossola. Những ngôi làng nhỏ bên dòng nước xinh đẹp và buồn tẻ, giống như mọi người vẫn hình dung về đất nước Thụy Sĩ. Tối nào Marvin cũng gọi điện. Thời tiết thuận lợi trong suốt

chuyến đi, khăn và kính râm chẳng có mấy tác dụng trong việc chống nắng, cả tôi và Angela đều sạm đi.

Ngày thứ sáu, chúng tôi trở lại Lugano. Vẫn biệt thự đó, vẫn căn phòng đó. Tin nhắn, hoa và trái cây Marvin gửi đã tới nơi.

Chuyến đi thế nào hả em?

Anh nhớ em nhiều lắm.

Yêu em.

Marvin.

“Em có nhớ Marvin không?”

Buổi chiều, Angela hỏi vậy khi đang uống gin pha tonic ngoài sân hiên trên tầng hai. Từ sân hiên có thể nhìn thấy hồ nước nhấp nhô vài chiếc thuyền buồm và những ngọn núi xanh nhạt phía bờ bên kia, làn gió thổi tới giữa những khóm cây rậm rạp lướt qua gò má, nhẹ đến mức phải tinh tế lắm mới có thể hình dung ra.

“Nhớ chứ.”

Tôi thành thật trả lời. Spumante fragola có màu đỏ rất đẹp, tôi rót thẳng xuống họng khi rượu còn đang lạnh.

“Marvin thực lòng đó.”

Angela nói, mắt vẫn không rời hồ nước. Mắt chị nâu thẫm giống Marvin. Khuôn mặt nhìn nghiêng nom có phần mệt mỏi.

“Chị đang tính, có khi chị chuẩn bị về thôi.”

Trong thoáng chốc, tôi đã để vượt mất thời điểm thích hợp cho câu trả lời.

“Về Mỹ ấy ă?”

Angela dang rộng hai tay, khuỷu hông xuống một chút rồi làm bộ ngã vật ra.

“Còn về đâu khác đây?”

Chị gọi phục vụ và kêu ô liu.

“Không thể ở đây mãi được.”

Chúng tôi im lặng một lúc, mỗi người đều hớp một ngụm đồ uống của mình.

“Sao chị lại ly hôn?”

Tôi hỏi Angela điều lâu nay muốn hỏi. Chị nhìn tôi rồi nhón tay lấy một quả ô liu phục vụ vừa mang tới, “Bọn chị cãi nhau suốt.”

Chị nói.

“Đêm cũng như ngày, sỉ vả nhau suốt. Hể thấy mặt là cãi nhau. Anh ta còn dùng cả vũ lực nữa.”

Thấy tôi nhăn mặt, Angela cười,

“Ừm, thực ra chị cũng chẳng chịu thua anh ta chút nào.”

Chị chun mũi nói.

“Chị từng là một người ưa bạo lực. Tựa như quái vật vậy.”

Đã hơn 7 giờ nhưng không có vẻ gì là trời sắp tối.

“Sao chị lại kết hôn?”

Nghe tôi hỏi, Angela vẫn nhìn về phía những dãy núi.

“Vì yêu.”

Chị trả lời dứt khoát:

“Chị đã yêu anh ta rất nhiều.”

I was so in love with him. Angela nói, trọng âm đặt hẳn vào từ SO - có nghĩa là “rất nhiều”.

“I’m gonna miss you.” (Em sẽ nhớ chị lắm.)

Tôi nói, Angela khẽ cúi đầu mỉm cười.

* * *

Milano mưa phùn. Chúng tôi đi vắng mới chỉ một tuần mà thành phố đã được bao bọc trong làn không khí đầu thu.

“Mùi của Milano!”

Mở cửa xe, Angela thốt lên như thể không cầm lòng được.

“Cái gam màu u uất này!”

Tôi và chị cùng cười khúc khích.

Marvin hoàn tất công việc buổi chiều rồi về nhà. Chúng tôi hôn nhau thật lâu, đắm say và cuồng nhiệt (khi hai đứa tôi cuối cùng cũng chịu rời nhau, Angela đang đứng chống nạnh, lắc đầu ra chiều không thể tin nổi), sau đó ba chúng tôi cùng uống trà trong phòng khách.

“Anh nhớ em nhiều lắm.”

Marvin nhắc đi nhắc lại.

“Em cũng nhớ anh.”

Mỗi lần, tôi đều trả lời như thế không biết bao nhiêu bận. Hoàn toàn thực lòng.

Hôm sau không phải ngày làm việc nên tôi đọc sách và tắm bồn cả ngày. Một ngày bình thường của tôi. Không làm gì cả, không trở thành cái gì cả...

Trời mưa, từ cửa sổ phòng tắm có thể thấy những hạt mưa li ti mát lạnh ấy, thấy con đường, cây cối và những chiếc xe đậu trên đường ướt đầm trong mưa.

I was so in love with him.

Câu nói của Angela ghim chặt vào trí não tôi. *I was so in love with him.*

Tắm xong, tôi quần độc một chiếc khăn tắm trên người rồi gọi tới văn phòng Marvin.

“Em muốn nghe giọng anh chút thôi.”

Tôi nói, cảm thấy như ở đầu dây bên kia, Marvin đang cười gượng.

“Anh sẽ cố về sớm.”

Anh như con lắc vậy.

Lòng buồn rầu, tôi đã nghĩ thế. Khi con lắc đã chao về một phía, chắc chắn nó sẽ chao về phía còn lại với một lực tương đương. Giống như chạy trốn. Giống như cố lấy lại biên độ. Chuyển động sẽ không bao giờ ngừng, người dạy tôi về nỗi tuyệt vọng này là giáo viên Vật lý ở trường quốc tế.

Tôi mặc quần áo vào, mở Faust của Gounod, vặn âm lượng vừa đủ để không còn nghe thấy tiếng mưa. Âm nhạc chậm rãi lấp đầy cả căn phòng.

* * *

Sang tuần, đã lâu rồi tôi mới lại ăn trưa cùng Daniela.

Buổi sáng, tôi ghé qua thư viện và đọc sách một lát trong khu vườn của nhà thờ Santa Maria delle Grazie. Hôm nay là một

ngày đầy mây, hanh hao, đậm chất thu, mái vòm bằng gạch vữa trông cũng lớn hơn bình thường một chút, nó vẫn luôn như vậy trong những ngày thời tiết thế này.

Phía trước cửa trai phòng có bức bích họa, sáng nay người ta cũng xếp hàng cả dãy. Đi qua bên cạnh đoàn người, tôi vào trong theo đường cổng phía tu viện. Trong khoảnh khắc, tôi tưởng như vừa ngửi thấy một mùi hương quen thuộc. Vô cùng quen thuộc, quen thuộc đến ngỡ ngàng, là một bầu không khí thì đúng hơn là một mùi hương. Mùi của Junsei. Hoặc mùi của chúng tôi ngày đó.

Có lẽ bởi trong đoàn người đang đứng xếp hàng kia có người Nhật. Tôi nhắm mắt hai giây. Không bận tâm tới ảo giác. Và vì hoàn toàn không bận tâm tới ảo giác nên tôi muốn cảm nhận mùi hương đó thêm một lát. Nhưng khi nhắm mắt lại, chỉ có tiếng xe cộ ngược xuôi trên đường nghe rõ mồn một bên tai, và bầu không khí buổi sáng thường thấy của thành phố này ủa tới, dường như lẫn cả mùi khí thải và mùi đá lát đường lạnh ngắt.

Tôi gấp sách lại, ngược nhìn bầu trời xám ngắt. Còn ba mươi phút nữa mới tới giờ hẹn.

Daniela trông hạnh phúc và ấm áp như một nụ hồng. Chúng tôi hẹn nhau ở một nhà hàng nhỏ dưới tầng một Taverna Visconti và ăn xa lát đầy tú hụ.

“Cậu vừa từ thư viện tới đây đấy à?”

Dừng mắt trên cuốn sách tôi mang theo, Daniela hỏi. “Ừ,” tôi trả lời ngắn gọn, Daniela cười bằng mắt.

“Trời có vẻ sắp mưa nhỉ.”

Chống khuỷu tay trên chiếc bàn gạch khảm với màu xanh rêu, vàng và đen làm chủ đạo, Daniela nói.

“Thời tiết lý tưởng để đọc sách đó.”

Tôi đáp lại một cách bông đùa, Daniela nhún vai để thêm:

“Không thay đổi là một nét duyên rũ đây.”

“Thay đổi cũng vậy mà.”

Tôi đưa con tôm nhỏ đã cắm sẵn trên đĩa vào miệng và nói. Daniela đang chuẩn bị cho lễ cưới vào mùa xuân, những ngày này hẳn là cô rất bận rộn với việc tìm chỗ ở mới, làm thiệp mời, rồi tới cửa hàng chọn váy... Khi tôi kể về chuyến du lịch Thụy Sĩ với Angela, cô nói:

“Vây là tốt rồi, chị ấy sẽ không còn ở lì nhà cậu và Marvin nữa.”

Nhà hàng này giá hơi mắc nhưng yên tĩnh, hương vị khá ngon nên khách lúc nào cũng đông. Tôi ngắm nhìn mái tóc nâu thâm cùng làn da trắng, bàn tay mũm mĩm với chiếc nhẫn đeo trên ngón áp út của cô bạn thân đang ngồi trước mặt mình. Thạch anh tím là đá hộ mệnh của Daniela, một viên đá lớn chế tác theo kiểu cabochon^[5] lóng bóng thực sự rất hợp với cô ấy. Trang sức là biểu tượng của người phụ nữ được yêu thương.

“Tớ yêu bánh sô cô la ở đây như yêu Luca, nhưng giờ mà tăng cân nữa thì nguy nên dù rất tiếc tớ vẫn phải từ bỏ thôi.”

Daniela nói với vẻ thực sự tiếc nuối.

* * *

Suốt từ hôm chúng tôi đi du lịch về, bầu trời lúc nào cũng xám xịt, phải đến thứ Sáu mới bắt đầu nắng lên. Buổi chiều, tôi cùng Angela đi mua sắm. Chị của người yêu tôi sẽ về nước vào thứ Hai.

Chúng tôi đi từ phố Monte Napoleone rẽ qua Brera, khi đến quảng trường nhà thờ lớn thì đã có thêm ba chiếc túi to bự.

“Chị nghiện mua sắm lắm.”

Angela cười sung sướng nói. Đang tháng Mười nhưng hôm nay thời tiết ấm áp đến độ mới đi một vòng, người chúng tôi đã đầm mồ hôi. Các ô cửa sổ cửa hàng đã hoàn toàn khoác lên mình bộ cánh mùa đông rồi.

“Chọn đồ rất vui.”

Chị nói rồi mua áo len cho tôi và Marvin.

“Trời đẹp nhỉ!”

Dựa vào tường con đường có mái che, ngược nhìn bầu trời xanh trong qua cặp kính râm hơi trễ xuống, Angela nói. Cũng nhờ tiết trời này mà giờ đây quảng trường đã nhộn nhịp khách tham quan. Chúng tôi mua nước chanh ở một quầy hàng.

“Nhiều chim bồ câu quá. Vì chúng mà ngài kỵ sĩ trông thật tội nghiệp.”

Kỵ sĩ mà chị nói là bức tượng Vittorio Emanuele đệ Nhị đang cưỡi ngựa.

“Công nhận.”

Tôi trả lời, đưa một tay lên che mắt.

“Tuy Marvin là đứa rất tốt...”

Vừa ngược nhìn nhà thờ chính tòa Doumo bề thế, uy nghiêm đến độ ngốc nghếch, Angela vừa nói.

“Nhưng không phải vì tốt mà ta có thể yêu người đó được đúng không?”

Tôi bối rối không hiểu chị đang nói gì.

“Không sao đâu.”

Angela tiếp tục.

“Vì chị thích em rồi.”

Một đoàn khách vừa từ con đường có mái che đi ra, nên tôi đẩy những túi giấy đặt dưới chân lệch sang một chút để không cản đường họ.

“Nhưng em yêu Marvin mà.”

Một cơn gió mạnh thổi tới.

“Có thể.”

Angela nói và vứt cốc giấy đựng nước chanh vào thùng rác.

“Đi thôi. Chị muốn xem hàng Prada.”

Một người trong toán khách bị gió thổi bay mất mũ, vài người tách đoàn đuổi theo. Bỏ câu đồng loạt vỗ cánh, chuông điểm giờ vang lên. Chúng tôi hòa mình vào con đường mái che, đi về phía Scala để kết thúc chuyến mua sắm.

“Giáng sinh chúng ta sẽ đi mua đồ ở New York nhé.”

Angela nói.

chương 7: Bóng xám L'OMBRA GRIGIA

Ba tháng đầu, vóc dáng chưa có gì thay đổi. Nhưng giờ đây, Daniela với làn da trắng trong suốt và hai má trở nên ửng hồng đang mang trong mình đứa con của Luca. Em bé được chúc phúc và chờ đón ngày chào đời.

“Lâu rồi không gặp cậu.”

Vừa nói, Daniela vừa khoát tay ra hiệu cho phục vụ, đoạn ngồi xuống đối diện tôi.

“Chúc mừng cậu nhé.”

Tôi nói, Daniela mỉm cười, khẽ cúi đầu.

“Cảm ơn cậu.”

Cô đáp. Chiếc vòng cổ ánh kim lộng lẫy, chiếc nhẫn cưới cũng màu vàng kim.

Tôi biết tin Daniela có bầu vào tuần trước, qua điện thoại. Nghe nói Luca “hạnh phúc đến độ không thể suy nghĩ bình thường”, mỗi khi đặt tay lên bụng Daniela, anh đều nói chuyện với em bé, mặc cho Daniela nói rằng làm thế là vô ích vì đứa bé “mới chỉ là một mầm sống còn chưa có cả tai và mắt”.

“Sao? Tâm trạng cậu thế nào?”

Nhấp một ngụm cà phê, tôi hỏi. Sant Ambroeus đông vừa phải, cả hai chúng tôi đều ngồi nghiêng, chăm chú nhìn ngắm bên ngoài.

“Rất tuyệt!”

Daniela trả lời, giọng đầy cảm xúc.

Tôi không thể nào quên hôn lễ của cô ấy. Khi đó là mùa xuân, bạn tôi bạn đầm trắng, nom đáng yêu như một đóa hoa. Sau buổi lễ ở nhà thờ có một bữa tiệc nhỏ tại nhà Daniela, cô dâu chú rể, tất nhiên cả ba mẹ, họ hàng và bạn bè, ai nấy đều rạng rỡ. Một buổi chiều đầy nắng, ấm áp và rộn ràng.

Đồ ăn do bà và mẹ Daniela chuẩn bị. Chiếc bánh trét kem màu phớt hồng nghe nói do Daniela tự làm. Em trai cô đàn vài bản piano góp vui.

Rất lâu rồi tôi mới lại có mặt ở nhà Daniela. Một ngôi nhà bằng đá, cổ kính và xinh đẹp. Trong vườn đặt một chiếc bình màu xanh dương đậm chất Trung Hoa, hồi nhỏ, mỗi lần đến chơi tôi đều say sưa ngắm nó, đến giờ chiếc bình vẫn còn nguyên ở đây.

Tôi chụp những bức ảnh ghi lại những nụ hôn từ cả hai bên, Luca hôn lên má mẹ anh, Daniela hôn lên má ba. Daniela bạn nguyên bộ đầm đi lại khắp vườn và phòng khách, vẻ rạng rỡ trên khuôn mặt như tràn cả ra ngoài, Daniela ngồi lên hạnh phúc.

Từ đầu đến cuối Marvin cư xử rất chuẩn mực, nhưng anh có vẻ không thoải mái trước sự gắn kết khăng khít của gia đình và lễ cưới kiểu Ý.

“Dazzling!” (Chói mắt quá!)

Ở trong vườn, anh đưa tay lên trán, chốc chốc lại kêu như vậy. Vì ít người có thể giao tiếp bằng tiếng Anh nên Marvin chưa kịp thể hiện sự thông minh vốn có thì tiệc đã tàn.

“Luca và tớ đều mong có con gái.”

Nhấp một ngụm cà phê sữa thơm mùi quế, Daniela thổ lộ. Tiệm cà phê này là quán yêu thích của cô, với nội thất sang trọng. Chúng tôi ngồi ngoài trời nên cảm giác rất dễ chịu. Bầu không khí của những ngày cuối thu, nhiều mây.

Chiếc vòng cổ Daniela đang đeo là món đồ tôi nhờ Alberto chế tác làm quà mừng đám cưới. Tôi cũng hỏi trước Luca về kiểu dáng nhẫn cưới rồi chọn lấy một chiếc có vẻ phù hợp.

“Tuyệt quá!”

Hôm đó, ánh mắt Daniela ngời sáng, cô thốt lên và kêu tôi đeo giúp cho mình. Lúc tôi đeo, Daniela chạm đầu ngón tay vào sợi dây và nói:

“Tớ sẽ không tháo ra đâu.”

Trang sức phải được đeo hằng ngày, đó là lý lẽ riêng của bà Gina và Paola, bản thân tôi tuy không có thói quen ấy nhưng khi nhìn họ, tôi cũng thực sự nghĩ thế. Vàng và những viên đá to bản đều rất nổi bật, chính nhờ được đeo thường xuyên mà chúng hoàn toàn hòa hợp với làn da và không gây xốn mắt.

Daniela kể cô đang nghĩ tới ba cái tên cho con gái. Một cơn gió lạnh thổi tới, mang theo hơi ẩm, những chiếc lá rụng lăn đi khe khẽ kêu xào xác.

“Trong bụng là con gái hay con trai đều được mà.”

Tôi nói.

“Trông cậu khỏe mạnh là yên tâm rồi.”

Certo, Daniela nói và ngược nhìn bầu trời.

“Có vẻ sắp mưa đấy nhỉ.”

“Cậu lạnh à?”

Tôi để ý tới cái thai và hỏi, Daniela trả lời ngắn gọn là “không”. Đoạn cô nâng cốc cà phê sữa lên:

“Cậu với Marvin thế nào?”

Cô hỏi.

“Các cậu không đăng ký kết hôn à?”

Tôi nhún vai.

Giáng sinh năm ngoái chúng tôi ở Mỹ. Tôi gặp lại Angela nhưng không gặp thành viên gia đình nào khác. Thành viên khác chỉ còn ba của Marvin. Nghe nói mẹ anh đã mất từ khi anh còn nhỏ. Marvin muốn giới thiệu tôi với ba nhưng tôi nói chưa sẵn sàng, và anh không nài ép thêm. Cũng không nên vội vàng, anh nói. Chắc sẽ có dịp khác thôi.

Mỹ là đất nước có vẻ dễ sống. Đất nước nơi Marvin sinh ra và lớn lên.

Trước đó tôi chưa từng đến Mỹ, nhưng với tôi, đất nước ấy luôn đặc biệt. Đất nước nơi Agata Junsei sinh ra và lớn lên.

“Anh Marvin có vẻ sẽ là một người chồng tốt, nếu tớ có thể cùng Aoi đi họp phụ huynh cho con chúng ta chắc là vui lắm.”

Daniela bông đùa nói.

“Tiếc quá.”

Tôi trả lời và uống cạn ly cà phê.

“Xin lỗi cậu, chuyện đó không kịp nữa rồi.”

Lần này Daniela nhún vai. Tôi cầm tờ phiếu thanh toán đứng dậy.

* * *

Khi Marvin đi làm về, tôi đang vừa nấu bắp bò với cần tây vừa đọc sách trong bếp.

“Chào em.”

Từ phía sau, anh hôn lên đỉnh đầu tôi.

“Anh về rồi à?”

Cuộc sống của tôi và Marvin, cuộc đời chúng tôi cứ êm đềm trôi đi.

“Daniela khỏe chứ?”

“Vâng.”

Tôi gấp sách lại, đứng lên trả lời anh.

“Trông cô ấy hạnh phúc lắm.”

Tôi vào phòng ngủ giúp Marvin thay đồ.

Aoi không cần làm gì cả, bình thường anh luôn nói vậy. Nhưng tôi biết, khi đi làm về có cơm canh đợi sẵn, hay lúc cởi áo khoác trong phòng ngủ có người đón lấy từ phía sau, những điều đó sẽ khiến Marvin rất hạnh phúc.

Giản đơn. Tôi yêu những gì giản đơn. Một người đàn ông giản đơn, những cách thức giản đơn. Tôi không còn chịu nổi bất kỳ chuyện gì phức tạp nữa.

“Anh nhớ em suốt cả ngày hôm nay.”

Marvin nói khi đã cởi hết đồ và trên người chỉ còn lại chiếc quần lót, anh ôm ghì lấy tôi vào lòng.

Bữa ăn của chúng tôi rất đơn giản. Marvin luôn chú ý giữ thể hình, với anh, chỉ cần cân bằng dinh dưỡng và đủ ngon để không phải khổ sở khi ăn là được.

“Có thư của chị Angela đó. Em để trong phòng khách, anh xem chưa?”

“Chưa.”

Lau miệng bằng khăn ăn rồi hớp một ngụm rượu vang, Marvin nói.

“Chị ấy viết gì?”

Angela về nước đã tròn một năm. Trong một năm đó, chị gửi cho chúng tôi ba lá thư. Lá nào cũng ngắn gọn nhưng đầy tình cảm, đậm chất Angela. Tôi quý chị gái của người yêu mình. Tôi thích sự khỏe mạnh và yếu ớt, sự tốt bụng và ích kỷ, sự chăm chỉ và lười nhác của chị.

“Sao anh không tự đọc nhỉ?”

Marvin trề khẻ miệng xuống, okay, anh đáp. Điều bộ như muốn nói thế nào cũng được.

Bữa ăn đó giữa hai chúng tôi thật im lặng.

* * *

Hôm qua, lúc ở cửa hàng tôi được Alberto đưa cho một thứ rất lạ lùng. Một tập quảng cáo mỏng của trường Istituto europeo di design, được chia theo nhiều khoa: nội thất, thiết kế đồ họa, thời trang, minh họa... kèm cả đơn xin nhập học của khoa Thiết

kế trang sức. Buổi sáng, Alberto bước vào cửa hàng và đặt lên quầy.

“Nếu em có hứng thú.”

Anh rụt rè nói.

“Gì vậy?”

Tôi lôi cuốn tập từ trong phong bì ra, giở loạt soát. Alberto cứ đứng không ở đó.

“Gì đây ạ?”

Tôi hỏi lại lần nữa.

“Guarda.” (Nhìn này.)

Alberto lật trang, khi tìm thấy chỗ cần tìm, anh gõ ngón tay thon dài xuống cộc cộc. Ở đó có một danh sách chi tiết - là chương trình học ba năm, được chia thành sáu kỳ, của khoa Thiết kế trang sức.

“Sao em không thử nhỉ? So với việc chỉ bán trang sức, có thể thực sự làm ra trang sức chẳng phải thú vị hơn sao?”

Alberto trông có vẻ khó xử. Anh vốn rất kiệm lời. Có lẽ anh không quen với tình huống buộc phải giải thích gì đó.

Chương trình học khá quy củ, tôi nhận ra ngay đây không phải trường dành cho những người học vì nổi hứng.

“Xin lỗi anh.”

Tôi gấp tập sách giới thiệu in màu trông như một cuốn tạp chí cỡ lớn lại và nói với Alberto.

“Em chưa từng muốn chế tác đồ trang sức. Em chỉ đơn giản muốn chạm vào chúng, muốn được liên quan tới chúng thôi.”

Alberto nhìn thẳng mặt tôi.

“Anh không hiểu. Chế tác không phải là chạm vào chúng sao? Không phải là liên quan tới chúng sao?”

Alberto trắng trẻo, người anh mảnh khảnh và mềm mại như một bông hoa dại.

“Đó là chạm vào thái quá. Liên quan thái quá.”

Tôi vừa cười vừa nói, nhưng Alberto không cười đáp lại.

“Em lúc nào cũng vậy.”

Anh nói, ánh mắt đượm buồn.

“Ngày xưa em có thể đâu...”

“Ngày xưa?”

Tôi tức thì thủ thế.

“Trước khi em về Nhật ấy.”

Alberto cup mắt xuống, vừa làm bộ nghịch cây bút bi đặt trên quỳ vừa nói tiếp.

“Bà Gina cũng lo lắng.”

“Em không thích liên quan sâu quá.”

Tôi nhắc lại như một con ngốc.

“Em xin lỗi, anh đã mất công mang đến, vậy mà...”

“Không phải xin lỗi đâu.”

Alberto gạt đi, đoạn anh lặng lẽ mỉm cười.

“Em cứng đầu thật đấy.”

“Trời sinh em thế rồi.”

Tôi nói, cố tình đứng dậy khỏi chiếc ghế cho phát ra tiếng động và bắt đầu công việc buổi sáng.

“Em nghĩ gì thế?”

Trước mắt tôi là đôi đồng tử màu nâu thẫm của Marvin. Anh rót rượu vang lần lượt vào ly của tôi và anh rồi nói:

“Tối nay em không uống mấy nhỉ.”

“Đâu có.”

Tôi mỉm cười nâng ly lên. Dưới gầm bàn, đầu gối Marvin chạm vào đầu gối tôi, và tôi biết chuyện gì sắp bắt đầu. Ngón chân tôi rờ tới bắp chân anh. Bắp chân tuyệt đẹp với những búi cơ săn chắc.

Cuộc sống của tôi bên Marvin không thừa không thiếu. Lặng lẽ, nhẹ nhàng và vừa đủ.

* * *

Khi tôi thức dậy, trời đang mưa phùn.

Tôi mở cửa sổ, ngắm nhìn những sắc màu mờ tối, những dãy phố quen thuộc chìm mình trong mưa. Âm thanh khẽ khàng đến mức chưa đủ để trở thành âm thanh, mưa và sương hòa vào nhau, một mùi hương lạnh và sâu sắc. Mùi của Milano.

Marvin đã ra ngoài tập gym. Một thứ Bảy không dự định. Tôi giặt đồ, pha cà phê rồi vừa đọc sách vừa nhâm nhi trong bếp. Chợt tôi thấy lạnh thấu, tưởng như đã sang đông chứ không còn là thu nữa. Mỗi khi đến khoảng thời gian này, ngày xưa thế nào mẹ tôi cũng lầm nhảm:

Ôi!

Cũng sắp qua rồi

Mùa thu năm nay.^[6]

Mẹ tôi sống ở Ý suốt mười lăm năm trời nhưng không hề có ý định học tiếng Ý.

Tôi ghét mưa. Mưa gợi nhớ toàn chuyện không đâu. Và thế là tôi đóng kín cửa sổ, nhưng mùi mưa vẫn tràn ngập khắp phòng.

Vào ngày mưa, phòng chờ của bệnh viện âm u như nghĩa địa. Có mấy tờ tuần san cho phụ nữ với trang bìa rẻ tiền xốn mắt, tôi ghét nhìn những người đọc chúng.

Phẫu thuật đã hoàn tất trong khi tôi ngủ. Những gì tôi nhớ được chỉ là tiếng xì xì của khí oxy phả ra từ mặt nạ, cảm giác mát lạnh, và ý nghĩ mình đã bị Chúa trừng phạt, dù tôi không theo đạo.

Còn bảy tháng nữa Daniela sẽ sinh con cho Luca. Em bé được chúc phúc và mong chờ ngày chào đời.

Buổi chiều tôi tới thư viện và siêu thị, sắm tối thì tắm bồn. Cái dở của việc không làm gì cả là ký ức sẽ không lùi lại phía sau. Khi tôi đứng yên, cả ký ức cũng đứng yên.

Tôi biết. Mọi người đang lo lắng cho tôi. Cả Daniela và Alberto, cả bà Gina, bà Paola và bà Federica nữa.

Tập gym xong, Marvin đến thẳng văn phòng, lúc anh về, tôi vẫn đang tắm.

“Chào em.”

Anh ngồi xuống thành bồn, nhào người tới hôn lên đầu tôi. Cơ thể Marvin thật to lớn.

“Anh về rồi à?”

Tôi nhìn lên, nói để anh có thể hôn cả môi tôi nữa.

“Hôm nay lạnh quá nhỉ!”

Marvin đặt lên môi tôi một nụ hôn thật kêu, “Nhanh lên nhé em!”

Anh giục.

“Hôm nay chúng ta sẽ đi ăn ngoài.”

Marvin bảo đã đặt bàn ở Delle Langhe. Delle Langhe là nhà hàng nằm ở vị trí khá tách biệt về phía Bắc thành phố. Tôi nghĩ, biết vậy buổi trưa mình không cần đi chợ làm gì.

“Vì mưa mà.”

Marvin nói, giọng điệu nghe như hát. Thế rồi, như một đứa trẻ nghịch ngợm, anh mở nắp chai dầu gội đầu của tôi ra và đóng lại.

“Thơm quá!”

Marvin dịu dàng.

“Em sẽ ra ngay. Anh uống gì đó chờ em nhé.”

Vươn tay tới cục xà bông, tôi nói.

* * *

Trong bữa ăn, Marvin nói nhiều hơn thường lệ một chút. Những câu bông đùa khiến tôi cười, thi thoảng cả những lời yêu đương. Cách anh làm mọi thứ luôn lịch thiệp. Điều đó đôi khi khiến tôi thấy ngộp thở.

“Đừng làm hư em.”

Tôi vừa ăn rau hấp vừa nói.

“Tại sao?”

Marvin nghiêng đầu, nhìn tôi đắm đắm. Đó không phải ánh nhìn dò hỏi mà là ánh nhìn động viên. Đôi mắt ấy nói với tôi rằng, em không cần sợ hãi. Tôi bực mình.

“Anh quá dịu dàng.”

“Sao em lại cảm thấy tội lỗi khi được chiều chuộng nhỉ?”

Bàn tay to lớn của Marvin vươn tới ly vang trắng. Cổ tay áo sơ mi xanh nhạt lộ ra khỏi cổ tay áo khoác xanh thẫm. Chiếc khay măng sét màu bạc mô phỏng hình thuyền buồm.

“Anh sẽ chiều chuộng Aoi.”

Tôi im lặng. Im lặng, và uống cạn vang trắng trong chiếc ly đã lấm tấm nước.

“Anh sẽ chiều chuộng bảo bối của anh.”

Marvin nhắc lại.

“Vì anh yêu cô ấy. Vì cô ấy rất quan trọng với anh. Vì cô ấy đặc biệt.”

Anh ngắt từng từ, chậm rãi nói.

“Như vậy có gì không được ư?”

Cuối cùng, anh nhìn tôi đầy tự tin. Marvin giống như một con thuyền lớn. Anh có một chiếc la bàn chính xác và luôn thẳng tiến về phía trước.

“All right.” (Được rồi.)

Tôi giơ hai tay lên, miễn cưỡng nói.

“Em chào thua.”

Marvin cười, vươn người qua bàn, và chúng tôi trao nhau một nụ hôn nhẹ. Nụ hôn kéo dài bất tận thay cho lời chào.

Có lẽ được tha thứ là một niềm hạnh phúc. Giống như được cho phép tồn tại vậy.

“Tớ sẽ không tha thứ cho cậu.”

Ngày xưa tôi từng phải nghe lời nói đó, vậy mà Marvin luôn tha thứ cho tôi với sự bao dung đến không ngờ. Rất nhiều lần rồi.

“Tớ sẽ không tha thứ cho cậu.”

Khi ấy, điều đó với tôi giống như việc bị cả thế giới cự tuyệt.

“Tại sao cậu làm thế?”

Junsei khóc. Cậu vô cùng tức giận, nhưng sự tổn thương của cậu còn lớn hơn nỗi tức giận.

“Sau này, có lẽ tớ cũng sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu.”

Phải chăng vì mưa mà tôi nhớ lại toàn những chuyện không vui? Hay vì Daniela đang mang thai?

“Em ăn bánh ngọt không?”

Nghe Marvin hỏi, tôi lắc đầu.

Lúc về, anh đi đường vòng xa hơn một chút. Anh biết tôi thích chạy xe trong những buổi tối trời mưa. Ở trong xe của Marvin, tôi thấy yên tâm và tĩnh tại.

Tôi dán mắt nhìn những giọt nước trên kính trước. Ngoài tầm hoạt động của chiếc cần gạt là muôn vàn giọt nước mưa li ti. Những giọt nước trượt bay về phía sau mỗi khi xe tăng tốc.

Tôi được tha thứ và giờ đang ở đây.

“Marvin.”

Em yêu anh, tôi nói.

Marvin vẫn nhìn về phía trước, “Không thể nào! Em nói thật đấy chứ?”

Anh hỏi đùa. Một tay khẽ chạm lên má tôi.

“Aoi là tất cả hạnh phúc của anh.”

Giọng anh điềm tĩnh nhưng đầy cảm xúc. Những tình cảm trân quý dành cho Marvin chợt dâng ngập lòng tôi, suýt chút nữa tôi đã bật khóc.

Tất nhiên, chỉ là suýt chút nữa thôi, trên thực tế tôi không khóc.

Tôi và Marvin về đến nhà lúc mười rưỡi. Vẫn quàng tay ôm lấy lưng nhau, chúng tôi vừa trao nhau thật nhiều nụ hôn vừa lách qua cửa trước, quần quýt không rời. Chúng tôi thả người xuống chiếc ghế xô pha trong phòng khách. Tôi cứ ở yên như vậy trong vòng tay Marvin suốt nhiều phút liền.

Trong thời gian sống cùng nhau, giữa chúng tôi tự nhiên đã hình thành vài thói quen. Một trong số ấy là, sau khi đi ăn ngoài về, nếu một người chuẩn bị rượu tráng miệng thì người còn lại sẽ chọn nhạc, không biết chúng tôi đã như vậy từ lúc nào.

“Anh uống gì?”

Tôi hỏi, Marvin nói uống sherry. Tôi vào bếp, chuẩn bị hai cốc thủy tinh. Mỗi cốc tôi đều rót đầy một nửa, một cốc là amaretto, cốc còn lại là sherry. Sau đó gọt một trái táo. Cả Marvin và tôi đều thích ăn hoa quả trên giường.

Tôi trở lại phòng khách, nhưng hôm nay không có tiếng nhạc. Marvin đã mở giá đựng sách cùng đĩa nhạc và đang đứng yên ở đó.

“Cái gì đây?”

Anh hỏi bằng giọng nhẹ nhàng nhưng ẩn chứa tức giận. Trên tay Marvin là một chiếc phong bì lớn.

“À, giới thiệu trường học ấy mà. Alberto tặng em, hỏi có muốn đi học không.”

Tôi trả lời, hai tay vẫn cầm hai chiếc cốc.

“Anh biết là giới thiệu trường học.”

Marvin đứng như hộ pháp. Chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt được là thẳng thớm.

“Sao em không bàn với anh? Chẳng phải đến giờ em vẫn chưa nói một lời nào về chuyện muốn đi học hay sao?”

“Không phải vậy. Chuyện trường học...”

Tôi toan giải thích nhưng Marvin không nghe.

“Aoi lúc nào cũng vậy. Chuyện gì cũng tự quyết một mình. Anh không có chút ảnh hưởng nào tới cuộc đời em hết.”

“Anh dừng lại đi!”

Tôi đặt hai chiếc cốc lên bàn, lấy phong thư và lời tập sách bên trong ra.

“Alberto đưa cho em. Bảo nếu em có hứng thú.”

Tôi vừa nói vừa giở soạn soạn. Những bức ảnh chụp cảnh giờ học, bàn là, đèn bàn, những hình minh họa với mặt hươu cao cổ lướt qua trước mắt tôi.

“Em không có hứng thú nên đã từ chối rồi. Chuyện chỉ có thế.”

Tôi cất tập sách vào lại trong phong bì. Marvin im lặng một lát.

“Alberto là cái thá gì mà làm thế?”

Anh nói, giọng đau đớn.

“Người Ý thích tọc mạch quá nhỉ.”

“Anh đừng nói kiểu đó.”

Hiếm khi tôi tức giận với Marvin như vậy.

“Anh ấy là một người bạn quan trọng của em.”

“Friend!”

Marvin nhắc lại đây mả mai.

“Tuyệt quá nhỉ.”

Tôi không trả lời.

Cầm cốc amaretto, tôi lui vào phòng ngủ.

“Trong bếp có táo đó, nếu anh thích thì ăn.”

Marvin không nói gì.

Nghe tiếng bước chân khe khẽ, rồi cánh cửa mở nhẹ, tôi nằm trên giường quay mặt đi. Cốc amaretto đã cạn. Marvin mất hơn một tiếng đồng hồ để làm nguội đầu óc mình. Khi anh ngồi xuống, chiếc giường kêu cọt kẹt.

“Anh xin lỗi.”

Marvin nói, giọng anh vừa lý trí vừa âm áp, hoàn hảo hết như mọi khi, rồi anh khẽ chạm vào cánh tay tôi qua lần chăn. Marvin biết rõ tôi còn thức nhưng vờ ngủ. Anh nằm xuống bên cạnh, im lặng một lát, cuối cùng đặt môi lên trán tôi.

“Chúc em ngủ ngon.”

Anh nói và ra khỏi phòng. Cho tới khi Marvin đi tắm rồi quay lại, tôi vẫn nằm im trong tư thế đó, không cử động.

chương 8: Thường nhật LA VITA QUOTIDIANA

Xuân đến, Daniela bình an sinh hạ một bé gái, ngay sau đó tôi bước sang tuổi 29. Sinh nhật lần thứ tư tôi có Marvin cạnh mình.

Hôm đó đúng vào Chủ nhật nên Marvin dành trọn cả ngày chiều chuộng tôi. Bữa sáng anh bóc trái cây cho tôi, bữa tối anh đặt bàn tại Biche. Món quà anh dành tặng là một chiếc lắc tay lông lầy. Thực tế, chiếc lắc tay quá lông lầy so với tôi.

Tháng Năm. Tháng con phố này rực rỡ sắc màu nhất trong năm.

Khuôn mặt của Daniela đã hoàn toàn là khuôn mặt của một bà mẹ. Cô nói bằng giọng vẻ vui sướng rằng chẳng còn gì hạnh phúc hơn thời gian cô được ở bên trong căn phòng em bé, nơi màu hồng và màu xanh quện với nhau hài hòa như những viên kẹo đường.

Một cuộc sống êm đềm ở con phố gần bó từ thời thơ ấu. Dù vậy, tôi vẫn thấy như đó chỉ là một câu chuyện được nghe kể lại. Cô học sinh xuất sắc, can đảm Daniela cùng tôi ăn những món quà vặt trên đường đi học về ngày nào nay đã kết hôn, có gia đình và ngay sau đó sinh hạ một bé gái nhỏ xinh. Chẳng hiểu sao

tôi thấy tất cả như một tiểu cảnh trong bình thủy sinh, ở ngay đó thôi nhưng không thể với tay đến được, cũng không thể nghe thấy bất kỳ thanh âm nào. Một nơi hoàn toàn cách biệt.

Có lẽ đã từ rất lâu rồi tôi có cái cảm giác đó. Hoặc tôi nghĩ cũng có thể ngay từ đầu nó đã là như vậy rồi. Đối với tôi, thế giới - ngay cả bạn thân - luôn thật xa vời. Có một thứ như thể tấm màng mỏng ngăn cách tôi với thế giới bên ngoài.

Ngay cả giữa tôi và Marvin, thứ đó cũng tồn tại.

Tôi hạ tấm bảng đề chữ “Xin lỗi, chúng tôi đóng cửa giờ nghỉ trưa” xuống mặt trong cánh cửa, khóa cửa rồi đi ra ngoài. Tiết trời thật đẹp.

Không biết Marvin thích tôi ở điểm gì nhỉ?

“Marvin thực lòng với em đó.”

Một lúc nào đó Angela đã nói như vậy.

“Aoi là bảo bối của anh.”

Marvin bằng ánh mắt thành thực, không chút do dự đã nói với tôi như vậy. Nhưng tại sao thì tôi hoàn toàn không hiểu được.

Ngày tôi gặp Marvin lần đầu tiên, tôi đã nghĩ anh là một người điềm tĩnh. Cơ thể Marvin to lớn, chỉ nhìn qua tôi đã biết đó là một người Mỹ có khiếu hài hước và tri thức. Quần áo anh mặc là những thứ đắt tiền, và ở anh tỏa ra mùi xà bông tắm. Một người giàu có, lịch lãm, nhưng lại đưa ra lời đề nghị hẹn hò với tôi bằng tất cả sự nhiệt thành như một đứa trẻ.

Còn tôi lúc ấy, ai nhìn cũng có cảm giác tôi là một cô gái khó chịu. Một cô nhân viên tâm trạng bức bối, ít nói, tẻ nhạt.

“Aoi thay đổi rồi.”

Daniela từng nói với tôi khi ở trong xe điện.

“Cậu đã trở nên thật xa cách.”

Đó là một ngày mùa đông, đôi tay xỏ găng đen của Daniela đang cầm túi hạt dẻ nướng.

“Lúc cậu nói sẽ về Nhật học đại học, lẽ ra tớ nên phản đối mới phải.”

Một người bị người bạn thân nhất trách cứ như tôi lại được Marvin đem lòng yêu thương.

Một ngày âm áp. Buổi trưa tôi đã ăn bánh mì kẹp ở công viên Sempione. Bánh mì kẹp trứng. Bánh mì kẹp kiểu Nhật chỉ kèm trứng luộc và thêm chút mayonnaise. Marvin cũng rất thích và thỉnh thoảng muốn dùng nó như một món ăn vặt.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế băng dưới một tán cây, uống hồng trà và nhấm nháp dưa góp.

Cuộc sống của tôi vẫn vậy. Cuộc sống êm đềm chỉ riêng hai người bên Marvin, công việc làm thêm tuần ba lần ở cửa hàng trang sức.

Tuần trước tôi cùng Marvin tới hồ Como. Từ khi Daniela mang thai, chúng tôi không còn đi xem phim bốn người với nhau nữa nên thỉnh thoảng cuối tuần, tôi và Marvin cùng đi chơi xa.

“Chúng ta thành người Ý rồi nhỉ.”

Bọn tôi nói với nhau như vậy.

Cả tôi và Marvin đều thích đi du thuyền ở hồ Como. Tôi ngồi trên sàn du thuyền, tận hưởng những cơn gió, nhâm nhi cốc bia trong vòng tay của Marvin.

“Tóc em mềm mượt quá.”

Marvin ôm tôi từ phía sau, dụi mũi vào tóc tôi và nói.

“Anh rất yêu mái tóc của em. Mềm mại và rất đẹp.”

Đó là một ngày nhiều mây, thi thoảng có ánh mặt trời khẽ chiếu xuống yếu ớt, mặt hồ lăn tăn gợn sóng. Từ khi gặp Marvin, tôi luôn để tóc dài. Có lẽ sẽ chẳng bao giờ tôi còn để mái tóc ngắn cũn như xưa nữa. Bởi vì trước đó, bờ môi của một người khác đã nhiều lần hôn lên gáy tôi.

Khách sạn được quét sơn vàng trên đồi có kèm cả khu chơi thể thao nên Marvin rất thích. Những lúc Marvin vận động, tôi lại ngồi lơ đãng hoặc ngâm bồn tắm, hay ngồi ở hiên uống trà, đọc sách.

Tôi cũng tản bộ đi mua bưu thiếp, viết vài dòng ngắn ngủi gửi đến những người bạn chung như Daniela, Luca, Angela. Khỏe không? Chúng tôi đang ở Como. Dưới từ “chúng tôi” ấy sẽ là chữ ký của cả hai nằm ngay ngắn dưới cùng.

Giống như đời sống của cặp vợ chồng không con cái lúc về già vậy. Tôi đã nghĩ như vậy đây.

Gió thổi qua công viên Sempione. Tôi gấp lại mảnh bọc thức ăn và chiếc khăn tay gói bánh mì kẹp, đóng lại nắp hộp đựng dưa góp rồi đứng dậy khỏi chiếc ghế băng dài.

Vì vẫn còn chút thời gian nên tôi quyết định đến siêu thị mua đồ chuẩn bị cho bữa tối trước. Thịt gà, rau, kẹo Golia cho Marvin, tiếp đó là mua lọ thuốc khử trùng mà mẹ tôi hay gọi nó là chai Oxyfull màu hồng.

Tôi ôm túi đồ và bước ra ngoài. Có lẽ vì tiết trời ẩm áp nên ngoài phố người đông và rất ồn ào. Khí thải từ xe buýt, ô tô, dòng người qua đường, tiếng còi báo của xe điện. Quảng trường

nhà thờ lớn tràn ngập những xe bán đồ ăn di động nhiều màu sắc. Trên nóc nhà thờ lớn Milano mà Marvin khen là “huge and lovely” ấy, những người lập dị chắc hẳn đang phơi nắng ở đó.

“Nhà thờ lớn ở Firenze rất ấm áp.”

Người nói với tôi câu ấy là bà Federica.

“Khi vừa mới kết hôn, ta đã cùng ông ấy leo lên nóc nhà thờ lớn. Nó không hào nhoáng như nhà thờ lớn ở Milano nhưng lại sơn toàn những gam màu nhẹ nhàng, lãng mạn và ấm áp.”

Theo như lời bà Federica thì nhà thờ lớn ở Firenze là “thánh đường của những người yêu nhau”. Đó cũng là miền ký ức về tình yêu của bà. Tôi được nghe câu chuyện đó từ khi còn là học sinh tiểu học, trong lúc nhâm nhi tách trà ở phòng khách nhà bà.

Tôi vẫn chưa một lần đến nhà thờ lớn ở Firenze. Tôi rất muốn một lúc nào sẽ được đến đó. Leo lên đỉnh nhà thờ cùng với người mình yêu.

“Nhà thờ lớn ở Firenze ư? Tại sao phải đến đó. Nhà thờ lớn ở Milano thì không được à?”

Mặt Junsei tỏ vẻ khó hiểu. Sau khi kiên nhẫn nghe tôi kể lại câu chuyện của bà Federica, cậu ấy nói “Lại là bà Federica à?” và cười khổ.

Lúc ấy chúng tôi 20 tuổi. Chúng tôi ở khu sân sau của trường đại học. Cả Milano, cả Firenze và bà Federica đều xa xôi như những ảo mộng.

“Cậu hứa với tớ chứ?”

Tôi lúc đó thật chẳng giống ngày thường, dùng hết can đảm của mình để nói ra câu đó. Vì với tôi, đó là lần tỏ tình đầu tiên

trong đời.

Nếu leo lên nóc nhà thờ lớn ở Firenze, tôi nhất định muốn đi cùng với người này. Tôi đã nghĩ như vậy.

Junsei đã hứa với tôi bằng thái độ không mấy may lo lắng, đúng như Junsei thường ngày.

“Được thôi. Tháng Năm năm 2000 à? Bước sang thế kỷ 21 rồi nhỉ.”

Nụ cười của Junsei luôn ấm áp như thảo nguyên xanh, lúc nào cũng khiến tôi rất an tâm. Thảo nguyên xanh của tôi. Tôi đã trêu đùa gọi cậu ấy như vậy.

Tôi ghé qua nhà để cất những thứ đã mua vào tủ lạnh. Tôi rửa qua hộp đựng dưa góp.

Căn bếp thật lạnh lẽo. Căn nhà thật yên tĩnh. Tĩnh lặng, sạch sẽ, lộng lẫy.

Khi tôi quay trở lại cửa hàng thì bà Gina đã ở đó. Chuyện hiếm khi xảy ra.

“Bà Gina!”

Tôi vừa nói, vừa ôm chậm lấy người phụ nữ cao lênh khênh. Chú chó cưng quẩn lấy chân bà.

“Cháu có vẻ vẫn khỏe đấy nhỉ.”

Bà Gina vỗ nhẹ nhẹ vào lưng tôi. Cảm giác rõ những ngón tay dài, xương xẩu với những nếp nhăn hằn sâu.

“Lâu lắm rồi bà nhỉ. Cháu rất vui vì được gặp bà.”

Bà Gina là một trong hai người chủ của cửa hàng. Bà đã đi qua hơn nửa cái tuổi 70 và rất hiếm khi xuất hiện ở cửa hàng. Tôi có nghe từ người chủ kia là bà em gái Paola, rằng bà vẫn khỏe, nhưng phải hơn năm trời tôi mới gặp lại bà.

“Lâu lắm rồi ta mới nghĩ tới việc may một bộ vest.”

Bà Gina nhắc đến tên một cửa hàng may quần áo gần đó.

Khác với bà Paola quảng giao, luôn niềm nở thì bà Gina lại ít nói, nét mặt nghiêm nghị, càng nhiều tuổi bà càng khó tính hơn, thỉnh thoảng bà còn nói những câu chẳng kiêng nể ai khiến Daniela thấy khó chịu, nhưng tôi vẫn thích cả bà Gina và bà Paola.

“Em hợp với các bà lão độc thân ghê.”

Marvin đã từng nói với tôi như vậy. Nhắc đến đây tôi mới nhớ, hồi còn nhỏ tôi hay bị những đứa trẻ xung quanh nói rằng tiếng Ý của Aoi thật lạ. Bởi trong cách nói của tôi có lẫn những từ cũ mà đến cả thế hệ cha mẹ họ cũng không dùng tới.

Bà Feredica, trên phương diện nào đó giống như bà của tôi. Không thể đếm được hết những ngày tôi ngồi uống trà tại phòng khách đó. Đó cũng chính là nơi tôi gặp gỡ và quen bà Gina và bà Paola, vốn là bạn thân của bà.

“Cháu vẫn cứ ăn mặc kiểu lạnh lẽo như vậy nhỉ.”

Bà Gina vừa nói dứt lời thì bà Paola từ trong bước ra cũng bảo:

“Aoi chỉ toàn mặc áo trắng thôi.”

Bà Paola thông báo với chị gái. Đây đã là lần thứ mười tôi bị bà Paola phàn nàn về màu áo. Theo bà Paola, trông tôi “có vẻ buồn rầu” khi mặc áo màu trắng.

“Ta đã nói bao nhiêu lần với cháu là hãy mặc quần áo có màu sắc tươi đẹp hơn rồi mà.”

Bà Gina chăm chăm nhìn tôi không một chút khách khí:

“Ta cũng nghĩ như vậy đây.”

Bà nói. Sau đó bà rướn đôi vai lên một chút.

“Nhưng biết làm thế nào. Ai cũng có quyền mặc những đồ mình thích.”

Bà nói thêm.

Tôi gỡ tấm biển treo trên cửa hiệu, chuẩn bị đón khách vào buổi chiều. Bà Gina khom lưng xuống, bẻ chú chó cứng đang quẩn quýt dưới chân mình lên, rồi bóng dáng bà khuất sâu dần vào phòng chế tác. Dù thuộc giống chó nhỏ nhưng nó cũng khiến chân bà Gina loạng choạng.

* * *

Khi Marvin trở về nhà từ nơi làm việc, thịt gà và rau đang được ninh trong bếp còn tôi đang đứng đọc sách bên cạnh.

“Anh đã về rồi.”

Anh đặt lên má và môi tôi những nụ hôn.

“Thơm quá.”

Giọng nói, mùi hương và sự hiện diện của Marvin. Trong thoáng chốc ngôi nhà tràn đầy sinh khí. Tôi đặt quyển sách xuống, theo Marvin vào phòng ngủ để giúp anh thay đồ.

“Hôm nay bà Gina đã đến cửa hàng đó anh.”

Tôi báo cáo.

“Em rất vui vì lâu lắm mới được gặp bà.”

“Có phải bà Gina là bà của Alberto không em?”

“Không, đó là bà Paola.”

Marvin tròn mắt nhìn tôi.

“VẬY Ờ. Anh không tài nào nhớ được.”

“Anh không cần phải nhớ đâu.”

Marvin có trí nhớ tốt nhưng anh sẽ không nhớ những thứ anh không quan tâm.

“Nghe chưa chút nhỉ.”

Marvin đã thay quần áo xong. Marvin trước mặt tôi bây giờ đang mặc một chiếc áo bông và quần soóc dài sát gối, trông gọn gàng và sạch sẽ.

“Nhưng anh đã nhớ rồi.”

Anh nói hãy hỏi thử anh mà xem rồi ôm chặt lấy tôi.

“Những gì quan trọng với em đều là những thứ quan trọng với anh.”

Anh vừa nói vừa hôn lên đỉnh đầu tôi.

“Em phải đi. Món gà sẽ bị cháy mất.”

Tôi nói trong vòng tay của Marvin. Tôi định nói với anh nhẹ nhàng hết sức có thể nhưng chẳng hiểu sao giọng nói lại nghe như một lời từ chối.

Chúng tôi vừa nhâm nhi ly rượu vang trắng ướp lạnh vừa thưởng thức món gà. Marvin nói về dự định đi du lịch Hy Lạp vào kỳ nghỉ hè bằng giọng rất hứng khởi.

* * *

Sang tháng Sáu là những ngày trời âm u, độ ẩm thấp kéo dài dai dẳng. Theo như dự báo thời tiết, nhiệt độ bằng khoảng nhiệt độ cuối tháng Ba. Marvin bị cảm. Tôi khuyên anh hãy uống

bronkenoro nhưng là tín đồ của aspirin nên sáng nay Marvin cũng chỉ uống aspirin rồi ra khỏi nhà.

Trong khu vườn trước căn hộ của bà Federica, hẳn là hoa tử đằng đã nở rộ rồi.

Thế giới bên ngoài tôi vẫn chuyển động.

Buổi sáng, tôi đọc truyện khi ngâm mình trong bồn tắm. Cuốn tiểu thuyết có tựa đề thật kỳ cục *Ham on Rye*. Tôi mượn nó từ giá sách của Marvin. Từ ô cửa sổ mở hé, tôi có thể nhìn thấy con đường sau nhà với rặng liễu ở hai bên. Những mảng màu trắng, đen của phòng tắm, chiếc lọ thủy tinh đựng muối tắm.

Tôi nhìn đồng hồ trên tường. Hôm nay tôi có hẹn ăn trưa ở nhà Daniela. Tôi gấp cuốn truyện lại, đặt sang bên cạnh, với tay lấy chai dầu gội.

Tôi vừa nghe album của nhạc trưởng người Áo Karajan mở đầu bằng bản nhạc của Mascagni và kết thúc bằng bản nhạc của Wagner, vừa chuẩn bị. Bên ngoài cửa sổ, trời như muốn đổ mưa. Vì lát nữa sẽ bế em bé nên tôi không xịt nước hoa.

Người của công ty vệ sinh vừa mới đến ngày hôm qua nên trong nhà mọi góc ngách đều được lau chùi bóng loáng. Đây là căn hộ cao cấp mà công ty của Marvin trả tiền thuê. Nhìn khuôn mặt mình phản chiếu trong tấm gương cạnh cửa vào, tự nhiên tôi có tâm trạng kỳ lạ khó tả, như thể tôi đang sống cuộc sống của một ai đó khác. Hơn ba năm kể từ ngày tôi bắt đầu sống cùng Marvin. Tôi thích căn hộ này và không biết tự lúc nào trở nên quen với cuộc sống xa xỉ nơi đây. Trừ những lúc hiếm hoi khi đột nhiên cảm giác kỳ lạ ấy nổi lên trong đầu tôi.

Từ chỗ tôi tới nhà Daniela mất khoảng 15 phút đi ô tô. Trên đường tôi ghé vào Taverna Visconti mua tặng Daniela chiếc bánh sô cô la cô ấy thích.

Daniela rất thích đồ ngọt. Tới mức chiếc bánh kếp cỡ đại ở Novecento (tôi và Marvin mỗi người nửa cái bánh còn không thể ăn hết) thì Daniela cũng có thể chén sạch sẽ rất nhanh chóng. Mỗi khi trông thấy thế, Luca lại huýt sáo. Anh nói thật tuyệt.

Chúng tôi hôn lên má nhau tại cửa ra vào, cô đưa tôi đến phòng của em bé. Má của Daniela ửng màu hoa hồng.

“Anh Marvin khỏe chứ?”

“Ừ. Có hơi cảm chút xíu.”

Căn phòng màu hồng và xanh của em bé tuy nhỏ nhưng đáng yêu như trong mơ. Chú ngựa gỗ màu trắng đặt trước cửa sổ là quà mừng của tôi và Marvin cho em bé.

“Xin chào, công chúa nhỏ.”

Tôi cúi thấp xuống bên cạnh giường chào em bé đang thiếp ngủ. Alessia là tên em bé. Dù đang ngủ bé vẫn chau mày. Em bé có khuôn mặt khá già dặn.

“Ở đây yên tĩnh nhỉ.”

Bên ngoài cửa sổ, bầu trời nhiều mây đang trĩu xuống thấp, bao trùm lấy vạn vật.

Bữa trưa có bánh mì Focaccia của Ý ăn kèm với thịt xông khói và xa lát mực.

“Cậu uống gì?”

Cho tớ cốc nước, tôi trả lời.

Căn bếp của Daniela tuy chật nhưng là một nơi thoải mái và dễ chịu. Những thứ rau củ quả làm từ gỗ được đặt trong giỏ để

trang trí. Trên tủ lạnh dính vô số những miếng nam châm.

“Anh Luca có hay chăm bé Alessia cho cậu không?”

Tôi vừa ăn vừa hỏi Daniela. Cô chun mũi lại.

“Anh ấy yêu nó lắm. Mỗi ngày anh ấy phải hôn nó những một trăm lần. Nhưng giá mà anh ấy đỡ dần được gì.”

Với tay lấy chiếc đĩa, Daniela ngược nhìn lên trần nhà. Tôi cười.

“Còn kỳ nghỉ của cậu thế nào?”

“À. Anh Marvin rủ tớ cùng đến Hy Lạp. Nhưng có vẻ công việc của anh ấy cũng bận.”

Daniela năm nay cũng sẽ về biệt thự của bố mẹ cô. Cô nói rằng ở đó sẽ tốt cho bé Alessia.

“Sắp hè rồi nhỉ.”

Câu nói của Daniela gợi nhắc tới một chuyện chán nản, tôi vô ý nhăn mặt lại.

“Cậu sao thế?”

Không có gì, tôi vừa nói vừa lắc đầu.

“Chỉ là, tớ nhớ ra rằng sắp đến ngày Quốc khánh.”

Lần này Daniela lại khẽ cười trước câu nói của tôi.

“Hội những người Mỹ với nhau à?”

“Ừ.”

Cả tôi và Marvin hầu như chẳng lộ mặt tới hội người Mỹ. Tôi thì đương nhiên rồi còn Marvin cũng tránh hội đó. Tuy nhiên, ngày Quốc khánh mừng 4 tháng Bảy thì chúng tôi không thể không có mặt.

“Thỉnh thoảng đắm mình vào tâm trạng của một bà vợ giàu sang, quyền quý cũng hay mà.”

Lần này đến lượt tôi ngược lên trần nhà.

“Tớ thực muốn cho cậu thấy tâm trạng đó là như thế nào.”

Đó là một căn phòng rộng tưởng đến 1500 mét vuông, phong cách kiểu Trung Hoa kỳ quặc. Hình như họ ngâm quy định hề gặp nhau là phải nhìn ngắm và khen nhau từ đầu đến chân, đi tới đâu cũng chỉ thấy họ khen nhau từ trang phục, kiểu tóc, đến kiểu sơn móng tay.

“Cậu cũng được khen chứ?”

Tôi gật đầu.

“Tớ nghĩ người không tìm ra được câu nào để khen hẳn là cũng khó xử lắm.”

Bữa trưa thật ngon miệng. Sau bữa trưa, mỗi người chúng tôi tráng miệng bằng một miếng dưa vàng và uống cà phê.

Đến chiều trời đổ mưa phùn. Cơn mưa phùn nhỏ hạt, không tiếng động, giăng mắc khắp không trung.

Trên đường về nhà tôi rẽ vào vườn ếch. Tôi đỗ xe ở con đường lát đá, vào bên trong từ cánh cửa nhà thờ. Vào những ngày mưa, tôi bỗng thấy nhớ da diết không khí nơi đây.

Tôi dựa vào cột một lúc, ngắm nhìn đài phun có hình chú ếch bị ướt vì mưa. Ngày thường nước ở đài vẫn chảy mãi không ngừng.

Khi tôi tốt nghiệp đại học và trở về Milano, cái ngày tôi tới đây lần đầu tiên, tất cả đang bị chôn vùi trong tuyết. Nhìn khu vườn trắng xóa, tươi sáng, hứng trọn ánh mặt trời phản chiếu, cuối cùng tôi cũng đã có thể bật khóc.

“Tại sao cậu lại làm vậy?”

Dù bao năm tháng đã trôi qua, nhưng gương mặt đầy nước mắt của Junsei vẫn hiện lên sống động nhường này.

“Tại sao cậu lại làm vậy?”

Tôi đã không trả lời. Tôi cứ mãi ngắc ngứ trong miệng. Tôi đã nghĩ mình sẽ bị cậu ấy đánh. Nhưng Junsei không đánh tôi. Cậu ấy khẽ run run, như thể cố gắng kìm nén cơn giận đang chực tuôn trào.

Tôi khẽ chớp mắt, để những ký ức thấm sâu vào cơ thể. Tôi ngược lên nhìn bầu trời Milano nhuộm một màu xám, và mái vòm thẫm đậm trong mưa.

Đó là chuyện của những ngày rất xưa.

Tiệm hoa cạnh nhà thờ có hoa cẩm tú cầu nên tôi mua về. Cẩm tú cầu là loài hoa Marvin yêu thích. Bông cẩm tú cầu căng tròn với màu xanh mát lạnh. Tôi mang hoa về, cắm vào chiếc bình hoa màu đen để trang trí ở phòng ngủ.

Buổi chiều, trong lúc tôi vừa nhâm nhi ly rượu amaretto pha đá, vừa đọc phần tiếp theo của cuốn tiểu thuyết *Ham on Rye* thì có điện thoại của bà Federica. Sau khi nói chuyện một lúc bà bảo tôi qua nhà bà chơi vì lâu quá tôi không tới rồi. Bà còn nói thêm hãy dẫn theo cả cậu người Mỹ nữa.

Chỉ cần qua ống nghe điện thoại, giọng Ý của bà Federica đã lan tỏa thật dịu dàng.

Chồng của bà Federica và bà Gina đều đã hy sinh trong chiến tranh. Bà kể với tôi rằng khi Mussolini bị kết án tử hình và treo cổ tại quảng trường Loretta, cả hai người đã tới đó xem. Bà Gina

có một người con trai và một người con gái, còn bà Federica chỉ đơn độc một mình.

“Mẹ cháu có khỏe không?”

Bà Federica hỏi tôi.

“Vâng, có lẽ khỏe ạ.”

Tôi vừa dứt lời thì thấy đầu bên kia ống nghe như mỉm cười.

“Thật không biết phải làm sao với cháu.”

Tôi hứa sẽ sang thăm bà vào tuần tới.

* * *

Anh chàng người Mỹ nói không thể rũ bỏ cơn sốt nên đã trở về nhà sớm hơn mọi ngày. Tôi ép anh ăn xúp và đi ngủ sớm. Vì anh nói muốn tôi ở bên cạnh anh nên tôi đã ngồi đọc sách cạnh giường.

Marvin mãi không chịu ngủ. Hễ tôi không chú ý anh lại cố kéo tôi nằm xuống giường.

“Có thú vị không?”

Marvin liếc nhìn tấm bìa màu vàng bọc cuốn truyện và hỏi.

“Thú vị lắm. Văn phong của tác giả này mạnh mẽ và rất khoáng đạt.”

“Anh đặc biệt thích lối vào truyện của tiểu thuyết này.”

Đây là cuốn tiểu thuyết tôi lấy từ giá sách của Marvin.

“Điều đầu tiên tôi nhớ là mình đang nằm dưới một cái gì đó.”

Tôi quay trở về trang đầu tiên và đọc câu đầu.

“Đúng đúng.”

Marvin bảo tôi đọc tiếp đi.

“Đây là một cái bàn, tôi nhìn thấy một cái chân bàn, tôi nhìn thấy chân của mọi người, và một phần khăn trải bàn đang rủ xuống.”

Đêm xuống tĩnh mịch. Tôi vừa đọc truyện, vừa nghĩ rằng đây chính là nơi tôi thuộc về.

Mưa vẫn không ngừng rơi. Thỉnh thoảng vọng lên âm thanh của chiếc xe ô tô chạy vụt qua con đường ngập sũng nước.

chương 9: Bức thư LA LETTERA

Bình trà cỡ lớn bà Federica quen dùng là một bình sứ trắng mỏng. Đôi tay hần những nếp nhăn của bà rót nước từ bình một cách tao nhã. Chiếc nhẫn mặt đá mắt mèo trong suốt, sâu thẳm.

“Chỉ cần nghe tiếng nước sôi rót vào tách là có thể biết chén hồng trà nóng và ngon thế nào đấy cháu.”

Ngày xưa, người dạy cho tôi những điều đó cũng chính là bà Federica. Khi đó bà ngồi trong chính căn phòng này, trên chính chiếc ghế này.

“Đã lâu lắm rồi nhỉ.”

Bà Federica vừa nói, vừa đưa cho tôi tách hồng trà đượm mùi thơm.

“Trông cháu vẫn khỏe nhỉ.”

Từ cánh cửa sổ hé mở, qua lan can nhỏ đặt đầy những chậu cây khô, có thể nhìn xuống dưới đường phố Milano.

“Hình như bà để cây héo ủa cả rồi.”

Tôi nhớ ra có một lúc nào đó bà Federica đã nói như vậy. Những chậu cây héo vẫn im lìm nằm ngay ngắn ở lan can nhà bà Federica. Nơi đây thực sự không hề thay đổi.

Tôi vừa uống trà vừa kể chuyện Daniela. Chuyện Daniela và cô công chúa nhỏ, chuyện về căn phòng em bé ngọt ngào như viên kẹo đường.

Thời còn là học sinh tiểu học, Daniela cũng thường uống trà ở đây. Sau buổi tập luyện ba lê, vừa uống trà vừa nhìn ra bên ngoài cửa sổ đang dần tối.

“Sao cháu không dẫn cậu người Mỹ đến đây chơi?”

Bà Federica hỏi.

Tôi định trả lời rằng Marvin bận công việc nhưng lại im lặng. Nếu vì bận việc thì vẫn có thể đến chơi vào buổi tối, hoặc cuối tuần.

“Từ khi cháu về Milano đã được bao lâu rồi?”

Bà Federica lại hỏi tiếp. Tôi đáp:

“Sáu năm ạ.”

Sáu năm. Đã gần ấy thời gian trôi qua.

Khi tôi quyết định sẽ học đại học ở Nhật, bà Federica đã rất vui mừng.

“Bellissimo!” (Tuyệt vời!)

“Bellissimo!” bà nhắc đi nhắc lại từ đó. Bà cũng nói thêm rằng biết về đất nước của mình là một việc rất quan trọng.

“Cháu chẳng thay đổi chút nào.”

Bà Federica nói. Tôi ngược lên nhìn bà bằng khuôn mặt ngạc nhiên hết sức. Aoi đã thay đổi rồi. Cả Daniela và Alberto đều nói tôi như vậy. Nhưng dù có không phải thế chẳng nữa, tôi vẫn luôn biết rõ bản thân mình.

“Không thay đổi sao ạ?”

Tôi trót nói bằng giọng nghe như tự mĩa mai. Bà Federica vờ như không để ý đến giọng nói đó của tôi.

“Không hề. Từ hồi còn nhỏ cháu đã luôn thành thật. Thành thật và nghiêm túc.”

Bà nở một nụ cười hiền hậu. Bất giác, trong tôi dâng trào cảm xúc muốn được khóc òa.

Bà Federica vỗ vỗ bàn tay xương xương lên đầu gối tôi.

“Tốn nhiều thời gian cũng đâu phải việc gì xấu.”

Bà Federica đứng dậy đi vào bếp. Bà đun ấm nước sôi chuẩn bị cho những tách trà tiếp theo. Khi trở lại, bà ngậm một miếng thuốc lá thơm ở miệng.

“Gần đây ta mới gặp Gina và Paola đấy.”

Bà Federica nói.

“Lâu lắm rồi ta mới uống rượu.”

“Ở quán Biffi ạ?”

Biffi là một quán bar nhỏ nhắn, cảm giác khá dễ chịu. Niềm vui của bà Gina và bạn bè là cùng nhâm nhi một ly rượu mùi ở đó. Tất cả những bà lão độc thân, ai nấy tửu lượng đều rất cao.

“Hai người bọn họ lo lắng cho cháu lắm đấy.”

Thỉnh thoảng tôi vẫn có ý nghĩ, khi tôi bằng tuổi bà Federica, ai sẽ là người cùng tôi uống rượu đây? Khi đó tôi ở đâu? Ở đây? Ở “cố hương”? Hay, ở Mỹ, chẳng hạn?

“Bà chưa từng có ý định sẽ tái hôn sao?”

Khi tôi hỏi, bà Federica trả lời:

“Mai.” (Không)

Giọng bà nhẹ nhàng.

“Bà có từng nghĩ sẽ rời khỏi nơi này không?”

“Mai.”

Bà bặm môi, thở ra một làn khói thuốc thật dài. Tôi mỉm cười. Tôi nhón tay lấy một miếng sung phơi khô kẹp bơ và hạt hồ đào.

Có đôi lúc tôi thấy thật ngưỡng mộ bà Federica, bà Gina - những người được sinh ra, dành toàn bộ cuộc đời mình ở nơi này, và có thể cũng sẽ kết thúc ở đây. Họ không có cơ hội lựa chọn một miền đất khác, điều đó thật đáng buồn nhưng lại thật bình an.

Trước đây, tôi vẫn thường trò chuyện với Junsei về điều này.

“Tớ hiểu ý Aoi muốn nói.”

Junsei nhìn thẳng, bằng đôi mắt sáng lấp lánh, nói với tôi đầy nhiệt thành.

Tôi ở Milano, Junsei ở Mỹ, chúng tôi đều có kinh nghiệm giống nhau về chuyện này. Cảm giác mình còn có một nơi khác phải trở về. Cảm giác mình là người ngoài cuộc.

Dẫu cho tôi đã trải qua những khoảng thời gian thân mật với bà Federica hay Daniela nhiều đến đâu đi chăng nữa, cảm giác ấy vẫn luôn ở đó.

Nơi tôi nên thuộc về.

Nhưng trong lòng tôi, Tokyo hay Nhật Bản ít nhất cũng không phải là một nơi như thế.

“Tớ hiểu. Nhưng tớ nghĩ có cơ hội chọn lựa vẫn là một điều tốt. Ít nhất cũng là có một khoảng không để phiêu lãng.”

Khoảng không phiêu lãng. Tôi nghĩ cụm từ đó thật đẹp. Junsei đôi lúc vẫn nói ra những từ đẹp đẽ như thế. Dễ dàng. Vô

thức. Một người thật lạc quan. Tôi không rõ đó là mạnh mẽ hay nhạy cảm nhưng dù thế nào thì cậu cũng là người luôn tràn trề năng lượng. Một người lãng mạn. Ở cậu ấy có những thứ mà tôi không hề có.

“Aoi?”

Bị bà Federica nhìn chăm chăm, tôi giật mình bởi cảm giác bà nhìn thấu cả những điều tôi vừa nhớ tới trong đầu.

“Nước đã sôi rồi đó. Cháu uống thêm trà không?”

“Cảm ơn bà, có ạ.”

Tôi đáp, và hướng ánh mắt vô định vào chiếc gạt tàn thủy tinh vùng Venezia.

* * *

Trên đường trở về, tôi vừa ngược nhìn bầu trời đầy mây nhuốm một màu xám ảm đạm qua cửa xe buýt, vừa nghĩ về Marvin.

“Mà này, anh chàng người Mỹ có nói được tiếng Ý không?”

Bà Federica hỏi sau khi hôn lên hai má tôi rõ kêu khi chúng tôi chào tạm biệt nhau ở cửa.

“Dạ, được một chút ạ.”

Tôi vừa dứt lời, thì bà nói:

“Thế thì tốt.”

Và mỉm cười. Trông bà thật giống như cô giáo ở trường học.

“Cho ta gửi lời chào cậu ấy nhé.”

“Vâng ạ. Nhất định rồi.”

Âm thanh lớn, lộc xộc phát ra từ thang máy, sảnh khu nhà tối mờ. Đây là khu căn hộ trước đây tôi từng sinh sống.

Trời sẩm tối, phố nhộn nhịp người. Con phố thân thuộc, cảnh bên trong xe buýt, những rung động truyền từ dưới chân lên, tay nắm màu bạc.

Tôi không hiểu vì sao lại có cảm giác khó tả đến thế khi dẫn Marvin tới khu căn hộ đó. Marvin mà tôi rất thích. Marvin luôn công bằng, dịu dàng, và lúc nào cũng chiều chuộng tôi.

“Hãy để thời gian làm công việc của nó.”

Bà Federica nói.

“Cháu chẳng thay đổi chút nào. Thành thật, nghiêm túc.”

Thành thật, nghiêm túc.

Năm ngoái, tôi và Marvin đã cãi nhau vì tờ giới thiệu trường học mà Alberto đưa cho tôi. Những câu từ của Marvin hôm ấy chưa hề rời khỏi tâm trí tôi.

“Hóa ra anh không có chút ảnh hưởng nào đến cuộc đời em hết.”

Tôi biết không phải anh trách tôi vô căn cứ, chính tôi đã khiến anh phải nói như vậy. Vì thế đương nhiên người cần xin lỗi ở đây là tôi chứ không phải Marvin.

Nhưng thực tế người xin lỗi lại là Marvin. Như mọi lần khác.

Chiếc xe buýt vừa chạy vừa nhả khói, băng qua con phố đông đúc, nhộn nhịp.

* * *

Sau bữa tối, tôi và Marvin cùng nhau chơi trò Scrabble. Trò Scrabble đòi hỏi người chơi suy nghĩ để ghép chữ cái thành từ, và tối nay Marvin đã thắng 5-2. Quà Marvin mang về cho tôi là một chai vang hảo hạng. Chúng tôi vừa chơi vừa thưởng thức rượu.

“Hay là nghỉ hè chúng ta đi Anh?”

Sau khi chơi, Marvin ngồi trên xô pha, vừa dịu dàng vuốt tóc tôi, vừa nói.

“Đi Anh sao? Không phải anh đã nói là Hy Lạp à?”

Anh từng bảo đến Hy Lạp và cùng nhau thưởng thức những món ăn từ cá.

“Vì bố mẹ em ở Anh mà.”

Tôi chun mặt cho anh thấy.

“Thế thì sao?”

“Nên anh muốn đến thăm bố mẹ em.”

Marvin nói với giọng rất chân thành.

“Just visit.” (Chỉ đến thăm thôi mà.)

Bố tôi làm việc trong ngân hàng, ông đã ở nước ngoài trên ba mươi năm. Có lẽ cuộc sống ấy hợp với tính cách của ông. Những năm gần đây ông sống ở Anh.

“Em không nghĩ đó là ý kiến hay đâu.”

Tôi nhấp một ngụm rượu.

“Anh đừng làm khó em.”

“Anh không định làm khó em.”

Marvin đáp lại rất nhanh, như khi chơi game hề bị đánh bèn phản xạ nhanh như chớp.

“Nhưng mà kỳ cục lắm. Mình ở gần như vậy mà lại chẳng đến thăm hai bác.”

Trên bàn kê sát tường có để bức ảnh tôi và Angela. Bức ảnh chúng tôi chụp ở Lugano, Thụy Sĩ. Angela ôm lấy vai tôi và nở nụ cười thật rạng rỡ.

“Em nghĩ chẳng có gì kỳ cục cả.”

Tôi nói rồi đứng dậy, đi về phía bồn tắm để chuẩn bị sẵn nước.

“Với lại, em nghĩ nước Anh cũng không quá gần.”

“Gần mà.”

Marvin theo tôi tới phòng tắm.

“Nếu so với Mỹ hay Nhật thì vẫn gần chán.”

Tôi giơ hai tay lên, làm hiệu mình hoàn toàn đầu hàng. Tôi vận vòi nước, hơi nước cùng nước nóng tuôn ra xối xả.

“Bố mẹ em có cuộc sống riêng của họ.”

Tôi chạm tay vào dòng nước ấm đang chảy xuống ồn ào, nói với Marvin khi lưng vẫn quay lại phía anh.

“Em có cuộc sống riêng của em.”

Tiếng nước chảy, mùi hơi nước nóng bốc lên.

“I know.” (Anh hiểu mà.)

Nghe thấy giọng nói buồn đến nao lòng, bất giác tôi quay lại.

“Marvin.”

“I know. Aoi có cuộc sống riêng của Aoi. Và em không cho anh được đến gần cuộc sống đó.”

Giọng nói đầy tổn thương. Marvin khẽ mỉm cười tuyệt vọng, nhắc lại câu “I know” lần nữa. Ngay lập tức tôi thấy hối hận.

“Marvin.”

Tôi muốn nói anh đừng làm bộ mặt buồn như thế. Tôi không có ý như vậy. Chúng ta hãy đi đến Anh kỳ nghỉ này đi. Gặp bố gặp mẹ em cũng được. Nếu như anh muốn vậy. Đi đâu cũng được, miễn là đi cùng nhau thì đi đâu cũng được. Tôi đã rất muốn nói như thế.

“Em xin lỗi.”

Tôi đứng đơ ra như một con búp bê gỗ, nhưng những lời thốt ra từ miệng lại chỉ có vậy.

“Em không cần phải xin lỗi đâu.”

Marvin lại mỉm cười.

“Aoi thành thật mà.”

Tôi không thể nói thêm được gì.

Trong lòng ngộp một nỗi buồn.

* * *

Hôm sau là ngày thứ Bảy đầy nắng. Khi tôi tỉnh giấc thì Marvin đã đi tập gym. Tôi cứ thế nằm nán lại phòng ngủ một lúc. Tấm ga trải giường màu be mềm mại, ánh nắng tràn vào qua ô cửa sổ, những món đồ đạc nhỏ xinh được bày biện trong phòng một cách tinh tế. Tôi bật đĩa nhạc của Ravel với âm lượng thật nhỏ. Tôi không biết đây có phải là nơi dành cho mình hay không nữa.

Marvin trở về từ phòng tập gym, một nỗ lực tuyệt vời để trở về là Marvin thường ngày.

“Chào em.”

Anh nói và hôn lên đầu tôi.

“Bảo bối của anh dậy muộn ghê. Trong khi thời tiết đẹp thế này.”

Người Marvin tỏa ra mùi hương xà bông quen thuộc. Vai và ngực anh rắn chắc như một chiếc thuyền, rất hợp chiếc áo vải denim anh đang mặc. Chị giúp việc người Thái chuyên trách việc giặt giũ đã giặt thật sạch quần áo cho Marvin.

Tôi bỗng đột nhiên dâng trào cảm xúc ham muốn anh. Có lẽ do tôi bị kích thích khi nhìn vào mắt cá chân lộ ra giữa chiếc quần cotton và đôi giày bệt bằng da cừu. Tôi lần cởi từng cái cúc của chiếc áo đẹp, bỏ qua bước cởi thắt lưng, tôi đã muốn hôn lên ngực, lên bụng anh. Và tôi muốn ôm Marvin thật chặt.

“Em chưa dậy sao?”

Đương nhiên thực tế không luôn theo ý mình muốn.

“Em ngại làm chuyện ấy trong phòng sáng.”

Khi mới hẹn hò với Marvin, tôi đã thẳng thắn nói rõ như vậy nên từ sau đó, Marvin chỉ âu yếm cơ thể tôi khi trời tối hoặc ít nhất là lúc hoàng hôn.

“Em dậy rồi.”

Chúng tôi đi đến quán Cà phê Stendhal, dùng bữa sáng muộn kiểu Mỹ đầy ắp. Bánh mì bagel phết kem phô mát, cà phê, xa lát thịt cua, khoai tây rán, trái cây. Sau đó chúng tôi đi dạo, đi mua đồ ở Peku, khi về trời đã chuyển sang chiều muộn.

“Có thư này.”

Ôm túi đồ ăn, Marvin hơi cúi xuống lấy nó ra từ hộp đựng thư tín. Ánh nắng chiếu lên mái tóc nâu sáng trông thật đẹp.

“Thư của em.”

Tôi bước lên bậc thang trước, mở khóa tự động.

“Agata Junsei.”

Tôi không tin vào tai mình. Người tôi cứng đờ, ngón tay khựng lại. Tiếng bước chân khoái hoạt của Marvin đang leo lên bậc thang phía sau tôi. Agata Junsei. Có phải Marvin vừa nói như vậy không?

Marvin lơ đãng thả chiếc phong bì trắng xuống bàn trong bếp. Anh mở tủ lạnh, cất những đồ ăn vừa mua vào trong.

“Là ai vậy em?”

Anh hỏi.

“Dạ?”

“Bức thư đó?”

Xong việc, Marvin mở nắp lon bia đánh “tách”.

“Aoi cũng uống chứ?”

“Không, em không uống.”

Tôi trả lời, nhặt lấy bức thư trên bàn, thầm mong động tác của mình thật tự nhiên.

“Agata Junsei. Là bạn hồi đại học của em.”

“Ừm.” Marvin nói và uống lon bia trông rất ngon lành.

“Chúng ta ăn tối muộn một chút nhé.”

Anh nói.

“Vâng.”

Tôi cố gắng nở một nụ cười.

* * *

Tôi đọc thư vào giữa khuya. Tôi đợi Marvin vào phòng ngủ mới lấy bức thư ra đọc trong bếp. Những nét chữ quen thuộc viết bằng mực xanh của Junsei. Những nét chữ rõ ràng, thanh mảnh, nắn nót của Junsei.

Phải nỗ lực lắm tôi mới đọc hết bức thư. Đã mấy lần tôi phải dừng lại. Tôi đã không giữ nổi tờ giấy trong tay, giữa chừng phải nén lại những ký ức dội về, cảm thấy có những lúc như muốn ngạt thở. Mỗi lần như vậy, tôi lại nhìn tường, nền nhà, rồi trần nhà. Tường, nền nhà, trần nhà, tiếp theo là tủ lạnh, giá để bát, lò vi sóng. Tôi hít thật sâu, rồi lại thở ra, bằng cách nào đó lại tiếp tục đọc.

Đó là một bức thư dài.

Aoi.

Xin lỗi vì tớ viết thư đường đột thế này. Lâu lắm rồi nhỉ. Nãy giờ tớ ngồi vò đầu bứt tai, không biết nên bắt đầu và kết thúc bức thư như thế nào. Nói chung tớ không giỏi trong việc viết thư. Nhất là lại viết thư cho một người rất yêu tiếng Nhật, rất thích đọc sách như Aoi.

Ngốc quá.

Aoi sẽ nói thế và cười tớ đúng không?

Tớ nghe nói Aoi đã quay trở lại Milano rồi. Tớ nghe từ Takashi. Tớ cũng nghe nói cậu đã hoàn toàn quen với cuộc sống mới ở đó. Có lẽ tớ nên nói là tớ thấy yên tâm.

Tớ đã ép Takashi nói địa chỉ của cậu. Cậu đừng giận Takashi.

Mới đầu hè thôi nhỉ.

“Milano chớm hè đẹp lắm.”

Tớ nhớ khuôn mặt rất tự hào của cậu khi nói câu ấy.

Tớ đang sống ở Umegaoka. Ở căn hộ mà cậu biết rất rõ. Tớ vẫn vất vả giống như thời đại học, tại căn phòng thời đại học. Nếu Aoi ở đây, có lẽ tớ sẽ bị cậu mắng mắng.

Takashi đã kể cho tớ rồi. Người yêu cậu là một chàng trai tốt. Cậu ấy cũng biết anh chàng đó rất trân trọng cậu.

Aoi. Tớ phải xin lỗi cậu. Vì vậy mà tớ đang viết bức thư này.

Tớ nghĩ có lẽ cậu chẳng muốn nghe những lời ngụy biện lúc này, vì chuyện đã qua rồi nhưng dù thế nào tớ cũng muốn cậu hãy lắng nghe.

Tớ đã không hề hay biết, về việc bố tớ đến đây, cũng như về những lời mà tớ không thể tin được là ông đã nói với cậu.

Thành thật xin lỗi cậu.

Tớ không muốn đổ lỗi cho tuổi trẻ hay sự non dại nhưng tớ căm ghét sự ngu độn của mình. Cái đó gọi là “chết lưu” nhỉ. Hôm nay tớ mới biết là không có cách nào có thể cứu được đứa bé.

Khi được cậu báo cho biết việc phá thai, tớ đã phó mặc hết cho cảm xúc, đã đổ lỗi và chửi bới cậu. Tớ thực sự thấy rất xấu hổ.

Tớ lại viết dài dòng quá rồi. Tớ rất xin lỗi vì đã gợi nhắc Aoi tới những chuyện không mấy dễ chịu, trong khi cậu đã rời Nhật Bản, tới sống một cuộc sống mới ở Milano, nơi cậu sinh ra và lớn lên.

“Cậu vẫn luôn tùy tiện vậy nhỉ.”

Có lẽ cậu sẽ nói câu nói đó giống ngày xưa và thở dài. Hay là cậu sẽ cười khúc khích nhỉ?

Tớ không xin cậu tha thứ. Tớ chỉ muốn được xin lỗi cậu.

Tuy nhiên có một điều tớ muốn hỏi, rằng tại sao cậu không nói hết câu chuyện cho tớ. Tớ thấy buồn vì điều đó.

Giữ gìn sức khỏe nhé.

Cho tớ gửi lời hỏi thăm đến chàng trai tốt của cậu.

Tớ không rành về cây cối như Aoi, nhưng ở công viên Hanegi, cỏ cây hoa lá đều đang đâm chồi nảy lộc. Ở khu vui chơi dành cho trẻ em, hoa hồng dại - tớ nghĩ có lẽ là hoa hồng dại - đang nở rộ rồi lắm.

Junsei.

Dù đã đọc xong bức thư nhưng tôi vẫn mất một lúc lâu không thể cử động được. Đầu óc như thể bị tê liệt, tôi chỉ biết ngồi trống rỗng.

“Junsei.”

Khi tôi thì thầm khe khẽ, hai tiếng đó mang tới một cảm giác kỳ lạ bất thường cho căn bếp. Cảm giác kỳ lạ bất thường và nỗi nhớ dào dạt như tuyết lở.

Tôi gấp bức thư, nhét trở lại vào phong bì. Những ngón tay run rẩy.

Tôi cảm thấy cần một luồng gió nên đi ra ban công phòng ngủ sau khi cất bức thư. Tôi nghĩ có thể Marvin vẫn tỉnh dù trông anh như đang ngủ say, nhưng nếu là thế thật tôi cũng không quan tâm. Không khí đêm tháng Sáu lạnh và ẩm, đèn đường chiếu xuống con hẻm tĩnh mịch chỉ có vài chiếc xe đang đỗ. Thành phố Milano thân thuộc của tôi.

Không thể tin được. Không thể tin việc có thư Junsei gửi tới, những dòng chữ mực xanh và cả nỗi nhớ thương da diết này.

“Junsei.”

Lần này, tôi thậm gọi thành tiếng như muốn xác nhận lại thanh âm vang vọng của hai tiếng ấy.

* * *

Tuần tiếp sau đó Marvin có khách, những ngày tiếp khách bận rộn. Chúng tôi đặt nhà hàng, tới đón ở khách sạn, dẫn khách đi ăn, uống rượu, đưa khách về khách sạn. Chúng tôi cũng mời khách đến căn hộ một lần. Marvin dẫn khách tới phòng thể dục thẩm mỹ, còn tôi làm bạn với họ khi mua sắm.

Nhưng trong suốt khoảng thời gian đó, bức thư của Junsei vẫn không chịu rời tâm trí tôi dù chỉ một khắc.

Umegaoka. Junsei. Những từ ngữ thân thuộc cùng với không khí của Tokyo chảy tràn trong tôi, khóa đầy mọi ngõ ngách từ bàn tay đến đôi chân.

Cả khi ăn tối cùng những vị khách của Marvin, khi ngồi trong chiếc ghế ở tiệm trang sức, khi đón nhận cái hôn của Marvin trên đỉnh đầu, tôi vẫn ôm trọn không khí đó.

Những ký ức đã đóng nắp. Những ký ức tôi đã đóng chặt nắp, gói lại trong giấy, buộc cả dây và đã định ném đi thật xa.

Nhưng tôi vẫn nhớ mọi thứ.

Con phố ấy, từng niềm vui ngập tràn của quãng đời sinh viên, những người bạn thân, và tất cả những việc đã làm với Junsei.

Khi biết mình mang thai, tôi đã rất sợ hãi. Trẻ dại và non nớt đâu chỉ riêng mình Junsei.

Ngày hôm đó, trời đang đổ mưa. Cơn mưa của Tokyo mùa đông, lạnh lẽo. Một người xưng là bố của Junsei đã tới căn hộ cùng với một người phụ nữ không xưng tên, tôi cũng không hỏi.

“Ai đây?”

Người tự xưng là bố Junsei nói bằng một giọng không có vẻ gì dễ chịu. Khi tôi định pha trà thì ông ấy nói rất khó chịu, cô không cần phải làm thế.

Người phụ nữ tìm thấy bộ hồ sơ tôi nhận được từ bệnh viện, bao gồm ảnh siêu âm và tờ giấy có in mấy mục cần lưu ý.

“Anh xem này!”

Bà ta nói với bố Junsei bằng giọng như thể ngạc nhiên, quả đúng là trong giọng nói ấy có ngạc nhiên thật, nhưng đâu đó tôi cảm nhận được nó còn lẫn cả thích thú.

Giọng nói ấy, đến cả bây giờ tôi vẫn thỉnh thoảng gặp lại trong những giấc mơ.

Junsei không cần phải tự oán trách mình. Vì việc phá thai là do tôi quyết định. Tôi đã rất sợ. Dù bản thân không hề vui vì chuyện mang thai, nhưng tôi lại sợ hãi khi nghĩ rằng Junsei sẽ không vui khi biết chuyện này. Hãy phá cái thai đi. Tôi không thể chịu đựng được nếu phải nghe những lời đó từ miệng Junsei. Tại sao cậu làm thế? Tôi thà bị nói như thế một triệu lần hơn.

Đó đã là chuyện từ rất xưa rồi.

* * *

Thứ Năm, mưa. Tôi kết thúc công việc ở cửa hàng trang sức, trở về nhà và tắm. Tôi pha một ly amaretto đá uống.

Tôi nghĩ không biết có phải đã nhìn thấy chiếc xe Jaguar của Marvin trở về nhà không nên đi ra ban công một chút. Tôi lắc nhẹ chiếc ly, nghe thấy âm thanh nhỏ phát ra từ viên đá. Chát lỏng ngọt ngào màu hổ phách.

Cho tớ gửi lời hỏi thăm đến chàng trai tốt của cậu.

Junsei đã viết như vậy.

Cậu ấy cũng biết anh chàng đó rất trân trọng cậu.

Cả như vậy nữa.

Đúng là như vậy. Tôi nhấp một ngụm rượu.

Hôm qua, Marvin đã ra sân bay tiễn khách. Bộ cốc whisky nhỏ luôn là món quà của Marvin - người mua nó - nhưng tôi là người trao tặng. Chúng tôi uống cốc cà phê cuối cùng ở quầy hàng, bắt tay, hôn xã giao và từ biệt ở cổng. Khi đối tác vừa đi khỏi, Marvin đã ôm chặt lấy tôi từ phía sau, ngay ở đó. Chúng tôi cứ đứng nguyên như vậy. Nhìn dòng người hối hả qua lại trước cổng.

“Perfect.”

Marvin đặt nụ hôn lên đầu tôi và nói.

“Anh yêu em nhiều lắm.”

Tôi giữ hai tay Marvin trước ngực mình, và chúng tôi giữ nguyên tư thế đó, giống như bị buộc lại trong trò “hai người ba chân”, bước đi vài bước một cách vụng về.

Chiếc xe Jaguar vẫn chưa quay về.

Quay trở vào phòng, tôi rót thêm rượu. Những lọn tóc ướt trễ xuống gáy.

“Tớ yêu lắm cái gáy của Aoi.”

Đến giờ tôi vẫn có thể nhớ rõ bờ môi của Junsei khi áp chặt vào gáy tôi. Đôi môi nóng hổi, mềm mại.

“Tại sao cậu làm thế?”

Lúc ấy Junsei đã khóc.

“Tớ sẽ không tha thứ cho cậu. Sau này, có lẽ tớ cũng sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu.”

Tôi không hề có ý làm tổn thương cậu ấy như vậy.

Chúng tôi đã yêu nhau tới mức khó tin vậy cơ mà. Đã hòa hợp đến thế cơ mà. Đã nghĩ trọn đời này sẽ ở bên nhau cơ mà.

Khi tôi định thần lại được, thì tay đã nhắc ống nghe điện thoại.

Tôi nhìn những ngón tay của mình bấm một cách chính xác tổ hợp những con số ấy, tổ hợp mà nhiều năm rồi tôi không nhớ tới, bằng một cảm xúc kỳ lạ.

Tôi không cảm thấy mọi chuyện đang thực sự xảy ra.

Tôi nghe tiếng đổ chuông sống động, liền ngay sau đó đầu ngón tay tôi run rẩy. Tiếng chuông điện thoại reo ở Nhật Bản.

“Vâng, tôi là Agata. Hiện nay tôi đang đi vắng. Xin hãy để lại tên và lời nhắn.”

Tôi nín thở. Là giọng của Junsei. Giọng nói nhỏ nhẹ, không rõ ràng. Là giọng của Junsei.

Tiếng “píp” khó chịu vang lên bên tai.

Tôi hoảng sợ, đứng trống rỗng như vậy trong mấy giây. Sau đó tôi vội vàng đặt ống nghe xuống. Da gà nổi lên.

“Aoi ới?”

Tiếng Marvin vang lên ở cửa ra vào. Tôi nhắm mắt, lấy lại nhịp thở đều.

Rốt cuộc tôi định làm gì vậy? Tôi muốn cái gì?

“Em ở đây sao?”

Marvin lộ mặt vào trong bộ vest xanh thẫm hoàn hảo không tí vết.

“Anh đã về rồi à. Em vừa tắm xong.”

Tôi vòng tay ôm ngang lưng Marvin, kiễng chân lên, thì thầm bên tai anh. Marvin có mùi của xe ô tô. Mùi của chiếc xe ô tô nội thất xa hoa, rộng rãi của anh.

“Bữa tối anh dùng mì nhé? Em sẽ đi chuẩn bị ngay.”

Tôi nghe giọng nói điềm đạm của anh trả lời *Sure*, vừa giúp anh thay áo.

Từ cửa sổ phòng vẫn mở, không khí mang theo cơn mưa ùa vào.

chương 10: Bồn tắm LA VASCA DE BAGNO

La mia campagna.

Thảo nguyên xanh của tôi.

Trước đây tôi từng yêu một người con trai và gọi người ấy như thế. Đó là một người có nụ cười khoáng đạt như thảo nguyên bát ngát, không vương chút ưu tư. Người ấy tinh tế như thảo nguyên, nhưng đâu đó trong trái tim có chút hoang dã.

Chủ nhật, trời nhiều mây. Tôi mua hoa hồng tỷ muội trắng tại cửa hàng hoa cạnh vườn ếch. Tôi sẽ chia ra cắm ở phòng khách và bồn rửa mặt.

“Đẹp quá.”

Từ phòng gym trở về, Marvin nói.

“Aoi chỉ mua những loại hoa tôn lên vẻ tĩnh lặng trong phòng thôi nhỉ.”

Marvin nói tiếp khi ôm lấy tôi từ phía sau.

“Anh muốn cắm những loại hoa rực rỡ hơn à?”

Trước câu trả lời quả quyết “Không” của Marvin, tôi chợt cảm thấy chút bức bối. Bức bối trước việc mình được nuông

chiều, bức bội vì đang được anh khoan thứ, và bức bội vì việc bị tổn thương. Tôi vẫn luôn luôn khiến Marvin tổn thương.

“Cậu đừng giận Takashi nhé.”

Junsei đã viết trong thư như vậy. Đúng là cách viết của cậu ấy. Chứa đầy tình cảm ấm áp của một người luôn ân cần với người khác.

Có điều tôi không thể ngăn mình tức giận với Takashi. Vì bức thư của Junsei là một sự sụp đổ. Nhỏ, nhưng mang tính quyết định.

“Anh ghé qua văn phòng và nhận được fax của anh A. Anh ấy hỏi thăm em đây.”

Marvin lấy chai Coca Cola giảm cân từ trong tủ lạnh, uống một hơi trực tiếp từ miệng chai nhựa cỡ 500 ml hết gần nửa chai, đoạn nói bằng giọng nhừa nhựa với tôi.

“Anh ấy có vẻ rất thích em. Anh ấy bảo em đã là một cô gái ngoại quốc rồi còn rất khéo léo nữa.”

Anh A là khách của Marvin, một thời gian trước đã ở tại Milano.

“Anh tự hào về em lắm.”

Khi bị anh dùng đôi môi lạnh, còn ướm Coca Cola hôn lên trán, tôi mong anh không nhận ra đôi mày tôi vô ý khẽ chau lại.

Tự hào ư? Tôi có gì để anh tự hào? Cách ứng xử khéo léo với khách. Khả năng kết hợp tinh tế những bộ đồ cao cấp Marvin chọn cho tôi? Gương mặt phương Đông đầy vẻ “ngoại quốc”? Tiếng Anh không ngọng nghịu?

Nghĩ tới đó, tôi thấy chán ghét chính mình. Thấy mình thật thấp hèn.

Sau bữa trưa đơn giản, tôi ngâm mình trong bồn tắm. Trong khi vắn nước nóng vào bồn, Marvin mát xa cổ cho tôi. Tối chiều, trời bắt đầu mưa, chúng tôi ngắm mưa qua cửa sổ phòng tắm.

“Anh vào tắm cùng em không?”

Khi nước nóng đã đầy, tôi hỏi nhưng Marvin trả lời anh đã tắm ở phòng tập rồi. Tôi nghĩ, mình biết anh sẽ trả lời như thế nên mới hỏi.

“Em cứ thông thả nhé. Trông em có vẻ hơi mệt đấy.”

Nói đoạn, anh đặt nhẹ môi lên vai tôi rồi bước ra. Lên đôi vai con búp bê quý giá của anh.

Khi mới sống cùng Marvin, tôi có cảm giác mình được sự rộng lượng của anh cứu vớt. Sự thông minh của Marvin, đôi tay vững chắc, sự rõ ràng của thứ ngôn ngữ anh dùng là tiếng Anh đã trấn an tôi. Giữa chúng tôi từ đầu đã tồn tại một loại lỗi giao tiếp, và có lẽ đâu đó trong lòng cả hai đều ỷ lại vào chuyện đó. Có lẽ chúng tôi đều là những kẻ nhát gan.

Tôi duỗi thẳng chân tay trong nước nóng.

Những ngày gần đây, tôi sống cuộc sống có phần lười biếng hơn cả khi trước. Giống như để quay lưng lại với sự nhiệt thành, chuyên tâm và đầy năng lượng của Junsei.

Tôi nghĩ mình đã ở rất xa Junsei rồi.

“Tớ muốn cậu đừng giận Takashi.”

Junsei vẫn tùy tiện chẳng khác trước chút nào.

* * *

Hồi nhỏ, tôi thường được mẹ dạy các bài hát trong phòng tắm. Những bài như “Con đường nhỏ” của Hakushu, “Mưa” và “Búp bê mắt xanh” của Ujou. Giọng mẹ tôi khàn khàn.

Để đáp lại, tôi dạy mẹ bài hát ở trường. Bài hát của trường học dành cho người Nhật tại Milano. Mẹ tôi nói bà thích lời hát ở khúc thứ ba. Khúc thứ ba đó bắt đầu bằng câu hát “Đèn đã rạng bên cửa kính hoa, ngày hôm nay trường Milano của chúng ta, lại dịu dàng lớn lên.”

Có lẽ khi đó mẹ tôi rất nhớ Nhật. Ngoài bố ra mẹ không còn ai để dựa vào, cũng không biết tiếng địa phương để trò chuyện, tôi nghĩ mẹ đã rất cô đơn. Bà luôn nói thời tiết ở Milano thật u ám.

* * *

Sau khi ngâm bồn, tôi ngủ trưa cùng Marvin. Tỉnh dậy sau khoảng một tiếng, mưa vẫn tiếp tục rơi, còn khá lâu nữa mới tới chiều tối, nhưng trong phòng đã tối mờ và lạnh tới mức rùng mình. Tôi lắng nghe tiếng thở đều của Marvin. Khuôn mặt khi ngủ của anh thật mệt mỏi. Tôi khẽ khàng áp má vào má anh.

Tuần sau đó, những ngày thời tiết xấu vẫn tiếp diễn. Ngày nào cũng lạnh tới mức không thể tin đã bước vào tháng Bảy.

Rốt cuộc, đợt nghỉ hè chúng tôi sẽ đi Mỹ. Tôi đặt vé máy bay, gọi điện báo cho Angela.

Những bông hồng trắng mãi không tàn.

“Tối nay chúng ta ra ngoài ăn đi.”

Buổi sáng, khi ra ngoài, Marvin nói qua cửa xe với tôi.

“Anh sẽ tới cửa hàng đón em.”

“Vâng, em biết rồi.”

Tôi trả lời, ghé đầu vào ghế lái hôn nhẹ anh rồi đứng trên đường lấm tấm mưa phùn để tiễn anh.

Một tuần chúng tôi ăn ngoài khoảng hai, ba lần. Với một người đang bị em bé quăn lầy suốt ngày như Daniela thì cuộc sống của chúng tôi “đáng ghen tị chết đi được”.

Lúc rửa bát buổi sáng, tôi nghe thấy tiếng mở cửa bên ngoài.

“Anh Marvin đây à?”

Tôi tóm lấy một chiếc khăn, vừa lau tay vừa đi ra thì bất chợt đụng phải nụ hôn của Marvin ở hành lang.

“Anh quên đồ à?”

“Không. Để anh đưa em đi.”

Marvin nói, thả mình xuống xô pha ngoài phòng khách.

“Em chuẩn bị mất bao lâu?”

Ban đầu tôi không hiểu Marvin đang nói gì.

“Đưa em đi ư? Tại sao?”

Mọi khi tôi vẫn đi bộ tới cửa hàng. Trừ lúc ghé vào thư viện, sách nặng thì tôi tự lái xe đi, nhưng vốn tôi thích đi bộ, và Marvin biết điều đó.

“Vì trời mưa mà.”

“À.”

Tôi gượng cười. Tôi thực không thích mưa. Có lúc tôi còn lấy cớ trời mưa để nhờ Marvin tới đón nữa.

“Vả lại, còn lúc về nữa, nên em không thể dùng xe của em được.”

Tôi lại cười gượng một lần nữa.

“Em có ô mà.”

Marvin mỉm cười nói anh ấy không muốn tôi phải dùng ô.

“You are so sweet.” (Anh dễ thương quá.)

Anh ấy không biết lý do tôi ghét mưa.

Tôi lập tức chuẩn bị. Để hợp với trang phục của Marvin: áo vest xanh navy, sơ mi xanh da trời, cà vạt màu be, tôi chọn mặc bộ vest màu be nhạt. Marvin thật dịu dàng.

Khi soi toàn thân trước gương để kiểm tra lại, tôi có cảm giác có ánh nhìn phía sau lưng mình. Nhưng ngoảnh lại thì không có ai cả.

“Takashi đã kể cho tớ rồi. Người yêu cậu là một chàng trai tốt.”

Junsei đã viết như vậy.

“Tớ nghe nói Aoi đã quay trở lại Milano rồi. Tớ nghe từ Takashi. Tớ cũng nghe nói cậu đã hoàn toàn quen với cuộc sống mới ở đó.”

Tôi chậm chậm nhắm mắt lại, cố xua đuổi hình bóng của Junsei. Khi mở mắt ra, tôi vội tới phòng khách nơi Marvin đang đợi. Vội trở về với “cuộc sống mới” của mình.

* * *

Lúc tôi tới cửa hàng, Alberto đã bắt đầu công việc trong phòng chế tác. Những mảnh sáp cherra nằm vương vãi đầy trên bàn.

“Chào em. Hai người vẫn nồng ấm như mọi khi nhỉ. Anh thấy qua cửa sổ.”

Từ radio vọng lại giọng của DJ với âm lượng nhỏ, rồi tới một bài hát. Vào ngày mưa, không khí trong phòng làm việc tràn ngập mùi vữa và mùi thuốc. Lọ dung môi màu xanh lá nhạt tươi tắn, và lọ còn màu hồng xinh đẹp.

Chúng tôi cùng nhau uống cà phê buổi sáng.

“Anh nhiệt huyết thật đấy.”

Vừa nhìn vô số bức thiết kế trên bàn chế tác, tôi vừa nói.

Mùa thu, Alberto sẽ góp mặt trong cuộc tỉ thí kỹ thuật của nghệ nhân làm trang sức nên anh toàn tâm toàn ý cho việc nghiên cứu. Anh nói không hứng thú với việc tranh tài, nhưng trông anh vẫn vô cùng vui vẻ và hứng khởi, có lẽ vì bẩm sinh anh đã là người nghiêm túc với mọi việc. Những ngón tay anh cầm cốc cà phê mảnh mai, tinh tế và trắng đến khó tin.

“Mưa mãi không dứt nhỉ.”

Anh nói giọng ngâm nga.

“Vâng.”

Tôi ghé miệng vào ly cà phê nóng hổi. Bên ngoài cửa sổ mọi góc ngách đều ướt nhẹp, khung cảnh mất đi màu sắc, như một bộ phim đen trắng.

* * *

Bàn đã được đặt ở Briciola. Briciola nghe nói xưa kia là lâu đài của một gia đình quý tộc, Marvin rất thích các món thịt ở đây.

Mưa vẫn cứ rơi.

Đồ ăn món nào cũng ngon. Sau ly rượu điểm tâm, chúng tôi khui một chai vang và uống rượu sau bữa ăn thay cho đồ tráng

miệng. Marvin nói, lần này tới Mỹ anh muốn tôi gặp gia đình anh.

Lúc về tôi lái xe. Marvin uống gấp hai lần tôi, vừa về tới nhà anh liền cởi áo khoác, và ngủ luôn trên xô pha trong phòng khách. Hoa hồng không chỉ tôn lên vẻ tĩnh lặng của căn phòng, tôi nghĩ, chúng còn làm nhiệt độ phòng giảm xuống một chút. Và có lẽ, chúng còn làm nổi bật sự cô độc của từng người nữa.

“Marvin.”

Tôi cố lay Marvin dậy.

“Anh tới phòng ngủ đi. Em xin lỗi, sức em không thể công anh vào được.”

Tôi nói, thầm ước mình có thể làm được điều đó. Giá mà tôi có thể nhẹ nhàng công Marvin trên vai, đưa anh tới giường thì hay biết mấy. Những việc tôi không làm được nhiều quá. Bao nhiêu là việc mà tôi ước mình có thể làm cho Marvin.

“Aoi.”

Marvin vươn hai tay ra nên tôi cúi mình xuống như anh mong muốn. Vòng tay Marvin ôm lấy cổ tôi. Cảm anh khi chạm vào rất mềm mại, khác hẳn ấn tượng rắn chắc bên ngoài. Tôi nhắm mắt lại, hít lấy mùi hương giống như mùi xà bông trên người anh.

* * *

Đêm đó giấc ngủ tôi chập chờn, sau mấy lần tỉnh dậy giữa đêm, rốt cuộc đến sáng sớm tôi không thể ngủ thêm được nữa.

Vừa nghe tiếng Marvin thở đều đều, tôi vừa nhìn chăm chăm lên trần nhà. Ga giường trắng, chụp đèn tròn bằng giấy Nhật. Takashi đã kể với Junsei cuộc sống của tôi và Marvin ở đây như thế nào nhỉ?

Nín thở, chú ý để không làm giường kêu, tôi khẽ khàng xỏ hai chân vào đôi hài Trung Hoa quen thuộc.

Ngồi xuống ghế trong phòng bếp, tôi uống nước. Đồng hồ điện tử trên lò nướng chỉ 4 giờ 40 phút sáng. Căn bếp im ắng, sạch sẽ. Tôi cúi xuống, ngắm chân mình và hoa văn cẩm thạch của nền bếp. Bằng sự ngây thơ như trẻ nhỏ.

Và rồi, dù không muốn tôi cũng phải thừa nhận. Chỉ bằng một bức thư, Junsei đã có thể làm tôi rối bời tới mức này. Dễ dàng như vậy.

Những con chữ mực xanh.

Tôi đã thuộc lòng bức thư đó. Aoi. Xin lỗi vì tớ viết thư đường đột thế này. Lâu lắm rồi nhỉ. Nãy giờ tớ ngồi vò đầu bứt tai, không biết nên bắt đầu và kết thúc bức thư như thế nào.

Aoi.

Chỉ với câu đó, giọng nói của Junsei đã sống lại trong đầu tôi. Junsei luôn gọi tên tôi theo cách mà chỉ cậu mới biết gọi. Mọi câu từ. Chân thành, chan chứa yêu thương.

Tôi thích được cậu gọi tên.

Aoi.

Cậu gọi tôi bằng giọng dịu dàng, có một chút ngập ngừng. Tôi thích độ ấm trong giọng nói ấy.

Tôi muốn nghe giọng nói của Junsei. Tôi muốn nghe, ngay lúc này. Năm tháng chẳng có tác dụng gì hết.

Nếu là bây giờ, liệu tôi có thể nói rành mạch hơn không nhỉ. Rằng đó không phải lỗi của cậu. Rằng tôi đã sợ hãi. Rằng tôi đã thật trẻ con. Rằng tôi không muốn mất cậu. Rằng tôi đã rất buồn. Rằng Tokyo khác hẳn với Nhật Bản trong trường học người Nhật ở Milano. Rằng tôi đã luôn một mình thui thủi. Rằng từ nhỏ tôi đã luôn như vậy. Rằng chỉ mình Junsei hiểu điều đó. Rằng tôi không hề muốn rời xa cậu bất kỳ giây phút nào. Rằng thực tế chúng tôi đã luôn bên nhau không rời, luôn đi cùng nhau như anh em, và chuyện gì cũng thật vui. Rằng tôi đã hạnh phúc. Và rằng tôi không muốn chia tay như thế.

Điện thoại trong nhà bếp gắn trên tường. Tôi đứng, nhấn một dãy số dài.

“Vâng, Agata xin nghe.”

Tôi nghĩ da gà đã nổi lên trong huyết quản mình. Chân tôi nhũn ra. Là giọng Junsei. Cậu ấy đã nhận cuộc gọi.

“Xin lỗi, tôi nhầm số rồi.”

Chỉ nói tới đó, tôi liền cúp máy. Có lẽ ngắt cuộc gọi như vậy hơi thô lỗ.

“Aoi.”

Ngoảnh lại, Marvin đã đứng đó.

“Em đang làm gì thế?”

Tôi không thể trả lời ngay lập tức. Tôi nghĩ mình vẫn còn run rẩy.

“Em gọi điện.”

Tôi thấy rất mệt. Tôi không muốn nói chuyện với Marvin.

“Anh biết. Anh đang hỏi em muốn gọi cho ai.”

Gương mặt Marvin thật đáng sợ. Đôi mắt màu nâu của anh chất chứa đau đớn. Tôi không muốn làm tổn thương Marvin, nhưng đồng thời lại thấy bất chấp sao cũng được.

“Em không ngủ được nên gọi điện cho một người bạn ở Tokyo. Bên đó giờ đang là giữa trưa mà.”

“Bạn nào ở Tokyo?”

Rõ ràng Marvin không tin. Đương nhiên rồi. Vì tôi chưa bao giờ gọi điện cho “người bạn ở Tokyo” nào cả.

“Bạn bè mà em nói một câu đã ngắt máy thế ư?”

Tôi biết lông mày của mình đã dựng lên.

“Anh ở đó từ khi nào? Anh nghe lén em à?”

Marvin cười khố với vẻ tự mỉa mai.

“Em không cần phải lo. Vì dù sao anh cũng đâu có hiểu tiếng Nhật.”

Tôi thở dài.

“Thôi bỏ đi anh, ngớ ngẩn thật. Không có gì đâu. Vì rốt cuộc em không nói chuyện với ai cả.”

“Em định đi đâu?”

Marvin gọi ngăn tôi lại khi tôi dợm bước khỏi.

“Em tới phòng tắm. Em đi vắn nước nóng vào bồn.”

Marvin rất cao lớn, nên khi anh đứng chắn ở cửa, tôi cảm thấy bị dồn ép.

“Em lại định trốn vào phòng tắm sao?”

Tôi dang rộng hai tay, nghiêng đầu.

“Sao? Em làm thế thì sao nào?”

Lần này tới lượt Marvin thở dài. Anh nói với giọng vô cùng chậm rãi:

“Let’s talk.” (Chúng ta nói chuyện đi.)

“Talk what?” (Nói chuyện gì?)

Tử lạnh khẽ rên.

“Aoi nghĩ về anh thế nào? Anh ngốc nghếch? Anh khờ khạo? Nghĩ anh không nhận ra điều gì hết?”

Tôi im lặng. Vì tôi thực sự đã nghĩ thế.

“Không.”

Cuối cùng tôi đáp.

“Anh không khờ khạo, cũng không ngốc nghếch.”

Một khoảng lặng kỳ lạ xuất hiện.

“Anh hiểu rồi. Vậy thì chúng ta nói chuyện đi.”

Let’s talk, Marvin lặp lại.

“Talk what?”

Tôi cũng lặp lại câu trả lời. Khoảng lặng lại xuất hiện, nhưng khoảng lặng lần này tưởng như sẽ kéo dài vĩnh viễn. Cuối cùng Marvin mở miệng.

“Về mọi chuyện.”

Tôi chỉ đứng im tại chỗ.

“Em lại im lặng rồi. Đến cả cãi nhau với anh cũng không được sao?”

Marvin không chịu nhượng bộ. Không định tha thứ. Có vẻ như anh không còn ý định nhượng bộ tôi nữa.

“Tại sao? Tại sao em thu mình lại. Anh không chỉ trích em. Anh chỉ muốn em nói cho anh biết.”

Tôi lặng im nhìn khuôn mặt Marvin méo mó vì khổ sở. Tôi nghĩ, thật giống nhau. Xưa kia Junsei cũng từng nói với tôi như thế.

Vào giây phút đó, tôi đã hiểu hoàn toàn. Rằng tôi sẽ mất anh. Rằng ngay lúc này, tôi sẵn sàng để mất anh.

Marvin không buông tha.

“Em nghĩ rằng anh không nhận thấy bức thư đó sao? Bức thư mà em định cất kỹ suốt phần đời còn lại trong tủ áo ấy?”

Tôi nghĩ mình đã không đổi sắc mặt.

“Em không nói cho anh biết ư? Rằng người nào gửi bức thư đó cho em, rằng vừa rồi em gọi điện cho ai?”

Tôi không trả lời. Chỉ vô cùng muốn vào phòng tắm.

“Aoi?”

“Em đã nghĩ nếu là anh, anh sẽ không tìm hiểu. Em đã nghĩ nếu là anh, anh sẽ không nói những câu như thế.”

Tôi nghĩ giây phút đó chính là lúc Marvin nổi giận thực sự.

“Nếu là anh ư? Em đang so sánh anh với ai vậy?”

Marvin nhắc đi nhắc lại từ “Who?”

Thấy tôi im lìm như tảng đá, cuối cùng, Marvin đâm một cú mạnh vào tường.

“Damn!”

Anh thốt lên, rồi rời khỏi đó. Cánh cửa phòng ngủ sập lại đầy thô bạo.

* * *

Trời đã bắt đầu sáng.

Ngồi lặng im trên chiếc ghế trong phòng bếp, tôi nhớ lại chuyện đã đánh mất Junsei nhiều năm trước.

“Tại sao chúng ta phải chia tay?”

Cuối cùng tôi nói một câu, mà với tôi không khác gì một lời cầu xin.

“Tại sao ư?”

Junsei có vẻ ngạc nhiên.

“Cậu... thật không thể tin nổi.”

Junsei có vẻ càng lúc càng tổn thương hơn.

“Cậu cho rằng mọi chuyện vẫn có thể như cũ được sao?”

Phải chăng thích công kích khi bị tổn thương là bản chất của đàn ông?

“Thật đáng ngạc nhiên.”

Cậu thốt lên. Khi đó Junsei đang mặc một chiếc áo len xanh xám. Tôi thường hay nhớ những chi tiết kỳ cục kiểu đó.

“Cậu ra khỏi đây đi.”

Khi nói điều đó, Junsei không còn nhìn vào mắt tôi nữa.

Khi đó là mùa đông, sương mù đã giăng trên công viên Hanegi.

Đừng để em đi.

Cả khi đó lẫn bây giờ, câu nói đó đều ngoan cố, không chịu thoát ra khỏi miệng tôi.

Marvin ra khỏi nhà, không ăn sáng.

Nghe tiếng Marvin đi ra, tôi vặn nước nóng vào bồn, rồi ngâm mình trong đó thật lâu. Sau đó tôi xếp hành lý vào túi.

chương 11: Nơi tôi thuộc về C'È POSTO

Alberto đoạt giải bạc. Trong cuộc thi tài giữa các nghệ nhân trang sức, hình ảnh chấm giải vòng cuối được phát sóng trên truyền hình. Ngoài sáng tác tự do, thí sinh còn tranh tài xem trong một khoảng thời gian nhất định họ có thể làm tinh xảo tới đâu, làm được khối lượng công việc là bao nhiêu, với số nguyên vật liệu được giao họ có thể làm ra những sản phẩm mang tính sáng tạo ra sao. Vì thế chương trình đó mang tính giải trí khá cao.

Thắng bại không quan trọng. Lòng nhiệt huyết và chân thành của Alberto khi cần mẫn làm việc thật trong lành, khiến cả tôi, Daniela và Luca đều thực lòng cổ vũ cho anh trước màn hình. Tuy không phải là giải vàng, nhưng sau khi xem, tất cả chúng tôi đều mừng cho anh. Trong góc phòng, Alessia đang ngủ, phát ra tiếng thở đều nho nhỏ.

Mùa thu năm 1999. Tháng thứ ba sau khi tôi rời khỏi căn hộ của Marvin.

“Uống thêm chai nữa không?”

Daniela nhắc chai rượu vang đã hết lên, hỏi.

“Không được. Tớ phải về thôi.”

Khi tôi nói vậy và đứng lên, cả Daniela và Luca đều khẽ nhún vai, nói lẽ ra tôi cứ thông thả cũng được. Những người bạn ấm áp của tôi.

“Hay là em ngủ lại đây một hôm đi.”

Vừa nghe Luca nói, tôi vừa khoác áo lên mình. Tôi nhìn khuôn mặt Alessia đang ngủ, chào tạm biệt cô bé, hôn lên má Daniela và Luca, rồi bước ra cửa trước. Một đêm trời trong vắt. Thật hiếm khi ở Milano có thể thấy sao sáng như hôm nay.

“Về cẩn thận nhé.”

Hai người nắm tay nhau tiễn tôi ra tới xe. Không phải xe Benz, mà là một chiếc Fiat cũ. Nó có màu xanh lá thẫm. Với tôi, phàm chuyện xe cộ, miễn chạy được thì hãng nào cũng được. Tôi thắt dây an toàn, khởi động máy.

Ngày rời khỏi căn hộ của Marvin, tôi lẩn lóc ở nhà Daniela. Daniela rất hào phóng cho tôi ngủ lại, nhiều lần ôm lấy tôi đầy thương cảm và lắng nghe tôi nói. Thế nhưng đương nhiên, cô không thể hiểu được. Tôi ở nhờ ba tuần cho tới khi thuê được căn hộ hiện tại, nhưng trong suốt thời gian đó, Daniela không ngừng thuyết phục tôi quay trở về với Marvin.

“Anh Marvin yêu cậu lắm.”

Chiều tối ngày hè hôm đó, sau khi nghe chuyện của tôi một lúc, cô mời tôi trà lạnh và nói như thế.

“Tớ nghĩ Aoi nên người lớn hơn một chút.”

“Cậu nói đúng.”

Khi tôi nói thế, Daniela có vẻ ngạc nhiên.

“Nếu cậu hỏi tớ, thì tớ thấy anh Marvin hoàn hảo đấy.”

Tôi mỉm cười yếu ớt, không biết nói sao nên lặp lại:

“Cậu nói đúng.”

Buổi tối, Marvin tới đón tôi.

“Trước mắt anh muốn em về với anh đã.”

Gương mặt anh vẫn còn giận, thế nhưng anh cố gắng điềm tĩnh, nhẹ nhàng nói.

“Mọi chuyện thong thả nói cũng được.”

Nhưng tôi không có gì để nói cả. Không một điều gì. Riêng điều đó tôi biết rất rõ. Thế nên tôi không thể trở về được.

Ngày hôm sau Marvin lại tới lần nữa. Mọi chuyện vẫn như vậy, và Marvin biết điều đó.

“Em cứng đầu quá.”

Marvin nói, cười buồn.

“Anh sẽ không bỏ cuộc đâu. Anh sẽ ở căn nhà đó, đợi em trở về với anh.”

Với tôi, tôi không hiểu trở về nghĩa là gì. Nơi để trở về. Tôi có cảm giác mình đã luôn tìm kiếm một nơi như thế, nhưng cũng nghĩ tôi chưa từng có được một nơi như thế.

Tôi muốn gặp Junsei.

Tôi nghĩ vậy, với một niềm khao khát kỳ lạ. Tôi biết dù có gặp lại cũng không để làm gì. Tôi không nghĩ mình sẽ có lại được tình yêu như xưa kia. Tôi không nghĩ Tokyo là nơi để tôi trở về. Chỉ là, tôi muốn nói chuyện với Junsei. Ngôn từ của tôi chỉ Junsei mới hiểu được.

* * *

Tôi quyết định chọn căn hộ bên cạnh con kênh Naviglio chỉ vì nó có bồn tắm rộng. Căn hộ nhỏ và yên tĩnh, ngoài phòng khách liền với khu bếp bé xiu, chỉ có một phòng ngủ nhỏ. Căn phòng nằm ở cuối tầng ba, sau khi đi lên bằng chiếc thang máy sắp hỏng. Ra ban công, có thể nhìn thấy con dốc lát đá. Nơi này không nhiều ánh nắng, nhưng yên tĩnh và với tôi thật dễ chịu.

Việc làm thêm ở tiệm đồ trang sức của tôi từ tháng này đã chuyển thành làm toàn thời gian. Giống như trước khi tôi gặp và về sống cùng Marvin. Thời gian ở cửa hàng, ít nhất tôi có gì đó để làm nên khá tĩnh tâm. Công việc giúp tôi ổn định trạng thái tâm hồn mình.

Vẫn như trước, phạm vi hoạt động của tôi hẹp tới mức đáng kinh ngạc. Căn hộ, cửa hàng, thư viện. Ngoài ra chỉ còn công viên Sempion cạnh cửa hàng, nhà của Daniela và siêu thị, đôi khi là vườn ếch mà tôi tới đi dạo thôi.

Một sách.

Đúng theo cách tôi bị gọi hồi nhỏ, những khi không có khách tới cửa hàng, tôi sẽ đọc sách. Kết cục, có lẽ vì thế mà con người tôi chẳng mấy trưởng thành.

Sau khi gọi điện chúc mừng Alberto và gọi cho Daniela để cảm ơn, tôi đi tắm. Alberto vắng nhà nên tôi để lại tin nhắn. Tới tận bây giờ, trước khi ngủ tôi vẫn uống amaretto pha đá. Nhưng ở đây không có ly pha lê nào nên tôi rót vào cốc bình thường để uống.

* * *

Tiệc mừng Alberto được tổ chức tại nhà hàng gần tiệm đồ trang sức. Đó là một bữa tiệc rất tình cảm, khách mời đều là những người bạn cực kỳ thân thiết. Về cao hứng trong ngày thi đấu như thể chưa từng tồn tại, Alberto từ đầu tới cuối có vẻ xấu hổ, cực kỳ ít nói, hơn thế trông còn như đang khó chịu nữa.

“Ừa, hôm nay Marvin không tới à?”

Tôi bị vài người hỏi như vậy. Bạn bè của bạn gái Alberto, khách của cửa hàng. Mỗi lần như thế tôi đều nhún vai, cười mỉm, đôi khi phải nói “Quello è finito” (Chuyện kết thúc rồi). Một bữa tiệc không có bạn đồng hành. Bên trong nhà hàng âm nhạc ồn ã, điều hòa và hơi người khiến không khí nóng nực, mùi bên trong căn phòng trộn lẫn giữa mùi nước hoa, thức ăn và đồ uống có cồn.

“Cậu không sao chứ?”

Thỉnh thoảng Daniela lại hỏi thăm tôi.

Giữa chừng bà Gina và bà Paola lên hát. Chỉ khi đó nhạc nền mới dừng lại, và khi bài hát kết thúc, khắp hội trường vang lên tiếng tán tụng. Với một người thường ngày đã nồng nhiệt như bà Paola thì là đương nhiên, nhưng ngay cả một người khó tính như bà Gina cũng tỏ ra rất vui vẻ (dù bà phải về sớm).

Alberto nghiêm túc, luôn làm việc với vẻ mặt một thiếu niên say mê chế tác hơn là vẻ mặt một nghệ nhân. Mọi người đều mừng cho lần nhận giải này của anh.

Sau bữa tiệc, tôi cùng bốn người Daniela, Luca, Alberto và bạn gái anh tới Biffi. Quán bar cũ, nhỏ mà bà Gina, bà Paola và bà Federica rất thích.

“Chúc mừng anh.”

Tôi nhắc lại, cụng ly với mọi người.

“Anh vui vì được mọi người chúc mừng còn hơn là vì được nhận giải thưởng nữa.”

Alberto nói.

“Điều đó khiến anh thấy cuộc đời mình thật hạnh phúc.”

Anh nói thêm. Không hiểu sao câu nói đó làm tôi có cảm giác thật cô độc.

* * *

Sang tháng Mười một, những ngày mưa nối tiếp nhau. Những cơn mưa lạnh lẽo và u uất ở thành phố này.

Thỉnh thoảng Marvin ghé tới tiệm đồ trang sức. Giống như ngày xưa. Anh vẫn như cũ, cao lớn, khoáng đạt, mặc bộ vest khéo chọn, mang theo hương thơm thanh khiết.

“Em nghĩ sao?”

Marvin sẽ xem và so sánh vài sản phẩm, sau đó nhất định sẽ hỏi tôi. Nhưng chúng tôi không còn về cùng nhau, anh cũng không mời tôi đi ăn, xem phim hay uống rượu nữa.

Ngày tháng trôi đi lặng lẽ. Bên ngoài tâm hồn tôi. Chỉ mang theo Marvin, Daniela và Alberto trên dòng chảy của nó.

Tôi dán một tấm poster ngoài cửa vào căn hộ. Đó là tấm poster tôi nhìn thấy tại một triển lãm đã ngẫu hứng tới xem, tôi rất thích và đã mua. Là tấm poster về tuần đọc sách của một thư viện tại Mỹ.

Tôi không còn cắm và bày hoa trong phòng nữa. Một phần vì tôi không dư dả, phần còn lại vì khi bày hoa tôi sẽ cảm thấy

mình cô độc hơn.

Được sử dụng thời gian còn lại ngoài giờ làm việc cho riêng mình thật là tự do. Tự do, và buồn chán.

Vẫn như trước, một ngày tôi ngâm mình nhiều lần, vừa ngâm mình trong bồn vừa đọc sách.

“Em lại định trốn vào phòng tắm sao?”

Hôm đó Marvin đã nói thế. Marvin nói đúng. Vừa đúng, vừa rất tử tế.

Gần đây, tôi chỉ nghe Mozart. Tôi thích giai điệu đẹp dễ, giúp tâm trí thăng bằng của Mozart.

“Để anh gửi em chiếc áo khoác da ngắn nhé? Màu rượu vang, bên trong lót lông, nhé?”

Hôm trước, Marvin nói chuyện đó.

“Tất nhiên anh sẽ gửi qua đường bưu điện. Anh sẽ không tự mình mang tới đâu, em đừng lo.”

Anh nói vẻ đùa giỡn và cười lớn. Nhưng tôi quyết định không nhận chiếc áo khoác đó. Cả những bộ đồ lót xinh đẹp, những đôi giày cao cấp, những trang sức đắt tiền và những bộ đồ mùa đông ấm áp nữa.

Đồ đạc của tôi vô cùng ít. Hồi mới quen Marvin, tôi không có gì. Giờ đây cũng không có gì.

“Anh có giữ cũng đâu có dùng được.”

Tuy là như vậy, nhưng những thứ đó không phải của tôi. Khi nào Marvin có bạn gái mới, cô ấy sẽ xử lý chúng.

Trong những thứ tôi để lại, chỉ có duy nhất một thứ khiến tôi bận tâm.

Đó là địa chỉ.

Nếu Junsei lại viết thư cho tôi, liệu Marvin có chuyển thư đó tới tôi không?

Có lẽ có.

Vì Marvin là người tử tế. Vì anh trưởng thành. Vì anh rất tốt. Nhưng nếu là điện thoại thì sao?

Tôi ngán ngẩm vì mình nghĩ tới cả chuyện đó. Rốt cuộc thì tôi chờ đợi điều gì cơ chứ.

Mặt khác, tôi lúc nào cũng nhớ Marvin. Mỗi khi đêm xuống, tôi đều rùng mình trước chiếc giường trống trải. Tôi nhớ điên cuồng làn da, mùi hương, sức ấm và hơi thở của Marvin. Nhớ việc có ai đó sống cùng mình, nhớ việc có ai đó luôn ở bên mình. Tôi và Junsei thường ngủ lại nhà nhau, nhưng chúng tôi chưa từng chung sống. Sự an tâm, hơi ấm và cả sự phiền phức khi sống cùng ai đó, tôi đều học được nhờ Marvin.

“Anh sẽ không bỏ cuộc đâu. Anh sẽ ở căn nhà đó, đợi em trở về với anh.”

Càng những đêm như thế, tôi lại càng nhớ tới giọng nói trầm thấp, điềm tĩnh của Marvin.

Loại rượu amaretto này, uống trong ly pha lê sẽ ngon hơn nhiều lần.

Nơi để trở về.

Con người từ khi nào, bằng cách nào có thể tìm ra nơi đó?

Những đêm không ngủ được, để không trộn lẫn nỗi nhớ với tình yêu, tôi phải tập trung chú ý cao độ để nghĩ tới mọi việc.

* * *

“Mẹ cháu khỏe không?”

Châm lửa điều thuốc bằng bàn tay hằn sâu những nếp nhăn, bà Federica hỏi thăm như mọi khi. Một ngày thứ Bảy mưa.

Tôi không hiểu tại sao bà Federica lại luôn để tâm tới mẹ tôi, người rốt cuộc đã không thể thân thiết với thành phố Milano này.

“Cháu đã quen với công việc toàn thời gian chưa?”

Tôi trả lời rồi ạ, tay nhấc một chiếc bánh thạch lên. Tô đựng thạch thủy tinh màu hồng đục từ xưa đã có ở đây, là thứ rất thân thương với tôi. Khi tôi còn học tiểu học, bà thường chất đầy đồ ăn vặt vào tô này và mang kèm sữa cho tôi.

“Công việc bận rộn và thú vị bà ạ.”

Thực tế, sau khi Alberto được nhận giải bạc, cửa hàng càng lúc càng đông khách.

“Vậy thì tốt rồi.”

Bà Federica mỉm cười nói. Một buổi chiều êm ả. Từ đài văng văng phát ra âm thanh một buổi talk show.

“Giáng sinh này cháu đi Nhật à?”

Bà Federica đột ngột hỏi.

“Nhật ấy ạ? Cháu không. Sao bà hỏi thế?”

Bà Federica không trả lời câu hỏi, nhả ra một làn khói thuốc mỏng. Mùi hương ngọt ngào.

“Giáng sinh cháu sẽ ở đây. Có lẽ vậy ạ.”

Tôi chưa quyết định gì cả, nhưng tôi định đọc hồi ký của Moravia.

“Tại sao?”

Bà Federica hỏi.

“Gì cơ ạ?”

“Tại sao cháu không thử đi Nhật?”

Lần này tới lượt tôi im lặng.

“Phải có lý do gì cháu mới chia tay với cậu bạn trai người Mỹ chứ? Và phải có quyết tâm cân xứng với lý do đó nữa?”

Tôi nghiêng đầu. Giống như tôi không hiểu bà đang nói gì. Sau đó,

“Quyết tâm ư.”

Tôi chỉ trả lời như vậy.

“Không có quyết tâm nào cả bà ạ.”

Tôi nói thêm.

Bà Federica giữ nguyên nụ cười trên đôi mắt nâu:

“Cháu thực sự hài lòng với quyết định đó chứ?”

Bà hỏi. Dù chỉ ở trong nhà, bà vẫn đi đôi giày có gót, khi ngồi vẫn chụm hai đầu gối lại.

“Cháu rời khỏi căn hộ đó là vì...”

Tôi nói.

“Vì cháu nghĩ cháu không thuộc về nơi đó. Cũng giống như Nhật Bản không phải là nơi cháu thuộc về vậy.”

Khác với mẹ, tôi là người của thành phố này. Dù quốc tịch của tôi có là gì chăng nữa.

Bên ngoài cửa sổ, trời vẫn mưa như cũ. Không có tiếng mưa, nhưng cũng không có dấu hiệu mưa sẽ ngừng.

“Aoi này.”

Căn phòng của bà Federica thật kỳ lạ. Mọi thứ trong căn phòng đều giống hệt bà.

“Dạ?”

Trên ngón tay đang kẹp điều thuốc của bà hôm nay vẫn là chiếc nhẫn mặt đá mắt mèo mà người chồng bà tặng xưa kia.

“Nơi ta thuộc về, chỉ có thể là trong trái tim ai đó thôi cháu ạ.”

Bà Federica nói mà không nhìn tôi. Nửa câu sau của bà như một lời độc thoại.

* * *

Trên đường về, tôi rẽ vào vườn ếch. Trời mưa nên tôi đi một vòng quanh hành lang có mái che. Bầu trời thấp đầy mây. Khu vườn được chia thành bốn phần đều nhau nhờ con đường nhỏ hình chữ thập. Bốn cây xanh, bốn chú ếch bao quanh đài phun nước. Cành khô của cây mộc lan trắng giữa màu xanh và kiến trúc vòm xung quanh gợi nhớ tới những bức tranh trường phái tiền Raphaelite.

Trong trái tim ai đó.

Hít đầy lồng ngực luồng khí lạnh mang theo mùi mưa, tôi nghĩ về điều đó. Tôi đang ở trong trái tim của ai đây? Và ai đang ở trong trái tim tôi? Liệu có ai không?

Tôi muốn gặp Junsei. Tôi muốn gặp và nói chuyện với cậu. Chỉ vậy thôi.

* * *

Khi về tới nhà, tôi vặn nước nóng và vào bồn ngâm mình. Phòng tắm của căn hộ này rộng nhưng ảm đạm. Sơn trên tường tróc lở chỗ này chỗ kia, màu hồng của khăn tắm đang vắt trên thanh vắt có vẻ gì thật buồn rầu. Bình dầu gội cỡ lớn, chai nước giặt.

Tôi đến, có điện thoại từ Daniela gọi tới. Cô nói đang cùng chồng ra ngoài ăn tối, tiện thể sẽ ghé qua thăm tôi. Từ khi tôi chia tay với Marvin, Daniela thường tế nhị quan tâm tới tôi như thế.

Hai người tới lúc 10 giờ kém. Chúng tôi ôm hôn nhau một lúc ngoài cửa, nơi dán bức poster đen do một họa sĩ tên Paul Rand vẽ - bức poster tuần đọc sách năm 1958 - sau đó vào phòng khách uống mỗi người một cốc rượu. Tôi mang bánh biscutti và quả ô liu đóng hộp ra mời khách.

“Cậu khỏe không?”

Hai người dạo gần đây thỉnh thoảng có nhờ bà nội hoặc bà ngoại trông Alessia giúp để ăn tối bên ngoài.

Tôi kể chuyện ban ngày tới thăm Federica và chuyện bộ phim tôi xem tuần trước.

“Vòng tay đẹp thế!”

Daniela khen chiếc vòng tay bạc tôi mua gần đây.

Hai người tối nay ăn ở Novecento, sau bữa ăn, Daniela đã một mình giải quyết chiếc bánh kếp cỡ đại ở đó.

“Hôm nào chúng ta lại cùng nhau đi xem phim đi.”

Luca nói. Từng có thời bốn người chúng tôi luôn đi xem với nhau vào mỗi thứ Năm.

“Vâng.”

Tôi cười tươi trả lời, nhưng không có ý định sẽ đi ba người, cũng không thấy hứng thú.

“Anh có bận không?”

Tôi hỏi Luca. Anh dựng lông mày và nhún hai bên vai lên cùng lúc, cử chỉ mà ta có thể hiểu thế nào cũng được.

“Mấy ngày nữa mình đi mua sắm cùng nhau nhé?”

Daniela nói.

“Nghe hay đấy.”

Tôi trả lời, nâng ly rượu lên.

* * *

Cuộc sống của tôi. Thành phố của tôi. Thời gian rõ ràng vẫn trôi. Tôi có những người bạn như Daniela và Luca, có bà Federica, có công việc, có bà Gina, bà Paola và Alberto. Tôi còn mong ước điều gì hơn thế nữa?

Tháng Mười hai, vài tấm thiệp mừng Giáng sinh được gửi tới. Là thiệp bố mẹ tôi từ Anh gửi về, và thiệp của Angela từ Mỹ. Trong thiệp, Angela viết chị tiếc vì chuyến du lịch mùa hè đã bị hủy và chúng tôi không thể gặp nhau, tiếc vì tôi và Marvin đã chia tay, và dù không có Marvin thì nếu tôi tới Mỹ hãy gọi cho chị. Tất cả đều được viết với sự mộc mạc và có phần vô tâm của Angela. Tất nhiên bức thiệp thật ấm áp, nhưng khi đọc, tôi chợt nhận ra mình đã thực sự chia tay với Marvin rồi. Những khi cô đọc, lòng tốt và tình bạn càng làm nổi cô đọc ấy rõ nét hơn.

Mùa đông là mùa khơi dậy ký ức.

Món xúp mẹ làm, lớp học ba lê đầy những hơi thở trắng cùng Daniela, con phố đi bộ cùng Marvin, và Junsei.

“Aoi!”

Junsei luôn tới muộn một chút so với giờ hẹn. Nhưng tôi không để tâm chuyện đó. Tôi đọc sách trong lúc đợi. Tôi rất thích những khoảnh khắc chờ đợi Junsei. Ví như khi đợi cậu ở cửa hàng ăn nhỏ trước ga Umeaoka. Đó là một cửa hàng bày bán rất nhiều loại xa lát. Bánh mì kẹp bò nướng ở đó rất ngon. Từ cửa sổ có thể thấy thanh chắn tàu và sân ga. Vào Giáng sinh, chúng tôi uống champagne. Champagne khiêm tốn kiểu sinh viên, trong một tiệm ăn nhỏ. Tôi nhớ tới chiếc áo khoác dạ dày Junsei hay mặc.

Tôi đánh mất Junsei cũng vào mùa đông. Mùa đông khô hanh, lạnh lẽo của Tokyo.

Một ngày gần Giáng sinh, bà Paola bảo có chuyện muốn nói với tôi. Vì thế hôm đó, tôi nán lại sau khi đã đóng cửa hàng. Alberto cũng ở lại.

“Lát nữa bà Gina cũng sẽ tới, từ giờ tới lúc đó chúng ta uống trà nhé.”

Bà Paola nói, Alberto đứng lên chuẩn bị. Alberto pha trà rất ngon. Máy sưởi trong cửa hàng đang chạy, cạnh cửa vào bày một chậu hoa trạng nguyên. Thế nhưng cửa hàng sau khi đóng cửa vẫn có gì đó thật buồn.

Cuối cùng bà Gina cũng tới cùng chú chó.

“Lạnh quá. Thế này chẳng mấy nữa mà có tuyết.”

Bà nói, mặt nhăn lại.

“Giờ thì đông đủ rồi.”

Bà Paola mỉm cười vào đề.

“Chuyện bà muốn nói đơn giản thôi. Chúng ta đang định dừng việc kinh doanh trang sức cổ.”

Tôi ngạc nhiên.

“Bà và bà Gina cũng từng này tuổi rồi. May là trang sức thiết kế bán chạy, đã mở được cửa hàng thứ hai, chúng ta không có gì cần lo lắng nữa.”

Bà Paola giải thích với khuôn mặt tươi cười.

“Công việc của các cháu không thay đổi gì hết. Cửa hàng vẫn ổn.”

Bà Gina ngồi trên một chiếc ghế đầu nhỏ, tay vuốt ve chú chó đang nằm trên gối mình. Đôi chân bà gầy guộc.

Ngẫm kỹ thì đó hẳn là chuyện hợp lý. So với những món trang sức thiết kế do Alberto và các nghệ nhân khác trong xưởng làm ra, thì những món trang sức cổ mà bà Gina và bà Paola mua về càng ngày bán càng kém. Bà Paola thì không sao, nhưng với bà Gina, một người đã chôn chân mỗi gối, thì việc mua hàng đã trở thành một gánh nặng.

“Cũng tới lúc dừng lại rồi.”

Giữ nụ cười mỉm trên khuôn mặt nhìn nghiêng đầy đặn, bà Paola nói với một giọng trầm buồn.

“Bà biết là Aoi và Alberto sẽ buồn mà.”

Tôi không biết phải đáp lại ra sao. Alberto đang mân mê tách hồng trà.

“Chúng ta đâu thể làm gì khác ạ.”

Anh ngẩng mặt lên, nói rành rọt.

“Đúng vậy.”

Bà Gina cũng nói, còn tôi cho tới phút cuối vẫn không thể nói gì. Phần vì đây không phải là việc cần tới lời nói của tôi, phần vì tôi cũng hiểu đây là điều không tránh được. Nhưng tôi buồn. Như một đứa trẻ không hiểu chuyện, chỉ biết lạc vào hoang mang.

“Đừng ủ dột thế cháu.”

Bà Paola nói.

“Số hiện có sẽ còn cầm cự được lâu đấy. Dù sao cũng chẳng bán được đâu mà.”

Cuối cùng bà pha trò, nói. Đúng là như vậy thật.

Ngày tháng vẫn vô tình trôi qua. Bên ngoài tâm hồn tôi.

Giáng sinh, có hoa từ Marvin gửi tặng. Một bó lớn những bông hồng đỏ thắm.

Thật đúng phong cách của Marvin.

Tôi nghĩ vậy, nhưng nhà chẳng có bình nào đủ lớn, không còn cách nào khác tôi đành để vào nồi luộc mì và đặt vào phòng tắm. Căn phòng tắm ảm đạm của tôi.

chương 12: Câu chuyện LASTORIA

Mùa xuân. Alessia đã biết đi những bước chập chững với tư thế cúi về phía trước. Luca nuôi râu mọc tự nhiên một cách hài hòa nơi nửa dưới khuôn mặt. Daniela, vốn mập nửa thân trên, gần đây bận tâm vì mình đã béo thêm nữa. Vào ngày cuối cùng đợt nghỉ lễ Phục sinh, chúng tôi đi dã ngoại tới hồ Iseo.

Quanh hồ là bãi cỏ lớn với con đường dạo bộ ở giữa, hàng cây cao lớn rậm rạp lá cành tạo bóng mát dễ chịu. Một ngày thứ Hai đẹp trời.

Tháng Ba là tháng của lễ hội. Bắt đầu với lễ hội Carnaval, trẻ em hóa trang và diễu hành quanh quảng trường, tiếp theo là ngày Quốc tế Phụ nữ - năm nay tôi vẫn nhận được hoa mimosa do Marvin gửi tặng, đợt nghỉ ba ngày gồm ngày Khởi nghĩa với quốc kỳ bay phần phật trên mọi nẻo thành phố, ngày thánh Joseph, và ngày lễ Phục sinh. Hồi sống cùng Marvin, chúng tôi không tổ chức gì ngoài ngày Quốc tế Phụ nữ, nhưng năm nay tôi đã đi chơi rất nhiều cùng Daniela. Chúng tôi dẫn theo Alessia tham dự Carnaval, ngày xưa tôi và Daniela đã mặc váy liền để diễu hành. Tôi còn nhớ có năm Daniela đội vương miện trên đầu nữa. Tuần trước chúng tôi tới nhà thờ để nhận cành ô liu.

Chúng tôi cũng ăn bánh mì lễ hình chim câu. Những lễ hội thân thương. Tôi nhớ lại chuyện, dù tới phút cuối vẫn không quen được với nước Ý nhưng tới mùa này mẹ tôi cũng có vẻ vui lên một chút (cành mimosa bố gửi tặng được mẹ cắm vào bình đặt cạnh cửa vào). Đây là cuộc sống trong thành phố này, đất nước này, cuộc sống thân thuộc từ khi tôi còn nhỏ.

“Có một chút gió rồi này.”

Luca nói. Daniela đáp, đúng thật, rồi quán chần quanh người Alessia. Một chiếc chần màu phớt hồng, nhỏ và mềm mại. Tôi vừa ngắm nhìn khung cảnh ba người họ, vừa nhấp hồng trà rót ra từ bình. Loại hồng trà ngọt do Daniela pha.

“Sắp tới sinh nhật Aoi rồi nhỉ.”

Daniela đột nhiên nói.

“Còn lâu nữa mà.”

Sinh nhật. Tháng Năm này, tôi sẽ tròn 30 tuổi.

“Cậu có dự định gì không?”

Ý cô ấy là dự định với Marvin, nhưng cô ấy tránh nói thẳng.

“Với Marvin ư?”

Tôi nhướng lông mày.

“Không. Sao tớ có thể có dự định gì với anh ấy được.”

Chúng tôi đã chia tay tám tháng rồi. Daniela nhún vai.

“Hai người vẫn giữ liên lạc đúng không?”

Luca đỡ lời.

“Anh không nghĩ anh ấy bỏ mặc em vào dịp sinh nhật đâu.”

“Ý tớ là thế đấy.”

Daniela gật đầu.

Vào sinh nhật tôi hằng năm, Marvin đều đặt bàn trong một nhà hàng sang trọng. Anh chuẩn bị quà, và vào buổi sáng khi tôi vừa ngủ dậy, anh lập tức hôn lên lông mày hoặc đỉnh đầu tôi nụ hôn chúc mừng.

Những thứ tôi đã buông tay, những thứ tôi đã để rời mình.

“Nhưng mà,” Daniela nói, “nhưng mà nếu cậu không có dự định gì thì đến nhà chúng tớ nhé. Cậu không được ở một mình vào ngày sinh nhật đâu đấy.”

Cơn gió thổi từ bên kia hồ tới mang theo mùi nước lạnh lẽo.

“Chúng mình chuẩn bị về thôi. Phải tranh thủ lúc chưa tắc đường mới được.”

Tôi nói, đứng dậy, phủi đi bụi bẩn trên quần jean.

Tối tháng Tư, những ngày mưa se se lạnh nối tiếp nhau, như thể mùa đã thoái lui. Từ “thoái lui” có gì đó thật hợp với tôi. Tôi nghĩ vậy với chút tự giễu.

Vào ngày mưa, cửa hàng trang sức lại tỏa ra thứ mùi thân thương, an bình. Không khí ẩm áp nhờ chiếc máy sưởi điện. Qua cửa kính, có thể nhìn thấy con đường và điểm đón xe buýt ướt nhẹp.

Sáng nay, khi lau chùi hộp đựng trang sức cổ như mọi khi, chợt tôi nghĩ, làm sao để nuôi dưỡng đôi mắt có khả năng nhận biết đá quý. Giả dụ bây giờ trước mắt tôi có một viên hồng ngọc trăm tuổi - khá bé nhưng vô cùng ngọt ngào đáng yêu, được đính kèm cùng với một viên kim cương nhỏ trên chiếc nhẫn bạch kim màu xám bạc gợi lên cả một lịch sử - bị vùi vào giữa một núi những viên hồng ngọc giả, những viên đá màu, những viên kim

cường làm giả khéo léo, liệu tôi có thể phát hiện ra bảo vật đẹp để đó không?

Lời bà Paola nói sẽ dừng việc kinh doanh trang sức cổ bắt đầu khiến tôi cảm thấy một sự hối tiếc lạ lùng. Giá mà tôi đi theo họ mua hàng và dần học được cách làm thì tốt biết mấy.

Mỗi món trang sức cổ luôn mang theo một câu chuyện. Tôi bị điều đó hấp dẫn. Tuy tôi thừa nhận sự tinh tế và chất lượng của những món đồ trang sức do Alberto làm, nhưng những món đồ chưa mang trong mình câu chuyện nào ấy trong mắt tôi chỉ là những món hàng hóa không hơn không kém. Câu chuyện bên trong món đồ trang sức. Câu chuyện về những người phụ nữ được yêu, và câu chuyện về những người phụ nữ không được yêu...

Chuông cửa reo, tôi nhấn nút cạnh tay mình để mở khóa. Bên ngoài cửa kính, thân thể cao lớn của Marvin đang quay sang một bên để gấp ô.

“Buon giorno.”

Giọng nói trầm ấm thân thương của Marvin, dù chỉ một câu chào bình thường cũng mang âm hưởng thật đặc biệt.

“Buon giorno.”

Tôi cố gắng chào đón anh bằng giọng nói và nụ cười tươi tỉnh.

“Trời hay mưa quá anh nhỉ.”

Câu trả lời “ừ” bằng tiếng Anh của anh mang lại cảm giác an tâm như tiếng mẹ đẻ của tôi vậy.

“Hôm nay anh tới mua quà lưu niệm tặng khách ư? Hay là để tặng ai?”

“Không.”

Marvin nói, đứng trước mặt nhìn thẳng tôi. Marvin đi đâu cũng dùng ô tô, nên dù nhiệt độ thấp anh vẫn mặc áo sơ mi. Một chiếc sơ mi màu xanh da trời nhạt sạch sẽ, phẳng phiu.

“Tháng sau anh sẽ về nước.”

Đó là câu nói tôi chưa hề nghĩ tới.

“Go back?” (Về nước ư?)

Khi tôi vô tình hỏi lại, Marvin nhún vai nói:

“Công ty anh quyết định như vậy.”

“Nhưng đây là công ty của anh cơ mà?”

Marvin cười khố. Sau đó, anh nói với biểu cảm của một đứa trẻ thích đùa tếu:

“Không phải công ty của riêng anh.”

Anh nói.

“Ngày bao nhiêu tháng sau ạ?”

“Chưa biết nữa. Tầm trung tuần. Ngay khi anh chuẩn bị xong.”

Tôi không tìm được từ gì để nói.

“Nhưng anh sẽ còn quay lại đúng không?”

Khi Marvin trả lời *who knows* (chưa biết thế nào), tôi cảm thấy thân thể cao lớn của anh đã trở nên xa cách rồi. Anh vẫn đang ở đây, nhưng giống như người đã không còn nơi đây nữa.

“Well,” hít sâu một hơi, anh nói, “anh muốn Aoi về cùng anh.”

Cử chỉ điềm tĩnh và ngữ điệu rõ ràng đặc thù của riêng anh. Nhưng giờ đây tôi đã biết, đằng sau đó ẩn giấu một sự căng

thẳng và lo lắng vô cùng.

“Chuyện này...”

Tôi cũng nói sau khi hít sâu một hơi, nhưng Marvin ngắt lời tôi.

“Đừng trả lời anh vội.”

Anh thêm vào, “Please!”

“Anh nói thật lòng đấy. Anh muốn có Aoi trong cuộc đời mình. Quá khứ của em thế nào cũng được. Anh sẽ không dò hỏi, những chuyện không muốn nói em không cần nói nữa. Chỉ cần em đi cùng anh thôi.”

Khi Marvin dứt lời, tôi có cảm giác đột nhiên mưa lớn hơn. Cơn mưa lạnh lẽo tháng Tư. Và mùi hương giống như mùi xà bông của Marvin.

“Khi nào suy nghĩ xong em gọi điện cho anh được không? Chúng ta sẽ đi ăn cùng nhau nhé. Dù câu trả lời có thể nào đi nữa.”

Marvin mỉm cười.

“Để mừng sinh nhật em, và chúc may mắn cho chuyến về nước của anh - mà anh mong sẽ là chuyến đi của hai chúng ta.”

Anh nói tiếp.

“Được không em?”

Ngoài câu trả lời tất nhiên là được ra, tôi còn có thể đáp lại gì khác?

“Chuẩn bị vật vả lắm à anh?”

Khi tôi hỏi, Marvin đáp not really (cũng không hẳn). Tôi nghĩ, đúng là cách trả lời của Marvin.

“Good.”

Chúng tôi mỉm cười, Marvin rời khỏi cửa hàng. Anh trở lại giữa màn mưa. Trở lại nước Mỹ nhỏ bé trong lòng thành phố Milano. Trở về nơi có cuộc đời của anh.

* * *

Khi tôi xong việc và về tới nhà thì đã gần 9 giờ. Tôi đã quen với cuộc sống leo cầu thang, mở khóa cửa và được tấm poster chào đón. Căn hộ nhỏ xíu với khu bếp bé con.

Sau bữa tối gồm xúp và bánh mì, tôi vắn nước nóng vào bồn tắm, thong thả ngâm mình. Tôi duỗi chân tay trong bồn, mở cửa sổ hé hé, hít lấy mùi cơn mưa đêm.

“Anh muốn Aoi về cùng anh.”

Marvin đã nhìn thẳng vào mắt tôi khi nói câu đó. Tử tế, chân thành.

Nước Mỹ.

Tôi đã biết trước. Marvin có một nơi mà anh thuộc về, có câu chuyện cuộc đời mà anh nên sống.

“Anh muốn có Aoi trong cuộc đời mình.”

Tôi biết, đó là lần cuối cùng. Lần cuối cùng Marvin nói điều đó với tôi. Marvin, người đã luôn ở bên tôi trong biết bao năm tháng.

Khi nhận ra thì tôi thấy mình đang chau mày, nhìn chằm chằm bức tường phòng tắm. Cái phòng tắm trống rỗng, trắng toát, lạnh lẽo. Một phòng tắm không có bức ảnh của Isis, không

có chiếc khăn tắm trắng cao cấp dày dặn, không có Marvin mát xa cổ cho tôi.

Tôi nhắm mắt, khẽ thở ra một hơi.

“Để mừng sinh nhật em, và chúc may mắn cho chuyến về nước...”

Marvin còn nhắc tới cả chuyện đó. Ngày sinh nhật của tôi.

“Được thôi. Tháng Năm năm 2000 à. Bước sang thế kỷ 21 rồi nhỉ.”

Ngày Junsei nói câu đó với nụ cười không vương chút ưu tư, hứa vào sinh nhật 30 tuổi của tôi hai đứa sẽ leo lên nóc nhà thờ lớn của Firenze, tôi đã không thể tưởng tượng được mình - vẫn còn là một con mọt sách gàn dở - lại ngâm mình trong bồn tắm ở một nơi như thế này.

“Nhà thờ lớn ở Firenze ư? Tại sao phải đến đó? Nhà thờ lớn ở Milano thì không được à?”

Junsei tỏ ra ngạc nhiên.

Tôi đã nghĩ mình sẽ luôn ở bên Junsei. Rằng dù cuộc đời chúng tôi bắt đầu ở những nơi khác nhau, nhưng chắc chắn sẽ kết thúc ở cùng một nơi.

Tôi nghĩ, vậy là chúng tôi đã lỡ gặp nhau. Tại một trường đại học nhỏ ở ngoại ô, ở một thành phố kỳ lạ tên là Tokyo.

Tôi đã nghĩ mình sẽ luôn ở bên Junsei. Rằng chúng tôi sẽ không bao giờ rời xa nhau.

“Aoi.”

Chỉ cần được Junsei gọi tên bằng giọng nói dịu êm ấy, tôi đã thấy tràn ngập hạnh phúc.

“Tớ yêu cậu. Yêu cậu đến đau lòng luôn ấy.”

Junsei khẽ nói, với ánh mắt trẻ trung và nghiêm túc.

Tôi biết đó là chuyện đã qua. Lời hẹn ước chỉ là kỷ niệm về thời chúng tôi còn hạnh phúc.

Tôi bước ra khỏi bồn tắm, tạo ra tiếng nước bì bõm. Dùng chiếc khăn tắm màu hồng rẻ tiền mà mỗi lần tôi đều tự hỏi không hiểu tại sao mình lại chọn màu này, tôi lau những giọt nước trên mình. Để mình trần, tôi bước vào bếp, sau khi uống nước, tôi rót amaretto vào một chiếc cốc nhỏ.

Mưa vẫn tiếp tục rơi.

* * *

“Tối chợ ư?”

Bà Paola tỏ ra nghi hoặc. 2 giờ chiều, cửa hàng đang nghỉ trưa, chúng tôi ngồi uống cà phê và ăn bánh quy trong văn phòng phía trong.

“Vâng. Bà có thể đi cùng cháu không ạ?”

Có nhiều chợ trang sức cổ, không cần giấy chứng nhận gì cũng có thể nhập hàng được. Nhưng cũng chính vì thế mà ngành này đòi hỏi con mắt tinh tường và kinh nghiệm.

“Đi cùng thì không sao.”

Hôm nay bà Paola mặc một chiếc áo màu vàng hoàng yến và một chiếc váy xám may rất khéo.

“Nhưng sao đột nhiên cháu nảy ra ý đó?”

Tôi cười lấp lửng.

“Cháu muốn đi thử một lần xem thế nào.”

“Tất nhiên rồi, không vấn đề gì.”

Bà nhận lời giúp tôi, rồi đưa một miếng bánh quy nhân hạt điều giã nhỏ vào miệng.

Tôi qua tôi gọi cho Marvin. Tôi không thể đi cùng anh. Vì thế nên càng nói sớm càng tốt. Tuy nghĩ thế, nhưng cũng đã để một tuần trôi qua.

“How are the things?” (Mọi chuyện thế nào rồi ạ?)

Khi tôi hỏi, Marvin trả lời với giọng khoáng đạt:

“Mọi chuyện đều suôn sẻ em ạ.”

Tôi im lặng, vì chợt thấy mình không thể chịu nổi những câu hỏi thăm kiểu này.

“Em khỏe không?”

Tôi không trả lời câu hỏi đó, thay vì thế:

“Em muốn tới chỗ anh nói chuyện ngay bây giờ.”

Tôi nói.

“Ngay bây giờ ư?”

Marvin có vẻ ngạc nhiên.

“Vâng, bây giờ.”

Sau khi tôi đáp, Marvin im lặng một thoáng:

“Anh không muốn.”

Anh nói. Giọng anh khác hẳn mấy giây trước, trầm và buồn.

“Em sẽ mang tới câu trả lời mà anh không mong đợi. Phải không?”

Nếu tôi có thể trả lời “Không phải” thì tốt biết bao.

“Em sẽ hối hận.”

Thay vì thế tôi nói.

“Em biết. Chắc chắn em sẽ hối hận. Nếu anh chưa biết, hãy cho em nói với anh, anh là một người hoàn hảo Marvin ạ.”

Bên kia đầu dây, tôi cảm thấy anh đang mỉm cười một cách đau khổ.

“Em an ủi anh đấy ư?”

Một nửa là không, một nửa là có. Marvin rất hoàn hảo. Tôi thành thực nghĩ vậy từ sâu trong trái tim mình. Nhưng tôi sẽ không hối hận. Tôi đã dùng hết sự hối hận của mình rồi. Từ rất nhiều năm tháng trước.

“Không đâu anh.”

Tôi nói lời nói dối cuối cùng.

Một khoảng lặng ngắn lại xuất hiện.

“Ngày về nước đã được quyết định chưa ạ?”

“Rồi em ạ. Kế hoạch kéo dài hơn một chút. Ngày 31 tháng Năm anh sẽ về.”

Ngày 31 tháng Năm. Tôi nghĩ, vậy là còn một tháng nữa. Sau một tháng nữa, Marvin sẽ đi khỏi Milano. Đi khỏi Milano, và bước ra khỏi cuộc đời tôi.

“Bà biết cháu thấy tiếc khi bà dừng việc kinh doanh trang sức cổ.”

Nhờ giọng nói của bà Paola, tôi trở về với thế giới thực. Trong cửa hàng, vào một chiều thứ Tư.

“Nhưng mà, như vậy cũng tốt. Thời gian sẽ trôi đi. Dù chúng ta có dừng lại, thì trang sức cổ cũng không chịu ảnh hưởng gì cả. Phải vậy không cháu?”

Tôi gật đầu trả lời vâng.

* * *

Tháng Năm.

Tháng mà ánh mặt trời ghé thăm thành phố trong chớp mắt, và những người quá mong ngóng nó đã vội mặc lên mình áo phông cùng kính râm. Cây cối trong vườn ếch đậm chồi nảy lộc, trong vườn nhà bà Federica, hoa tử đằng đã nở nặng trĩu cành.

“Cậu thực sự yên tâm quyết định này chứ?”

Mỗi lần gặp nhau, Daniela lại chắt vắn tôi với giọng điệu như mắng mỏ.

“Cậu thật sự cam tâm để anh Marvin về nước sao?”

Tôi hẹn gặp Marvin vào tuần sau. Và vào ngày 25 - sinh nhật tôi - bốn chúng tôi, Marvin, tôi, Daniela và Luca sẽ tới Novecento dùng bữa. Để chúc mừng sinh nhật tôi và tiễn Marvin về nước. Giống như ngày xưa.

Tháng Năm.

Tháng mà mọi thứ bừng bừng sức sống, và dấu hiệu mùa hè đang gần tới ấy đưa về vui tươi trở lại với mọi người.

* * *

Ngày 14 tháng Năm. Chủ nhật. Tôi hẹn gặp Marvin tại quán Cà phê Stendhal. Một quán thân thuộc, phục vụ bữa lunch kiểu Mỹ.

Không gian quán mở, nhân viên thân thiện. Tôi tới trước, nhưng ngồi đợi mà không đọc sách. Tôi muốn nhìn thấy Marvin bước vào quán. Mùi cà phê, hamburger và bánh mì nướng kiểu Pháp, và tiếng Anh ở khắp nơi.

Marvin mặc quần jean. Mái tóc màu nâu đậm, nụ cười khoáng đạt.

“Chào buổi sáng, em!”

Đã sắp tới trưa, nhưng Marvin lại chào như vậy.

“Chào buổi sáng, anh.”

Tôi cũng đáp. Marvin biết vào ngày nghỉ tôi sẽ ngủ lười, còn tôi biết chắc chắn sáng nay Marvin vốn quen dậy sớm đã đi tập gym.

“Còn hai tuần nữa anh nhỉ.”

Marvin ngồi đối diện tôi, tóc trên tai phải anh có chút rối.

“Yeah, two weeks.” (Ừ, còn hai tuần nữa.)

Marvin nhắc lại. Nửa đầu là lời đáp dành cho tôi, nhưng nửa sau giống như anh đang tự nói với mình.

“Em sẽ buồn lắm.”

Tôi nói, chú ý để câu từ của mình không mang cảm giác ủy mị. Marvin vừa trải khăn ăn lên đầu gối - chiếc khăn ăn cỡ lớn, nhưng trong tay Marvin trông nó chỉ như một chiếc khăn tay nhỏ - vừa mỉm cười, nhưng không nói gì.

Chúng tôi ăn một bữa đầy đặn rồi uống cà phê ở đó.

“Ở Nhật,” tôi nói, “mùa xuân là mùa khởi hành anh ạ. Là mùa của gặp gỡ, chia ly, và khởi hành.”

Khi tôi nói thêm, rằng giống hệt như tháng Chín của chúng ta vậy, Marvin hiểu ra:

“Mùa xuân ư? Thú vị nhỉ.”

Anh từng nói. Ở Mỹ và Ý, lễ nhập học hay học kỳ mới đều vào tháng Chín. Sau kỳ nghỉ dài, khi không khí dần trở nên mát mẻ,

mọi người bắt đầu cuộc sống của mình.

“Nghe đậm chất phương Đông em nhỉ.”

Marvin nói với vẻ mặt chiêm nghiệm.

“Giống như vòng đời của cây cỏ vậy.”

“Vâng. Thú vị thật phải không anh?”

Mỗi lần đến quán này, Marvin đều được rất nhiều người quen chào hỏi. Nhiều người Mỹ tới mức tôi nghĩ chẳng hiểu trước giờ họ ẩn nấp nơi nào.

“Ăn xong em làm gì?”

Marvin hỏi, tôi trả lời không có gì đặc biệt, rồi chúng tôi rời cửa hàng.

“Hôm nay âm áp thật.”

Nheo mắt lại trước ánh mặt trời, Marvin nói. Lâu rồi tôi mới đi cạnh Marvin.

Marvin không nhắc gì tới chuyện tôi từ chối lời đề nghị của anh.

“Anh giữ gìn sức khỏe nhé.”

Khi tôi nói, Marvin đáp lại gần như lập tức:

“Sure.”

Cả hai đều biết, cố gắng lắm đôi phương mới nói ra được.

“Vây hẹn gặp lại vào ngày 25 nhé.”

Chúng tôi nói như vậy rồi chia tay. Bên cạnh chiếc Fiat đậu trên lề đường của tôi.

* * *

Buổi chiều, khi đọc sách trong bồn tắm, tôi chợt nghĩ mình thật cô độc. Sự cô độc tự tôi chuốc lấy. Tôi đã đánh mất Marvin. Giống như xưa kia đã đánh mất Junsei. Dù cả hai người đều ở trước mắt tôi.

Từ xưa đã vậy. Tôi không thể đưa tay ra. Dù có ai đó đưa tay cho tôi, tôi cũng không thể nắm lấy bàn tay ấy.

Tôi vẫn là đứa trẻ ngày xưa, luôn quay lưng lại vì giận mẹ không cố quen với thành phố Milano này. Chẳng thứ gì có thể chạm tới tôi. Sự dịu dàng của Daniela và tình bạn của Alberto cũng vậy.

Tôi muốn gặp Junsei.

Tôi mong muốn mãnh liệt như một người đang khóc nức nở. Tôi muốn nói chuyện với Junsei. Junsei sẽ hiểu tôi đã sống như thế nào. Không cần giải thích. Rất đơn giản. Tôi tin thế. Không phải vì xưa kia đã từng như vậy.

Tôi gấp sách, thở dài. Không khí hoang hờn tràn vào qua cửa sổ.

“Cậu đúng là một sách.”

Liệu Junsei nhìn thấy tôi thế này có cười và nói như vậy không?

Bà Gina bị cảm. Vì bà đã nhiều tuổi nên mọi người đều lo lắng, nhưng cuối cùng bà cũng hạ sốt và khỏi hẳn. Tôi tới thăm một lần, gửi tặng hoa một lần. Tôi chú ý không chọn loại hoa “tôn lên vẻ tĩnh lặng của căn phòng”, cuối cùng đã chọn hoa lan Nam Phi màu vàng. Tại cửa hàng hoa yêu thích của tôi gần vườn ếch.

“Cảm ơn chậu hoa xinh đẹp của cháu.”

Sáng nay, bà Gina gọi điện cảm ơn tôi.

“Bà khỏe hẳn rồi. Chỉ có mọi người cứ nghiêm trọng hóa lên thôi.”

Bà nói, thở dài. Giọng điệu có chút bất mãn, giống hệt bà mọi khi.

“Thế thì tốt rồi ạ.”

Tôi mỉm cười nhẹ nhõm, nói từ đáy lòng mình.

Khi tắm vòi sen, tôi không hề định làm điều đó. Tôi đã nghĩ tuần sau sẽ tới thăm bà Gina. Cả khi uống cà phê và chuẩn bị ra ngoài, tôi cũng không có dự định đó. Cho tới khi tôi bước ra trước hiên nhà sáng rõ, leo lên chiếc Fiat màu xanh lá thân yêu và lái tới cửa hàng như mọi khi.

“Chào anh.”

Trong xưởng, Alberto đã bắt đầu làm việc. Bức tường trắng, bàn chế tác lớn, bài hát dân ca vang vọng từ đài.

Tôi làm gì ở đây vậy?

Tôi nghĩ. Nơi đây không phải là nơi tôi nên ở trong ngày hôm nay. Mọi thứ xung quanh đều chỉ rõ điều đó. Cả ô cửa sổ đang mở toang, cả con phố Milano bên dưới cửa, cả những dụng cụ nằm lăn lóc trên bàn, và những mảnh sáp cherra đỏ nhỏ xíu nữa. Hôm nay, ngày 25 tháng Năm năm 2000, nơi đây không phải là nơi tôi nên ở.

“Cậu hứa với tớ chứ?”

Người nói câu đó là tôi.

“Tớ muốn leo lên nóc nhà thờ lớn ở Firenze cùng với cậu.”

Tôi đã nghĩ chúng tôi sẽ đi cùng nhau. Dù lúc đó chúng tôi đang sống ở đâu, chúng tôi cũng sẽ ở bên nhau, và sẽ cùng nhau

khởi hành. Giống như đi dã ngoại.

“Nhà thờ lớn ở Firenze ư? Nhà thờ lớn ở Milano thì không được à?”

Trước vẻ mặt ngạc nhiên không hiểu của Junsei, tôi ưỡn ngực đáp:

“Nhà thờ lớn ở Firenze là thánh đường của những người yêu nhau.”

Hẹn ước xa xôi như thế, tôi không nghĩ Junsei còn nhớ được.

“Anh Alberto ơi.”

Thế nhưng tôi vẫn còn nhớ. Luôn luôn nhớ.

Alberto hỏi “Gì thế” bằng giọng nhẹ nhàng như đang ngâm nga, quay lại nhìn tôi.

“Buổi chiều em muốn nghỉ.”

Tôi thông báo. Không phải là hỏi ý hay xin phép đơn giản là cách nói thông báo sự thật.

“Em sẽ liên lạc với bà Paola. Nếu em không nhờ được ai trông cửa hàng, thì chiều nay anh có thể ra cửa hàng giúp em được không?”

Alberto tỏ ra ngạc nhiên. Tính cả thời một tuần tôi chỉ đi làm 3 buổi, cho tới giờ tôi chưa từng nghỉ phép. Dù không hiếm lần đi làm trong ngày nghỉ thay cho người khác nghỉ ốm.

“Không vấn đề gì.”

Tôi nói cảm ơn, xuống tầng một gọi ba cuộc điện thoại. Cho bà Paola, cho cô gái làm cùng tôi trước đây - giờ cô chỉ đi làm vào ngày thứ Tư, ngày nghỉ của tôi - và cho Daniela.

“Firenze á?”

Daniela thốt lên kinh ngạc.

“Hôm nay ư? Ngay bây giờ à?”

Daniela nói cô chẳng hiểu gì hết, nhưng tôi không giải thích.

“Tớ có hẹn trước. Tớ quên khuấy đi mất. Cậu xin lỗi Luca hộ tớ nhé. Khi về tới nơi tớ sẽ gọi cho cậu.”

Tôi chỉ nói vậy rồi cúp máy.

Tôi không còn tâm trí để nghĩ mình đang thất lễ, đang có lỗi với ai nữa. Thế nào cũng được. Tôi bị thứ gì đó mạnh mẽ bất thường, thôi thúc bên trong mình điều khiển, thoăn thoắt thu xếp công việc. Thoăn thoắt, từng bước một, hướng về phía Junsei.

Tôi viết thư cho Marvin. Gọi là thư, nhưng chỉ như một tờ giấy nhấn vô tình. Em đã rất vui khi ở bên anh. Cầu mong anh hạnh phúc. Hôn anh. Aoi. Cuối cùng, tôi không tìm được lời nào ngoài những lời này. Tôi nhét mảnh giấy nhấn vào túi, chờ tới trưa rồi ra ngoài. Ra khỏi thành phố Milano ồn ào, bụi bặm và đầy ánh nắng.

* * *

Dáng vẻ đồ sộ của nhà ga trung tâm và trần nhà mái vòm bao phủ sân ga đều không để lại dấu ấn gì trong mắt tôi.

Ra khỏi cửa hàng, tôi tới căn hộ của Marvin nơi xưa kia tôi trú ngụ, nhét thư vào hòm thư, sau đó trong đầu chỉ nghĩ tới việc leo lên tàu hỏa đi Roma.

Tôi mua vé, kiểm tra cửa lên tàu trên bảng thông báo, rồi mua nước khoáng Crodo Lisiel tại quầy hàng. Dòng người hối hả

và tiếng thông báo nghèn nghẹn của người soát vé có cảm giác thật xa xôi.

Tôi ngồi xuống ghế cạnh cửa sổ trong một khoang tàu dành cho bốn người có vách ngăn, nhìn ra cửa sổ ngắm dòng người đi lướt qua nhau trong ga. Người mang theo túi xách lớn, người dắt theo trẻ em, thương nhân, một phụ nữ Ấn Độ đi cùng hai người quần khăn sari. 12 giờ 52 phút. Còn 8 phút trước khi tàu rời ga.

Tôi ngạc nhiên vì bên trong mình lại có ý chí mạnh mẽ đến thế.

Không may mắn lắm. Lúc đó mọi việc đã được quyết định như vậy. Trong xưởng của Alberto, giữa ánh sáng ban mai, giá mà tôi thẳng thắn thừa nhận từ sớm. Rằng tôi sẽ tới Firenze. Tôi sẽ leo lên nóc nhà thờ lớn. Rằng tôi chưa giây phút nào quên hẹn ước với Junsei.

Tiếng còi xuất phát reo lên, cửa tàu đóng lại. Tôi rất phấn khích, đồng thời cũng rất điềm tĩnh. Tôi hiểu việc mình đang làm. Chưa bao giờ tôi hiểu rõ mình đến thế. Tôi biết cảm xúc của mình đã được giải phóng.

* * *

Sau ba tiếng, tàu tới Firenze. Ánh mặt trời đã nhạt đi một chút, vì thế càng toát lên sự rực rỡ của không gian đầu mùa hạ dịu dàng ôm lấy mọi ngã đường.

Tôi xuống tại quảng trường trước nhà ga, hít lấy bầu không khí của thành phố tôi chưa từng ghé lại sau lần bố mẹ đưa tôi tới

hồi nhỏ. Firenze. Bản thân thành phố được coi như một viện bảo tàng, nhỏ bé, xinh đẹp, nhưng vì thế mà số phận nó là sống dựa vào ngành du lịch.

Thành phố có một không khí hoàn toàn khác, tới mức không thể ngờ nó cách Milano chỉ ba tiếng đi tàu.

“Tớ tới đây rồi.”

Tôi thăm thì trong lòng ngực với Junsei. Không phải với một Junsei sinh viên mà tôi từng yêu, mà là với Junsei ở Tokyo, có lẽ là ở Umeaoka. Tokyo giờ đã là đêm. Junsei liệu có đang ngủ không? Tôi nói với Junsei - người có lẽ đang ngủ - của giây phút này.

“Tớ tới đây rồi.”

“Chắc là cậu ngạc nhiên lắm,” tôi nói thêm, cười khổ. Tâm trạng tôi thoải mái, phấn khích lạ lùng.

Tôi đã chuẩn bị được tinh thần từ lúc nào. Tôi nghĩ như vậy. Rằng nếu được hỏi tôi quyết định tới đây ngày hôm nay từ khi nào, tôi chỉ có thể trả lời là từ mười năm về trước.

Nhà thờ lớn nằm giữa thành phố.

Cảm giác đồ sộ áp đảo bởi nhà thờ quá to so với khu phố nhỏ bé, những bức tường cẩm thạch có màu sắc ghi dấu thời gian. Dù phối giữa màu đỏ gạch dịu mắt và màu xanh xám, nhưng nó vẫn trầm lặng và nam tính. To lớn, nhưng lại lặng lẽ.

“Nhà thờ lớn ở Firenze là thánh đường của những người yêu nhau.”

Với bà Federica, người đầu tiên nói câu đó với tôi, có lẽ tình yêu là một thứ to lớn, trầm lặng, vững chãi như thế này.

Từ nơi này nhìn lên sẽ không thể thấy mái tròn của nhà thờ. Dù toàn bộ quảng trường đã chìm trong bóng chiều, nhưng những chú bồ câu vẫn vỗ cánh bay ngang qua bầu trời hoàng hôn, mất liếc xuống đám khách du lịch vừa đi bộ vừa ăn kem.

Đi qua quầy đón tiếp ở bên trái cổng chính, một cầu thang mờ tối rất dốc xuất hiện. Không khí lạnh ẩm. Tại sao những nơi cũ kỹ đều mang một thứ mùi thân thuộc như vậy nhỉ? Dù nơi đây đối với tôi đâu phải một nơi thân thuộc. Cầu thang, nằm giữa hai bức tường ép sát, tạo cảm giác bế tắc, khiến ánh sáng cùng không khí bên ngoài lọt vào qua những ô cửa sổ trống lỗ chỗ như chích vào mắt và phổi.

Trong lúc miệt mài leo lên theo đường xoắn ốc, tôi dần thở không ra hơi, chân nặng trĩu. Những vị khách bước xuống ngược chiều tôi, người thì mỉm cười, người thì nhún vai, rồi đi qua.

“Tháng Năm năm 2000 à? Bước sang thế kỷ 21 rồi nhỉ.”

Tôi vẫn còn nhớ nụ cười tươi mát như thảo nguyên của Junsei khi nói câu đó.

Giữa chừng có mấy đoạn bằng phẳng. Tôi đi ngang qua một cặp trung niên, có vẻ là người Mỹ.

Người tôi đã ướm đầm mồ hôi, con đường đá chỉ còn cách tiến về phía trước này cảm giác có gì đó giống như quãng thời gian mà tôi đã trải qua.

Trước mắt tôi hiện ra một cầu thang thẳng dẫn lên vòm. Khi hiểu ra rằng mình sắp lên tới đỉnh, tôi hơi chùn bước lại.

“Mình tới đây thật rồi.”

Phía trước cầu thang, có thể thấy bầu trời xanh nho nhỏ.

“Tớ muốn trở thành họa sĩ chỉ vẽ bầu trời.”

Trước kia có lần Junsei nói thế. Cậu là một người theo chủ nghĩa lãng mạn. Mỗi bức phác thảo đều đầy nhiệt huyết. Một con người nghiêm túc.

Càng gần tới đỉnh càng ngửi thấy mùi không khí bên ngoài tươi mát. Từng bậc thang một, tôi đến gần bầu trời hơn. Đến gần bầu trời, và đến gần quá khứ. Tương lai chỉ có thể tìm thấy phía trước quá khứ này.

Tôi hít một hơi nhỏ, bước lên đỉnh. Bước vào vùng ánh sáng. Có thể nhìn thấy hoàng hôn yên bình và tĩnh lặng của Firenze bên dưới. Những mái nhà đỏ nâu trải dài bất tận. San sát nhau, hầu như không có kẽ hở.

“Gió dễ chịu quá.”

Tôi đưa mặt ra hứng gió và tận hưởng. Cơn gió thổi qua nhà thờ lớn của Firenze.

Mọi người đều đang ngắm thành phố. Người ngồi bệt, duỗi chân ra. Người đứng dựa cột. Người lấy sách làm gối rồi nằm dài ra ngủ.

Trên cây cột đá cẩm thạch có rất nhiều bút tích. Ngày tháng, tên của mình và tên người mình yêu. Tôi nhận ra mình mỉm cười khi nhìn những chữ đó. Tên người mình yêu.

Tôi đi bộ chậm rãi men theo bức tường. Phía bên kia những mái nhà nâu đỏ, ở rất xa có thể nhìn thấy một ngọn đồi thoai thoải.

Gác chuông của nhà thờ, cửa sổ đang phơi đồ đã giặt.

Khi tôi tới chỗ có thể nhìn bao quát nửa còn lại của thành phố, sau lưng cầu thang vừa leo lên, mắt tôi bị hút vào một

điểm.

Người đó đang ngồi, một bên đầu gối dựng lên.

Từ vị trí chỉ thấy một góc hẹp, hầu như hoàn toàn từ phía sau, tôi nhận ra người đó là Junsei. Tôi giật mình, tự nhủ không thể nào, nhưng lúc đó tôi đã tin chắc như vậy. Đó là lưng của Junsei. Không thể nhầm lẫn được. Chính là tấm lưng cậu ấy.

Tôi không cử động nổi nữa.

Đứng ở đó một lúc lâu, tôi nhìn Junsei. Junsei thân thương, bé nhỏ, dáng vẻ thanh lịch, dù mười năm đã trôi qua nhưng có vẻ chưa hề thay đổi.

Điều làm tôi lưỡng lự không phải là có nên gọi cậu không, mà là có nên tin không.

Tôi có được phép tin rằng, Junsei đang ở trước mắt tôi đây chính là Junsei năm đó, cậu tới đây vào ngày sinh nhật của tôi theo lời hẹn không?

Có thể tin hay không? Nhưng trước khi hạ quyết tâm, tôi đã bước đi rồi.

“Junsei!”

Bằng giọng nói thống thiết như một lời thú nhận rằng mình muốn gặp cậu ấy đến mức không chịu nổi, tôi gọi tên cậu ấy.

Gò má xương xương của Junsei khi ngoảnh lại còn gầy hơn cả trong ký ức của tôi. Tôi tưởng như mình ngừng thở. Trên nóc nhà thờ lớn nhìn xuống thành phố Firenze. Trong ánh sáng hoàng hôn mềm mại.

chương 13: Tia nắng mặt trời IL RAGGIO DEL SOLE

Mọi suy nghĩ của tôi đều dừng lại. Mờ ảo, trống rỗng như một con búp bê. Tôi đang mệt mỏi lún người vào chiếc ghế mòn nhẵn trong khoang tàu có vách ngăn dành cho bốn người đi từ Firenze về Milano.

Đó là ba ngày như một cơn bão. Như một cơn bão, như một cơn lũ ánh sáng.

“Aoi.”

Junsei đứng dậy, một nửa khuôn mặt được ánh chiều soi sáng. Nét mặt cậu rắn rỏi hơn so với thời sinh viên.

“Tớ tới đây rồi.”

Tôi nói, nhưng câu nói ấy không mang chút ý nghĩa nào. Tôi không thể rời mắt khỏi Junsei.

Chúng tôi đắm đắm nhìn nhau, giữa hoàng hôn ở nhà thờ lớn, trong tiết trời đầu hạ se lạnh nếu chỉ mặc áo phông.

“Tớ đợi cậu mãi.”

Luôn luôn như vậy. Lời nói của Junsei luôn làm tôi an tâm, từ trong trái tim mình.

“Ừ.”

Gắng hết sức, tôi gật đầu. Không thể tin được. Rằng Junsei đang ở trước mặt tôi, và rằng tôi đã tới nơi này.

“Chúc mừng sinh nhật tuổi 30 của cậu.”

Junsei khẽ mỉm cười, nói. Nụ cười mỉm. Tôi đã quên, rằng nụ cười mỉm của cậu ấy có thể tự nhiên và dịu dàng đến thế.

“Tớ không nghĩ cậu sẽ tới.”

Giọng nói của Junsei vang lên như thể cậu đang khó xử. Cả khi cậu nói câu này:

“Tớ tưởng cậu đã quên lời ước hẹn xa xôi đó rồi.”

Lần khi cậu nói câu này:

“Tớ nghe nói cậu đang sống hạnh phúc, nên đã nghĩ chắc chắn cậu sẽ không tới.”

Hạnh phúc ư? Tôi không chắc lắm. Tôi đã quên mất rồi. Marvin và Milano đều xa xôi như thể nằm trong một câu chuyện lạ.

“Nhưng cậu đã đến.”

Junsei nói. Junsei càng tiếp lời, tôi càng không biết phải làm sao. Tôi không muốn làm Junsei khó xử, nhưng tôi không biết phải làm sao cả.

Chúng tôi đứng ngây ra. Bối rối như những cô cậu bé mới lớn. Giữa sự vui mừng đến run rẩy và nỗi bất an tuyệt vọng. Dưới bầu trời trộn lẫn màu hoa hồng và màu xanh lam.

Mười năm. Tôi bắt đầu cảm thấy quãng thời gian đó chỉ như một khối hình nhỏ. Nếu nhắc nó lên đặt sang một bên, nó có thể biến mất như chưa từng tồn tại. Mười năm. Nhưng đồng thời tôi cũng cảm thấy những năm tháng đó dài đằng đẳng hoa cả mắt.

“Tớ đã chờ đợi ngày này từ rất lâu rồi.”

Tôi muốn nói, cậu đừng nói thế. Đừng nói nữa.

Chúng tôi bước vài bước như bị hút về phía nhau, tôi vòng tay qua cổ Junsei. Khẽ khàng, như sợ rằng tôi sẽ làm cậu tan vỡ. Hoặc sợ rằng trong khoảnh khắc này, chính tôi sẽ bị tan vỡ.

Tôi cảm thấy hai tay Junsei đang ôm lấy mình. Ở phía sau gáy, tôi cảm nhận được hơi ấm trên da thịt Junsei. Tôi không thể nhớ mình bị siết trong hai cánh tay của Junsei trước hay mình đã ghì chặt cậu trước.

Tôi muốn cứ như thế này mãi.

Tôi nghĩ thế.

So với việc giờ đây chúng tôi ở bên nhau thế này thì việc chúng tôi có thể sống mà không ở bên nhau trong thời gian dài chừng ấy còn khó tin hơn nhiều.

“Junsei...”

Cảm xúc trào dâng trong lòng tôi chỉ thoát ra được thành câu nói đó.

* * *

Tàu hỏa chạy cần mẫn không ngơi nghỉ. Bên ngoài cửa sổ là phong cảnh đồng quê đơn điệu, chỉ thi thoảng có bóng dáng những ngôi nhà thô kệch màu sơn hồng đã phai, hoặc màu vàng sẫm.

Người thương gia ngồi chéo trước mặt tôi gập đôi chân dài quá khổ lại một cách chật vật, ông để chiếc cặp lên đùi và đọc báo.

Tôi cảm thấy không phải mình đang đi tàu hỏa, mà là tàu hỏa đang chở mình đi như một món hàng được bọc trong không khí xung quanh. Một cách máy móc.

* * *

Junsei và tôi cùng nhau bước xuống những bậc thang hẹp của nhà thờ lớn. Tôi có một cảm giác vô cùng kỳ lạ. Mới lúc trước, khi còn một mình leo cầu thang, tôi không hề tưởng tượng được cảnh tôi và Junsei cùng nhau bước xuống như thế này.

Chúng tôi đi dạo qua các con phố Firenze. Một cơn gió mềm mại thổi qua.

Junsei biết rõ Firenze.

“Tớ từng sống ở đây.”

Cậu nói thế, làm tôi rất ngạc nhiên. Junsei đã từng sống ở Firenze. Ở Firenze. Trong thành phố nhỏ bé cách Milano không xa, bị lịch sử bỏ lại phía sau này.

Ý nghĩ đó thít chặt lồng ngực của tôi trong một nỗi buồn gần giống như hối hận. Mười năm. Tất cả đều là những ý nghĩ không thể tin được.

Tôi đứng trên cầu, ngắm nhìn dòng sông Arno. Dòng sông chảy qua tĩnh lặng và bình yên. Một buổi hoàng hôn có dãy cửa hiệu lưu niệm xếp thành hàng như đồ chơi.

“Xin lỗi, tớ đã chẳng nghĩ gì cả.”

Junsei nói với vẻ có lỗi.

“Tớ đã tới điểm hẹn vào ngày hẹn, nghe kỳ cục nhưng tớ không nghĩ mình sẽ gặp được Aoi. Vì thế tớ không hề tính tới

việc gặp cậu rồi sẽ đi đâu, làm gì.”

Cậu nói với vẻ thực sự khó xử.

Trên con đường hai hàng cây dọc theo bờ sông, đèn đường bắt đầu được thắp. Nhưng vì vẫn còn ánh mặt trời chiếu xiên nên ánh đèn nhòa vào nền trời không thấy rõ. Không thấy rõ, nhưng từng cái từng cái vẫn sáng lên.

“Tớ biết.”

Tôi nói.

“Vì tớ cũng giống cậu. Tớ không nghĩ mình gặp được cậu. Tớ đã không nghĩ gì, cũng không thể nghĩ gì cả.”

Chúng tôi đi bộ thêm một chút, sau đó vào một nhà hàng nhỏ dùng bữa.

Junsei chọn loại rượu vang đỏ tuy không đắt nhưng có vị khá ngon. Cậu đưa ly rượu lên miệng, động tác rất đẹp mắt.

“Tửu lượng của cậu mạnh hơn rồi nhỉ.”

Junsei khẽ cười như thể vừa được nhận xét một điều chính cậu cũng chưa nghĩ tới.

“Ừ, cũng tạm tạm.”

Cậu đáp. Tôi nghĩ về mười năm cuộc đời của Junsei mà tôi không biết.

Đồ ăn ngon, nhưng cả hai chúng tôi đều không ăn nhiều. Chúng tôi không có tâm trí nào mà ăn cả.

“Xin lỗi vì tớ cứ nhìn cậu mãi.”

Khi Junsei nói thế, tôi tưởng như mình đang bị mắng. Vì dù biết là bất lịch sự, tôi mới là người không thể rời mắt khỏi Junsei. Thực tế, hai chúng tôi nhìn nhau chăm chăm như một

đôi tình nhân mắt kiểm soát. Không hẳn là trong tình yêu, đúng hơn là trong một dạng cảm giác phi thực.

Cảm giác phi thực.

Chuyện đó quả là như vậy. Trần ngập ánh sáng, trong niềm hạnh phúc khó tin, nhưng cả hai chúng tôi đều biết đó là vẻ huy hoàng của thứ ánh sáng do ảo giác tạo nên. Biết như thế nhưng cả hai đều ngoan cố không thừa nhận. Ánh sáng ảo giác. Đó là vẻ huy hoàng giống như cảnh mặt trời lặn, lan đầy mọi góc ngách trong cơ thể chúng tôi.

Agata Junsei.

Tôi ngắm nhìn người đàn ông ngồi trước mặt mình với lòng tin tuyệt đối. Mái tóc đen dày mềm mại, đôi đồng tử nhạy cảm với từng cảm xúc ngạc nhiên và vui sướng, đôi môi nhạt màu đôi lúc vẽ một nụ cười ngượng nghịu, cái gáy cho thấy được giáo dục tốt.

Tôi biết. Tôi đã từng yêu từng thứ, từng thứ đó, giờ đây, vẫn như trước, tôi vẫn yêu chúng đến nhường này.

Sau món tráng miệng gồm lê và pho mát, chúng tôi bước ra ngoài và lại dạo bộ trong bầu không khí đêm dễ chịu. Chúng tôi không có tâm trí nghĩ tới chuyện mình chưa tìm chỗ ngủ lại, hoặc nếu định quay về Milano thì phải sớm ra nhà ga.

“Không khí này...”

Tôi nói.

“Lâu lắm rồi tớ mới được ở trong bầu không khí có Junsei.”

Firenze là một thành phố tĩnh lặng. Tuy buổi tối vào giờ này vẫn có khách du lịch - giống như chúng tôi - đi lang thang,

nhưng điều đó lại càng tôn lên vẻ tĩnh lặng của thành phố này. Một thành phố không có các tòa nhà mới.

Chúng tôi tới quầy bar cũ kỹ ở tầng một khách sạn nơi Junsei ở. Tại quầy, tôi gọi aperol thay vì amaretto. Thời trung học, mỗi lần cùng bạn bè tới bar tôi đều uống thứ này. Một loại rượu màu cam, độ cồn không cao lắm.

Tại quầy bar, chúng tôi nói về kỷ niệm cũ một hồi lâu. Về Nhật Bản, về trường đại học, về chiếc xe máy của Anh mà thời đó Junsei hay đi. Về Takashi, về cô gái thích Louis Vuitton sống cạnh căn hộ của tôi. Về thực đơn trong trường học, về khu phố Umegaoka, về công viên Hanegi.

Ký ức dần dần trào dâng, từ ngữ tuôn ra không có hồi kết. Giống như chỉ chờ để được trào ra. Cho đến khi dốc cạn.

Vừa nói chuyện, tôi vừa ngạc nhiên nhận ra mình còn nhớ những chuyện mà tôi không nghĩ mình còn nhớ. Ví như những ngày mùa hạ nóng bức trong căn hộ không điều hòa của Junsei thời đó, chiếc thuyền buồm nhỏ dính trên đầu cái mở nút chai vang bằng đồng thau mà Junsei dùng, sự tương phản giữa màu vàng và một màu mạnh mẽ không hẳn là xanh dương hay xanh lá trong bức tranh trừu tượng do ông của Junsei vẽ, và lớp sơn dầu tô lên dày cộp.

Ngôn từ giống như ký hiệu. Vì là ký hiệu nên mới dễ dàng trượt ra khỏi miệng. Chúng tôi không thể đề cập tới bất kỳ chuyện quan trọng nào.

Junsei trông có vẻ hoàn toàn tự nhiên. Tôi biết trông mình cũng có vẻ đó. Biết cả thực ra hai chúng tôi chẳng hề tự nhiên chút nào.

“Cậu uống thêm một cốc nữa không?”

Junsei hỏi, tôi lắc đầu.

“VẬY CHÚNG MÌNH VỀ PHÒNG NHÉ?”

Lời nói của Junsei vang lên như một câu hỏi đơn thuần. Sự chân thành và dịu dàng trong giọng nói của Junsei cho tôi biết cậu sẽ không để tâm nếu tôi từ chối. Đúng là sự tàn nhẫn đậm chất Junsei.

“Ừ.”

Tôi nói, bày ra một nụ cười tươi tắn. Dù chọn cách nào cũng được, nhưng nếu thế thì hãy làm như cậu nói đi. Hệt như tôi đang nghĩ như vậy thật.

Trước đây, khi cả hai đều là sinh viên, một đôi tình nhân thân thiết như anh trai và em gái, tôi rất thích những ngày ngủ lại tại phòng Junsei. Không phải thích làm tình, mà tôi rất thích nằm ngủ trong tư thế dính sát vào cậu ấy. Những lúc ngủ như vậy, tôi nghĩ, có lẽ chúng tôi đã thở cùng một tốc độ, cùng một nhịp điệu với nhau. Rằng tại Nhật Bản - cố quốc xa lạ - chúng tôi đã gặp được một tế bào giống hệt mình.

Tôi đã nghĩ chúng tôi không thể chia tay nhau. Cả chuyện chia tay, lẫn chuyện ngồi kể lại kỷ niệm như thế này, tôi đều nghĩ mình không làm được.

Căn phòng mà Junsei đã ở được hơn một tháng tuy nhỏ nhưng tạo cảm giác rất dễ chịu, từ cửa sổ có thể nhìn xuống dòng sông và khu phố, tường phòng dán giấy màu mật ong.

“Kỳ lạ thật. Tôi không còn nhớ tới chuyện ở Nhật lâu nay rồi.”

Tôi ngồi xuống một góc giường, cố gắng tiếp tục câu chuyện về những kỷ niệm cũ.

“Aoi.”

Không có rào trước đón sau gì. Junsei đứng chắn trước mặt, vừa đẩy tôi nằm xuống vừa khóa môi tôi. Dù nhắm mắt tôi vẫn cảm nhận được, làn da của Junsei, dấu hiệu của Junsei.

“Aoi.”

Tên tôi được Junsei thăm thì đứt quãng bên tai. Trước khi tôi quyết định, vòng tay tôi đã ôm lấy Junsei, trước khi tôi quyết định, ngón tay tôi đã mơn trớn bờ lưng của Junsei. Tôi đã luôn muốn làm như thế này. Tôi đã luôn khao khát điều này. Tôi đã mong mỗi thứ này. Tôi không thể làm gì khác nữa. Tôi đã ở một nơi mà ngôn từ và ký ức không thể chạm đến. Nơi chỉ có hai chúng tôi. Nơi mà cả Milano, Marvin, và mười năm của Junsei mà tôi không biết đều không thể tìm đến.

“Tớ muốn gặp cậu biết bao.”

Cuối cùng tôi cũng nói ra được điều đó. Tôi đã luôn muốn gặp cậu ấy, tận đáy trái tim mình.

* * *

Khi tàu hỏa từ từ tiến vào sân ga trong nhà ga trung tâm, người thương nhân ngồi đối diện đang viết một tấm bưu thiếp kê lên cặp. Ông cất bút bi vào túi áo ngực, cất bưu thiếp vào cặp rồi vội vàng đứng lên.

Hoàng hôn. Một hoàng hôn mây mỏng, màu xám.

Junsei không có lỗi.

Tôi biết điều đó. Nhưng, dù biết là không nên, tôi vẫn không thể gạt đi cảm giác mình bị cậu ấy bỏ rơi.

Junsei không giữ tôi lại, tôi cũng không thể nói muốn cậu ấy giữ mình lại.

Bị Junsei bỏ rơi, lần này là lần thứ hai rồi. Nghĩ tới điều đó, tôi yếu ớt cười khổ.

“Cháu khỏe không?”

Sáng nay, qua điện thoại, bà Paola hỏi với giọng lo lắng.

“Cửa hàng không sao, dù sao cũng có Alberto nữa. Bà không nói tới chuyện đó. Cháu đang ở đâu? Daniela lo lắm. Tự nhiên biến mất thế này, chẳng giống cháu chút nào cả.”

Tôi bất giác mỉm cười trước thứ tiếng Ý mạch lạc của bà.

“Cháu xin lỗi vì đã làm phiền bà. Cháu khỏe lắm, cháu không sao. Chiều cháu sẽ về. Sáng mai cháu sẽ đi làm ạ.”

Milano có Daniela. Milano có bà Paola và bà Gina. Từ ngày mai, tôi sẽ xây dựng lại cuộc đời mình từ đầu. Tôi sẽ làm việc, sẽ chào tạm biệt Marvin - người đã dịu dàng với tôi tới phút cuối cùng - để làm lại từ đầu. Không phải con người trở về nơi có cuộc đời mình. Nơi nào người đó ở, đây là nơi có cuộc đời họ.

Tôi mua Coca Cola tại cửa hàng, vừa đứng vừa uống.

* * *

“Cuối cùng cậu cũng trở về đây rồi.”

Khi Junsei vuốt tóc tôi nói câu đó, tôi dựa đầu vào vai Junsei, trong lòng nghĩ điều tương tự. Rằng cuối cùng tôi đã có thể trở về nơi đây. Cơ thể Junsei ấm áp, rắn chắc, vừa đủ cao lớn để ôm trọn thân thể tôi.

Chúng tôi nằm sát nhau ngủ như anh trai và em gái. Như một đôi anh em hạnh phúc mà bất hạnh, liêu lĩnh mà hoang dã.

Khi tôi tỉnh dậy, căn phòng đã tràn ngập ánh ban mai.

“Cậu tới xem này.”

Trên mình chỉ mặc đồ lót, Junsei đứng cạnh cửa sổ gọi tôi.

“Thấy không?”

Là con sông Arno. Ánh ban mai lấp lánh trên mặt nước.

“Hôm nay là ngày 26 tháng Năm năm 2000 nhỉ.”

Tôi nói. Vừa nói vừa nghĩ, nếu cuộc đời mới của tôi bắt đầu từ ngày hôm qua thì tốt biết mấy.

Junsei ôm tôi từ phía sau, chúng tôi ngắm sông như vậy một lúc. Giống như trước kia, chúng tôi cũng đứng với tư thế này nhìn công viên Hanegi từ cửa sổ căn hộ tại Umegaoka.

“Hôm nay chúng mình đi đâu?”

Tôi hỏi với giọng vui vẻ, Junsei cũng đáp lại với giọng tươi tỉnh.

“Bất cứ nơi đâu!”

“Trước tiên phải ăn sáng đã.”

“Ừ. Phải ăn sáng trước đã.”

Chúng tôi là khách du lịch. Vui vẻ, và chỉ ghé thăm trong thoáng chốc.

Chúng tôi tới bảo tàng mỹ thuật. Chúng tôi dạo bộ trên quảng trường Tòa thị chính, ngắm nhà thờ Orsanmichele. Băng qua cầu, chúng tôi đặt chân tới cả nhà nguyện có bức bích họa vẽ cảnh Adam và Eva bị đuổi khỏi vườn địa đàng. Một ngày âm áp. Nhìn Junsei ngắm tranh, trái tim tôi đập rộn. Trong những

ngày xưa cũ, tôi từng vừa yêu mến, vừa ghen tị, và có lẽ cả cô đơn trước sự nhiệt thành và chú tâm của Junsei đối với hội họa.

“Bức này tuyệt quá.”

Junsei nói khi đứng trước bức Raffaello được trưng bày trong phòng triển lãm tranh Palatina.

“Biểu cảm phiền muộn, nhưng lại dịu dàng vô bờ bến.”

Tôi không hiểu về tranh lắm. Có điều, tôi muốn khắc ghi vào trái tim mình từng câu, từng chữ trong giọng nói của Junsei khi cậu nói với sự hưng phấn và nồng nhiệt như thể mới nhìn thấy lần đầu, dù chắc chắn là cậu đã nhìn thấy nhiều lần.

Tối đó chúng tôi cũng ngủ bên nhau. Sau khi khao khát nhau tới mức cuồng bạo. Trong căn phòng giấy dán tường màu mật ong.

“Tớ yêu cậu.”

Thay vì chúc ngủ ngon, tôi nói vậy.

“Tớ cũng yêu cậu.”

Bằng sức nặng của câu nói không có lấy một chữ thừa, Junsei nói. Đúng như vậy. Tôi luôn biết điều đó.

Chúng tôi còn có thể ở bên nhau thế này thêm mấy tiếng nữa nhỉ?

Ý nghĩ ấy dần dà khiến tôi không thể chịu đựng nổi. Tôi nghĩ có lẽ đối với Junsei cũng vậy. Chúng tôi đều biết điều đó, và đều trì hoãn trong thâm lặng.

Nhưng vẫn còn một ngày.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, tôi nghĩ.

Làm ơn, chỉ một ngày nữa thôi.

* * *

Ngày thứ ba trời vẫn nắng đẹp.

Chúng tôi gọi cà phê lên phòng. Nỗi buồn đã đạt tới đỉnh điểm.

“Hôm nay chúng ta đi đâu?”

Câu nói của tôi không còn mang chút vui vẻ nào nữa.

“Aoi.”

Junsei nói, giọng lạc vì đau khổ, nhưng vẫn không rời ánh mắt khỏi gương mặt tôi. Tôi không muốn nghe. Vì thế tôi đã nói vậy. Rằng tôi không muốn nghe.

“Aoi.”

Junsei lại gọi một lần nữa.

“Tối đây nào.”

Giọng nói thật dịu dàng. Giọng nói dịu dàng đến tàn nhẫn. Tôi giống như đứa trẻ được gọi tên, chui vào vòng tay Junsei khi ngồi trên giường. Tay tôi vẫn cầm cốc cà phê.

“Nói chuyện của cậu đi.”

Đặt môi lên đầu tôi, tay vuốt tóc tôi, Junsei nói.

“Kể về cuộc sống hiện tại của Aoi đi.”

Tôi khẽ hít vào, rồi thở ra một hơi. Tôi xoay người lại, nhìn khuôn mặt Junsei. Gương mặt có vẻ buồn. Sau đó tôi quay người về phía trước, bắt đầu kể. Tôi kể chuyện mình làm việc trong cửa hàng trang sức của bà Paola và bà Gina, chuyện tôi gặp Marvin ở đó, chuyện chúng tôi bắt đầu sống cùng nhau, chuyện

Daniela kết hôn và sinh được một bé gái, chuyện bà Federica vẫn khỏe mạnh và thỉnh thoảng mời tôi đến uống trà, dùng bữa.

Tôi không thể kể chuyện mình đã chia tay với Marvin. Không hiểu tại sao.

“Cậu hạnh phúc thật.”

Tôi khẽ gật đầu, mặt vẫn xoay về phía trước. Cái gật khẽ tới mức chỉ như một chớp mắt.

Junsei lại đặt môi lên tóc tôi. Dịu dàng đến độ không gì có thể dịu dàng hơn thế. Sau đó cậu chậm rãi bắt đầu kể chuyện. Chuyện cậu tới Firenze học để trở thành nhà phục chế tranh, chuyện cậu gặp cô giáo, chuyện cậu trở thành người mẫu cho những bức tranh của cô. Junsei còn bình thản nói về công việc phục chế. Rằng phục chế là “công việc duy nhất trên thế gian có thể lấy lại thời gian đã mất”.

Rồi cậu kể về cô gái tên Memi. Một cô gái bướng bỉnh và hoang dã như một chú mèo nhỏ, chung thủy, thành thực.

Cậu cũng kể về sự kiện một bức tranh quan trọng bị rách, chuyện cậu trở về Nhật, chuyện Memi đuổi theo cậu, chuyện ông cậu nhập viện. Chuyện cô giáo qua đời đã đưa cậu trở lại Firenze.

Sau khi nói xong, Junsei nhấp một ngụm cà phê.

“Tớ đúng là một gã lông bông, nhỉ.”

Tôi nhớ lại ấn tượng về gò má xương xương của cậu khi gặp ở nhà thờ lớn. Cả vẻ mặt rần rở, nhưng có chút mệt mỏi nữa.

“Junsei.”

Tôi xoay mình lại phía Junsei, đưa một tay chạm vào gò má cậu.

“Ơi?”

Nhưng tôi biết. Rằng mình chẳng thể làm gì. Junsei đã bắt đầu xây dựng cuộc đời mình ở một nơi tôi không thể chạm tay tới.

“Junsei.”

Junsei. Junsei. Junsei. Tôi liên tục gọi tên Junsei, trong lúc kéo hai tay Junsei, dựng lên.

“Thêm lần nữa đi. Tớ yêu cậu. Rất nhiều. Tớ muốn gặp cậu tới mức có lẽ chính cậu cũng không hiểu được.”

“Này này.”

Junsei bật cười như thể không hiểu chuyện gì, nhưng vẫn trả lời:

“Được. Thêm lần nữa. Đương nhiên là được.”

Chúng tôi lăn mình lên giường. Giữa ánh sáng trắng tràn ngập khắp căn phòng. Chúng tôi chập vào nhau đôi môi chứa đầy nỗi buồn, chập vào nhau hai thân thể đang muốn kết thúc một câu chuyện. Bằng tình yêu. Giữa tuyệt vọng. Tại nơi nối liền tương lai và quá khứ.

* * *

“Cậu bạo dạn lên rồi nhỉ.”

Sau khi toát ra rất nhiều mồ hôi ngọt, Junsei nói khi cuộn mình trong tấm chăn mỏng.

“Hồi trước tớ luôn bị từ chối làm tình trong ánh sáng.”

Cậu nói như thể trêu chọc tôi.

“Ừm, cũng tạm.”

Tôi lờ đi, đoạn đứng dậy.

“Chúng ta đi ăn một bữa trưa thật ngon đi. Tôi sẽ về bằng chuyến tàu hỏa buổi chiều.”

Junsei không thay đổi nét mặt. Cậu chăm chú nhìn khuôn mặt tôi. Sự đúng đắn và thành thực của Junsei khi không giữ tôi lại, giờ nghĩ kỹ, có lẽ là những thứ đã khiến tôi yêu cậu.

Nét mặt Junsei chợt dần ra, cậu mỉm cười.

“Tôi hiểu rồi.”

Cậu nói.

“Cậu đừng lo. Tôi sẽ không giữ cậu lại đâu.”

Tôi mong Junsei không thấy được gương mặt tôi méo xệch đi.

“Aoi.”

Junsei nói, *tớ mừng vì đã gặp được cậu*. Bằng âm hưởng giống hệt như câu “Tôi yêu cậu” vậy.

“Tôi cũng thế.”

Sau khi tắm vòi sen, chúng tôi ra ngoài ăn trưa. Bước ra thành phố Firenze, giữa trời trưa đầy nắng.

Lời cuối

Kế hoạch về cuốn tiểu thuyết lạ lùng này ra đời trong một ngày nắng đẹp tại Shimokitazawa. Và nó được bồi thêm máu và thịt tại Milano trong những ngày đông mây mù dày đặc.

Trong tình yêu, việc tình cảm của hai người là hai nửa bằng nhau luôn quan trọng hơn việc tình yêu ấy là một tình yêu như thế nào. Tôi đã hoàn thành cuốn tiểu thuyết này trong vòng hơn hai năm với suy nghĩ đó.

Đây là câu chuyện của Aoi. Aoi và cuộc đời của Aoi. Và chuyện về tình yêu trong đây đều chỉ là một nửa câu chuyện. Nửa còn lại nằm trong một cuốn tiểu thuyết khác, nói về một Junsei mà Aoi chưa biết tới, và nói về chính Aoi ở những điểm bản thân Aoi cũng không nhận ra về mình.

“Latteria” trực dịch có nghĩa là nơi uống sữa tươi, một dạng quán cà phê bánh ngọt hơi cũ kỹ, thân thuộc, nơi các em học sinh tiểu học ngồi uống trà với người mẹ vừa tới đón mình đi học về. Quán này không xuất hiện trong tiểu thuyết, nhưng vào một chiều lạnh lẽo nhiều mây, ngồi uống cà phê tại một tiệm latteria, tôi chợt nghĩ, à, hóa ra Aoi đã lớn lên ở một nơi như thế này.

Sự thật đơn giản rằng cuộc đời con người được tạo nên ở nơi người đó sống, và một sự thật đơn giản khác rằng trái tim con người luôn ở nơi mà nó muốn ở, đã tạo nên cuốn tiểu thuyết này.

Lời kết sách này là một ngoại lệ so với những lời kết sách trước nay của tôi, trong lời kết này tôi muốn bày tỏ lòng cảm ơn.

Cảm ơn vợ chồng anh Nakao, những người đã thường xuyên hỗ trợ tôi, giúp tôi dựng nên một Milano vô cùng chi tiết và tỉ mỉ bằng cách chuẩn bị mọi thứ thật hoàn hảo tại đó, những điều họ làm cho tôi thực không thể nào kể hết. Cảm ơn anh Pebbo, người hằng tháng đã vẽ minh họa những bức hình vô cùng đáng yêu cho tiểu thuyết của tôi trong các kỳ đăng báo. Cảm ơn “những buổi tối bên bạn bè” ở Milano, thành phố thân thiết với Aoi hơn cả.

Cảm ơn thầy hiệu phó trường trung học dành cho người Nhật Bản tại Milano, thầy đã vui vẻ kể cho tôi nghe rất nhiều câu chuyện từ thời mới thành lập trường. Cảm ơn chị Agata đã truyền lại cho tôi bí quyết làm món sung phới khô kẹp bơ và hạt hồ đào. Cảm ơn các bạn trẻ đã cho tôi cảm nhận được sự cô độc của cuộc sống du học sinh, sự cô độc không chỉ được kể qua những câu chuyện mà hơn thế toát lên từ mọi cử chỉ, ánh mắt của các bạn.

Xin dành lời cảm ơn đặc biệt tới anh chị biên tập của nhà xuất bản Kadokawa (và nhà sách Kadokawa cũ) đã ở bên làm chỗ dựa vững chắc cho tôi ngay từ những ngày đầu.

Cuối cùng, xin được bày tỏ lòng ngưỡng mộ và yêu mến đối với tài năng thực sự của người cộng sự của tôi, anh Tsuji Hitonari, một con người thơ ngây và có tất cả những tố chất của một nhà văn mà tôi không có được.

Hy vọng bộ tiểu thuyết hai cuốn giống như một cặp gương phản chiếu lẫn nhau này sẽ chạm tới sự “điềm tĩnh và nồng nhiệt” của các bạn độc giả thương mến.

Đầu thu năm 1999

Ekuni Kaori

[1] Vacanza: trong tiếng Ý có nghĩa là “kỳ nghỉ”.

[2] Tiếng Ý có nghĩa là “đồ ăn vặt”.

[3] Nghĩa là Cuộc sống tĩnh lặng. Đây là một cuốn sách của Oe Kenzaburo.

[4] Thịt heo muối sấy khô để ăn dần, một món ăn nổi tiếng của Ý.

[5] Một kiểu chế tác đá quý. Viên đá quý được mài trơn bóng với mặt đáy bằng, phía trên cong hình chỏm cầu hoặc mái vòm.

[6] Một bài thơ của Fujiwara no Mototoshi (1060-1142) - nhà quý tộc, nhà thơ Nhật Bản thời Heian.

chương 1: Đôi chân búp bê PIEDI DELLA BAMBOLA

chương 2: Tháng Năm MAGGIO

chương 3: Cuộc sống tĩnh lặng UNA VITA TRANQUILLA

chương 4: Cuộc sống tĩnh lặng (2) UNA VITA TRANQUILLA
/ PARTE DUE

chương 5: Tokyo TOKYO

chương 6: Gió thu IL VENTO AUTUNNALE

chương 7: Bóng xám L'OMBRA GRIGIA

chương 8: Thường nhật LA VITA QUOTIDIANA

chương 9: Bức thư LA LETTERA

chương 10: Bồn tắm LA VASCA DE BAGNO

chương 11: Nơi tôi thuộc về C'È POSTO

chương 12: Câu chuyện LA STORIA

chương 13: Tia nắng mặt trời IL RAGGIO DEL SOLE

Lời cuối